

TẠP CHÍ

# Nông thôn Việt

Số 69 • Tháng 10/2021

Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

## Làng nghề Việt Làng chài

Chuyển đổi mô hình  
phòng chống dịch

Xuất khẩu nông sản  
năm 2021: Nhiều khó khăn  
trên đường về đích





QUE LAM  
**Organic**  
Tinh hoa của đất trời



# DINH DƯỠNG ĐỂ CHIẾN THẮNG DỊCH BỆNH

TRAO MÓN QUÀ YÊU THƯƠNG

Vì sức khỏe mọi nhà - Vẹn giá trị cuộc sống



Sản phẩm của TẬP ĐOÀN QUE LAM

CÔNG TY TNHH MTY NÔNG SẢN HỮU CƠ QUE LAM

Địa chỉ: 101 Phan Đình Phùng, TP.Huế

Website: [www.quelamorganic.com](http://www.quelamorganic.com)

ĐT: 0234.653.8888 - 0905.868.070

Fanpage: Nông nghiệp hữu cơ Que Lam



*Dịch vụ*

# CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ



MIỄN PHÍ  
**100%**

£

ƯU ĐÃI  
**100K**

\$

TỶ GIÁ  
**ƯU ĐÃI**

¥

€

- Miễn **100%** phí phát hành lệnh chuyển tiền đối với:
  - 100 giao dịch chuyển tiền quốc tế đi đầu tiên trên Internet Banking
  - 50 giao dịch chuyển tiền đi bằng đồng CAD đầu tiên trên hệ thống LienVietPostBank
- Ưu đãi về tỷ giá mua bán ngoại tệ:  
Đặc biệt đối với đồng CAD và AUD



**100.000 VNĐ**

cho mỗi giao dịch  
chuyển tiền đi quốc tế

- Thời gian áp dụng:  
Từ ngày 15/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021
- Đối tượng: Khách hàng cá nhân



# MỞ THẺ VISA NHẬN QUÀ ƯU ĐÃI

Từ 25/09/2021 - 31/01/2022



**HOÀN 100% PHÍ THƯỜNG NIÊN**



**VÍ ĐỰNG THẺ THỜI THƯỢNG**



MỞ THẺ NGAY  
Quét mã QR



**Sacombank**

☎ 1900 5555 88

🌐 [sacombank.com.vn](http://sacombank.com.vn)



TẠP CHÍ  
**Nông thôn Việt**  
Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

**TỔNG BIÊN TẬP**

Nguyễn Đức Quang

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP**

Nguyễn Thị Quốc Hương  
Nguyễn Mạnh Thường

**HỘI ĐỒNG CỐ VẤN**

Nguyễn Tuấn Anh - GSTS  
Nguyễn Minh Châu - PGS.TS  
Nguyễn Sĩ Dũng - TS  
Nguyễn Trí Ngọc - TS  
Nguyễn Đăng Nghĩa - TS  
Trần Thế Tuyển - Nhà báo  
Nguyễn Đỗ Anh Tuấn - TS  
Võ Trọng Nghĩa - KTS  
Hô Thị Tú Anh - Nhà báo

**THƯ KÝ TÒA SOẠN**

Nguyễn Thị Mai Phương  
Đặng Thị Thùy Dung

**THIẾT KẾ MỸ THUẬT**

Đặng Hữu Nhất

**TRỊ SỰ**

Trương Thị Thu Cúc

**TÒA SOẠN**

Lầu 10, Tòa nhà số 12 Võ Văn Kiệt,  
P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
ĐT: (028) 3821 1283  
Fax: (028) 3914 7286  
Hotline: 093 205 6666

**VĂN PHÒNG HÀ NỘI**

26 Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy,  
Thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: 091 3460692

Giấy phép xuất bản số 06/GP-BTTTT  
do Bộ TT&TT cấp ngày 7/1/2016.  
CV chấp thuận tăng lên 76 trang  
số 3993/BTTTT-CBC do Bộ TT&TT  
cấp ngày 08/11/2019

In tại CT TNHH Quảng cáo và  
Thương mại Dương Phong.  
Khổ in (21 x 29)cm.

**BÀI VỞ XIN GỬI VỀ**

Kim Hoa  
toasoan@nongthonviet.com.vn



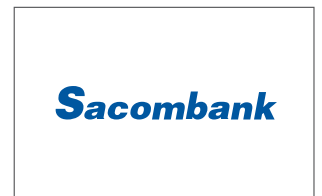
**Ảnh bìa:**  
*Nghề tung chài  
trên sông Hương.*  
**Ảnh: Đăng Tuyên**

**VỚI SỰ THAM GIA CỦA:**

TS Nguyễn Sĩ Dũng, PGS.TS Chu Ngọc Hồi,  
TS Nguyễn Thị Miên, TS Nguyễn Quang  
Nhu Quỳnh, TS.KTS Nguyễn Ngọc Tùng,  
Nguyễn An, Lê Đại Anh Kiệt, Cẩm Hà,  
Thụy Khuê, Khởi Thức, Đỗ Quang Tuấn Hoàng,  
Trường Nguyễn, Trần Như Đăng Tuyên, Minh Huy,  
Trần Trọng Triết, Nguyễn Quỳnh, Bình Nguyễn,  
Hồng Nguyễn, Khuất Linh, Lập Phương,  
Lương y Diệp Bình, An Viên, Tuấn Anh,  
Thùy Dung, Nguyệt Anh, Minh Quang,  
Ban Dung, Bá Anh, Phương Minh,  
Huyền Trang, Tam Diệp, Đặng Dung,  
Thảo Vi, Diễm Thư, Thanh Huyền...



**GIÁ: 30.000 ĐỒNG**  
[www.nongthonviet.com.vn](http://www.nongthonviet.com.vn)





## CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH



# 10

## XUẤT KHẨU NÔNG SẢN NĂM 2021: NHIỀU KHÓ KHĂN TRÊN ĐƯỜNG VỀ ĐÍCH

# 16

## LIÊN KẾT, ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP



# 18

## CUNG ỨNG NÔNG SẢN, LÀM SAO ĐỂ TRÁNH ĐỨT GỖ?



# 22

## XÓA VỊ TRÍ ĐỘC NHẤT CỦA CHUỐI CUNG ỨNG TRUYỀN THỐNG



# 34

## THỜI CÔ-VI NHẤT NÔNG, NHÌ SĨ..

# 40

## BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP VÀ DỰ BẢO KHẢ QUAN



# 47

## LÀNG NGHỀ VIỆT: LÀNG CHÀI



CÔNG TY CỔ PHẦN HIM LAM



TẬP ĐOÀN QUẾ LÂM

**DUYTAN**  
PLASTICS







64

**DU LỊCH CÓ  
TRÁCH NHIỆM  
- SỰ THÀNH CÔNG  
Ở KERALA**



# Thông báo thay đổi giao diện Tạp chí điện tử Nông thôn Việt

**Quý bạn đọc thân mến,**

Ngày 20/9/2021, sau nhiều tháng chuẩn bị, Tạp chí điện tử Nông thôn Việt chính thức ra mắt giao diện mới đúng dịp kỷ niệm 5 năm ra đời của Tạp chí. Đây là cố gắng vượt bậc của đội ngũ những người làm báo của Tạp chí Nông thôn Việt trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 đang hoành hành trên cả nước, đặc biệt gây ra những khó khăn khôn cùng tại TP.HCM - nơi Tạp chí Nông thôn Việt đặt trụ sở chính. Qua sự kiện này, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật Tạp chí Nông thôn Việt bày tỏ mong muốn cùng cả nước sớm quay trở lại trạng thái bình thường mới, đảm bảo thực hiện mục tiêu kép của Chính phủ.

5 năm qua, Tạp chí Nông thôn Việt tự hào đã trở thành kênh thông tin đáng tin cậy của các Bộ ngành Trung ương, lãnh đạo các địa phương, doanh nghiệp, nông dân trên lĩnh vực nông nghiệp. Tạp chí đã được lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ đánh giá cao trong việc phản ánh tâm tư nguyện vọng của những người làm nông nghiệp nói chung và các thành viên Tổng hội Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam nói riêng. Tạp chí là đơn vị luôn đồng hành với Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới của Trung ương và các địa phương thông qua phương tiện truyền thông và các dự án dân sinh, tiêu biểu như Chương trình Cầu Nông thôn.

Với giao diện mới được thiết kế hiện đại, thân thiện, nhiều chuyên mục mới, BBT Tạp chí Nông thôn Việt mong muốn cung cấp đầy đủ, chuyên sâu hơn các vấn đề lĩnh vực nông nghiệp - nông dân - nông thôn, chung tay xây dựng nền nông nghiệp phát triển bền vững, đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của bạn đọc. Giao diện website mới với nhiều tính năng mới, hy vọng sẽ giúp Quý bạn đọc thuận lợi hơn trong quá trình tiếp cận, tra cứu thông tin. Tuy vậy, vẫn còn một số tính năng chưa hoàn thiện, chúng tôi sẽ bổ sung, chỉnh sửa trong thời gian sớm nhất.

Trong quá trình đổi mới và nâng cấp, Ban biên tập rất mong nhận được ý kiến đóng góp quý báu từ Quý bạn đọc để tiếp tục hoàn thiện. Nhân dịp này, BBT Tạp chí kính chuyển đến Quý bạn đọc, cộng tác viên, đối tác khách hàng... lời cảm ơn chân thành vì đã yêu mến, tin tưởng và đồng hành cùng Tạp chí trong suốt 5 năm qua. Sự đồng viên, khích lệ, hỗ trợ của Quý bạn đọc, cộng tác viên, đối tác... và lãnh đạo các cấp chính là nền tảng vững chắc để Tạp chí Nông thôn Việt phát triển như ngày hôm nay.

BBT cũng gửi lời cảm ơn chân thành đến NGN Corporation - đơn vị thiết kế website đã đồng hành và hỗ trợ chúng tôi trong suốt quá trình xây dựng giao diện mới cho Tạp chí điện tử Nông thôn Việt.

**Trân trọng.**

**Ban Biên tập Tạp chí Nông thôn Việt**



<https://nongthonviet.com.vn/>



**TRONG NƯỚC**

- ▶ Đến 17 giờ ngày 30/9, Việt Nam ghi nhận 790.755 ca mắc Covid-19, trong đó có 608.831 ca đã khỏi bệnh. Trong đợt dịch thứ 4 (từ 27/4/2021 đến 30/9), số ca nhiễm mới ghi nhận trong nước là 786.208 ca, trong đó có 603.652 bệnh nhân đã khỏi bệnh. Tổng số liều vắc-xin Covid-19 đã được tiêm tính đến 30/9 là 42.165.168 liều (tiêm 1 mũi là 32.669.057 liều, tiêm mũi 2 là 9.496.111 liều). Việt Nam hiện ghi nhận 19.301 ca tử vong. Từ ngày 01/10, TP.HCM - địa phương ảnh hưởng dịch nặng nề nhất đã nới lỏng giãn cách xã hội theo lộ trình tương ứng với diễn biến dịch bệnh.
- ▶ Từ ngày 18 - 21/9, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có chuyến thăm Cuba. Thông qua chuyến thăm, hai nước đã ra Tuyên bố chung cấp cao với nội dung toàn diện, ký Kế hoạch hành động triển khai Chương trình nghị sự kinh tế 2021 - 2025 và nhiều văn kiện, thỏa thuận hợp tác về nông nghiệp, y tế, tư pháp, thông tin truyền thông, năng lượng, du lịch... Việt Nam cũng đã ký mua 10 triệu liều vắc-xin Abdala của Cuba, trong đó 1 triệu đã về tới Việt Nam cùng với chuyên cơ của Chủ tịch nước.
- ▶ Từ ngày 22 - 25/9, tại New York (Hoa Kỳ), Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã tham dự Phiên thảo luận chung Cấp cao Đại hội đồng LHQ khóa 76. Trong phát biểu của mình, Chủ tịch nước cam kết Việt Nam chung nhịp đập sẻ chia, hợp tác, cùng chiến thắng đại dịch, xây dựng một thế giới hòa bình, phát triển phồn vinh, người dân hạnh phúc. Chủ tịch nước cũng đã có các buổi gặp gỡ lãnh đạo các nước và tổ chức như IMF, Hội Chữ thập đỏ, Ngân hàng Thế giới; và tham quan một số tập đoàn lớn, chứng kiến lễ trao văn kiện hợp tác giữa các tập đoàn của Việt Nam và đối tác.
- ▶ Trong tháng 9, khu vực Miền trung từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi đã hứng chịu hai 2 cơn bão số 5 và số 6. Hơn 150 nhà dân bị tốc mái và hư hại, chìm 2 tàu cá, hơn 1.000ha lúa đang mùa thu hoạch bị ngập, có nguy cơ mất trắng.
- ▶ Ngày 25/9, các nước thành viên Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (IAEA) đã thống nhất bầu Việt Nam vào Hội đồng Thống đốc IAEA nhiệm kỳ 2021 - 2023. Ngoài Việt Nam còn có 10 quốc gia khác được bầu vào Hội đồng Thống đốc IAEA.

**QUỐC TẾ**

- ▶ Tính đến ngày 30/9, toàn thế giới đã ghi nhận hơn 234 triệu ca mắc Covid-19, trong đó có trên 4,79 triệu ca tử vong, với biến chủng Delta chiếm áp đảo trong các ca mắc mới. Một số quốc gia sau khi mở cửa đã phát hiện ra hàng nghìn ca nhiễm, từ đó phải thu hẹp hoặc tạm thời hoãn việc mở cửa nền kinh tế.
- ▶ Ngày 21/9, quân đội Trung Quốc đã điều máy bay vận tải quân sự Y-20 tới quần đảo Trường Sa, thuộc chủ quyền Việt Nam. Ngày 23/9, Bộ Ngoại giao Việt Nam yêu cầu Trung Quốc chấm dứt ngay và không tái diễn các hoạt động vi phạm tương tự.
- ▶ Ngày 16/9, Mỹ, Anh và Úc đã công bố quan hệ đối tác ba bên nhằm tăng cường hợp tác an ninh, quân sự và ngoại giao, viết tắt là AUKUS. Theo thỏa thuận, Mỹ và Anh sẽ cung cấp cho Australia công nghệ và khả năng triển khai các tàu ngầm chạy bằng năng lượng hạt nhân. Điều này khiến Pháp mất đi hợp đồng trị giá 65 tỷ USD để chế tạo một hạm đội 12 tàu ngầm tấn công tối tân cho Úc. Vụ việc khiến quan hệ giữa Pháp và Anh trở nên tồi tệ nhất kể từ sau Brexit vào năm 2016. Pháp cũng đã triệu hồi đại sứ tại Mỹ và Úc về lại nước sau khi AUKUS được công bố.
- ▶ Ngày 22/9, vùng lãnh thổ Đài Loan bắt ngờ nộp đơn xin gia nhập Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), chỉ một tuần sau khi Trung Quốc có động thái tương tự. Trung Quốc đã phản đối việc này bằng việc điều 19 máy bay xâm nhập ADIZ Đài Loan và khẳng định chủ quyền của mình với Đài Loan. Giới quan sát đang rất quan tâm tới sự kiện này. Nếu Trung Quốc gia nhập CPTPP trước, Đài Loan sẽ hết cơ hội và ngược lại.
- ▶ Tập đoàn bất động sản Evergrande đang đe dọa nền kinh tế Trung Quốc với khoản nợ hơn 300 tỷ USD không thể thanh toán lãi đúng hạn do việc vay ô ạt từ các ngân hàng và nhà đầu tư tư nhân để thực hiện các dự án trên khắp đất nước. Nhằm hạn chế rủi ro sụp đổ, Chính phủ Trung Quốc đang thúc giục các công ty thuộc sở hữu nhà nước mua lại một số tài sản của Evergrande.
- ▶ Ngày 29/9, theo Yonhap, Triều Tiên đã từ chối đề nghị đối thoại mà chính quyền của Tổng thống Mỹ Joe Biden đưa ra vì cho rằng "chính sách thù địch" của Mỹ nhằm vào Triều Tiên vẫn chưa thay đổi. Tuy nhiên, nhà lãnh đạo Kim Jong Un đồng ý nối lại các kênh liên lạc giữa nước này và Hàn Quốc ngay trong tháng 10/2021. Quan hệ Mỹ - Triều tiếp tục trải qua những ngày tháng đầy thử thách sau khi Triều Tiên thông báo thử nghiệm một loại tên lửa siêu thanh mới.



# CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH

TS. NGUYỄN SĨ DŨNG

Về cơ bản, trên thế giới có hai mô hình phòng chống dịch: mô hình zero-Covid và mô hình sống chung an toàn với Covid. Trung Quốc, Triều Tiên, New Zealand và một vài nước khác theo mô hình thứ nhất. Các nước phương Tây và các nước còn lại theo mô hình thứ hai.

Theo mô hình thứ nhất thì phải phát hiện các ca bệnh tức thì; truy vết và cách ly triệt để; dập dịch nhanh chóng để đạt được trạng thái zero-Covid. Theo mô hình thứ hai thì tìm mọi cách giảm thiểu tác động tiêu cực của dịch Covid, nhanh chóng tạo ra miễn dịch cộng đồng, thực hiện các điều chỉnh cần thiết để sống chung an toàn với Covid.

Trong năm 2020, chúng ta đã phòng chống dịch rất gần với mô hình thứ nhất. Chúng ta đã phát hiện nhanh chóng các ca bệnh; truy vết, khoanh vùng và cách ly triệt để; dập dịch quyết liệt để đạt được trạng thái zero-Covid. Và thực tế là chúng ta đã thành công một cách khá ngoạn mục.

Tuy nhiên, vào giữa năm 2021, khi biến chủng Delta xuất hiện và lây nhiễm lan rộng trong cộng đồng, thì mô hình nói trên có vẻ ít còn phát huy tác dụng. Sự lúng túng, sự thiếu nhất quán và những tranh luận vô tận trên mạng xã hội phản ánh một thực tế là chúng ta đang mắc kẹt giữa hai mô hình phòng chống dịch. Quả thực, từ bỏ một mô hình đã mang lại thành công là khó khăn, nhưng càng theo đuổi nó, chúng ta càng hụt hơi, chi phí và tổn thất tăng cao, mà những chuyển biến thực tế thì vẫn chưa thấy rõ.

Phải chăng, đây là lúc chúng ta cần phân tích, đánh giá một cách khoa học, khách quan về việc năng lực kỹ thuật và năng lực tài chính, cũng như những tổn thất về kinh tế, xã hội có cho phép chúng ta tiếp tục theo đuổi mô hình cũ hay không?

Trước hết, phòng chống dịch theo mô hình zero-Covid là vô cùng tốn kém. Chi phí xét nghiệm trên diện rộng để bóc tách các ca F0, chi phí để chữa trị cho tất cả các ca F0 kể cả những người phát bệnh và những người không phát bệnh, chi phí để cách ly tập trung những người bị coi là F1, thậm chí F2... lớn đến mức không một ngân sách nào chịu nổi. Đó là chưa nói tới những tổn thất to lớn mà nền kinh tế phải gánh chịu do các lệnh phong tỏa cứng kéo dài. Sản xuất, kinh doanh bị đình đốn thì lập tức vấn đề an sinh xã hội và một loạt các vấn đề xã hội khác sẽ phát sinh. Hàng triệu người thất nghiệp sẽ là gánh nặng không chỉ cho an sinh, mà còn cả trật tự, an toàn xã hội.

Chính vì vậy, để giảm thiểu thiệt hại và bảo đảm thành công, thời gian đã quá chín muồi cho việc điều chỉnh mô

hình phòng chống dịch. Trước mắt, phải đẩy nhanh hơn nữa chiến dịch tiêm chủng và áp dụng triệt để hơn nữa công nghệ 4.0 cho công cuộc phòng chống dịch. Đây là điều mà theo mô hình nào thì cũng phải triển khai. Ngoài ra, cho dù không nhất thiết phải copy hoàn toàn mô hình của các nước thành công ở phương Tây, thì chắc chắn chúng ta vẫn cần phải duy lý và duy lý tối đa trong việc đề ra các giải pháp phòng chống dịch. Cần giãn cách thì giãn cách, cần phong tỏa thì phong tỏa, nhưng không bao giờ nên cực đoan trong các giải pháp của mình. Không thể cần phong tỏa một tổ dân phố, thì cứ phong tỏa cả nửa thành phố cho chắc ăn. Các giải pháp khác để ra để phòng chống lây nhiễm cũng vậy. Chống lây nhiễm là để khống chế sự bùng phát làm cho ngành y tế bị quá tải, người bệnh không được cứu chữa kịp thời, chứ không phải để đạt được trạng thái zero-Covid. Cố gắng đạt được trạng thái zero-Covid không chỉ bất khả thi về mặt kỹ thuật, mà còn làm suy kiệt mọi nguồn lực và làm đổ vỡ nền kinh tế của chúng ta.

Cuối cùng, điều chỉnh mô hình phòng chống dịch cũng có nghĩa là để ra và triển khai có hiệu quả các giải pháp để chúng ta có thể thích ứng với việc sống chung an toàn với Covid. Dưới đây là một vài trong những giải pháp như vậy:

1. Tìm mọi cách để có được nhiều vaccine hơn nữa và tiêm chủng đạt tỷ lệ cao hơn nữa;
2. Giảm tải các bệnh viện, các cơ sở y tế bằng cách cho các ca F0 không phát bệnh (các ca tự nhiễm, tự khỏi) được điều trị tại nhà. Có như vậy các thiết chế chăm sóc sức khỏe này mới có thể hoạt động bình thường;
3. Giải phóng các cơ sở cách ly tập trung bằng cách cho các ca F1 tự cách ly tại nhà. Chính quyền hướng dẫn và giám sát việc cách ly thay vì đứng ra tổ chức và điều hành các cơ sở cách ly;
4. Thực hành nghiêm ngặt giãn cách xã hội (giãn cách xã hội chứ không phải phong tỏa xã hội). Bảo đảm các hoạt động kinh tế xã hội diễn ra tương đối bình thường chỉ tránh tập trung đông người, tránh tiếp xúc trực tiếp, bảo đảm khoảng cách 2m trong mọi giao tiếp. Các giải pháp này nên để các chuyên gia về dịch tễ đề ra và điều chỉnh theo tiến độ và mức độ khống chế dịch bệnh cho phù hợp;
5. Nâng cao nhận thức và hiểu biết cho người dân trong việc phòng chống dịch để người dân tự bảo vệ mình. Ví dụ, nghiêm chỉnh thực hành 5K, rèn luyện nâng cao sức đề kháng của cơ thể, không hoảng loạn và tuyệt vọng vì dịch bệnh... ▣



Chế biến thịt đông lạnh.

## Xuất khẩu nông sản năm 2021: Nhiều khó khăn trên đường về đích

THÙY DUNG

Nếu không kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, mục tiêu xuất khẩu nông sản năm 2021 đạt 44 tỷ USD sẽ khó đạt được. Đó là đánh giá chung của lãnh đạo nhiều địa phương tại hội nghị trực tuyến “Thúc đẩy lưu thông, tiêu thụ nông sản trong bối cảnh phòng chống dịch Covid-19” tổ chức ngày 13/9, do Phó Thủ tướng Lê Văn Thành chủ trì.

**T**heo báo cáo của Bộ NN&PTNT, kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 8 ước đạt gần 3,4 tỷ USD, giảm 21,6% so với tháng 8/2020 và giảm 22% so với tháng 7/2021. Lũy kế 8 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng nông lâm thủy sản ước đạt trên 60,9 tỷ USD, trong đó xuất khẩu ước đạt 32,13 tỷ USD, tăng 21,6% so với cùng kỳ năm ngoái; nhập khẩu ước khoảng 28,8 tỷ USD, tăng 44,1%. Xuất siêu nông sản chỉ đạt khoảng 3,35 tỷ USD, giảm 48,2% so với cùng kỳ năm trước.

### Khó khăn chồng chất

Đại diện Bộ NN&PTNT, Thứ trưởng

Phùng Đức Tiến, cho rằng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch đã làm đứt gãy các chuỗi cung ứng, gây khó khăn cho việc tiêu thụ và xuất khẩu nông sản. Đơn cử, nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến không thể bố trí đủ cơ sở vật chất để thực hiện sản xuất, kinh doanh theo phương thức “3 tại chỗ”. Một số đơn vị phải dừng hoạt động do phát hiện các trường hợp F0 hoặc do nằm trong khu vực phải cách ly, phong tỏa. Về lưu thông, việc vận chuyển hàng hóa, vật tư, sản phẩm ra vào khu vực sản xuất vẫn gặp khó khăn, nhất là tại các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội. Tình trạng thiếu

container rỗng (do không giải phóng được hàng hóa - PV), tăng giá cước vận tải đã tác động đến tiến độ xuất khẩu sang Hoa Kỳ, EU, Đông Bắc Á cũng như nhập khẩu nguyên liệu (thủy sản, điều, gỗ) để phục vụ chế biến xuất khẩu. Việc Trung Quốc - thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam - tăng cường kiểm soát chặt chẽ, nghiêm ngặt khu vực cửa khẩu biên giới đất liền để phòng, chống dịch Covid-19 cũng tác động đến tiến độ thông quan hàng hóa của Việt Nam sang thị trường này.

Ông Đặng Phúc Nguyên - Tổng Thư ký Hiệp hội Rau quả Việt Nam (Vinafruit) cho biết từ tháng 5/2021, kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường



Trung Quốc đã liên tục đi xuống, trung bình mỗi tháng giảm 15% do việc vận chuyển hàng hóa gặp khó khăn vì giãn cách, thiếu xe lạnh, container lạnh, tàu biển, thời gian giao hàng bị kéo dài... Nếu trước đây 1 xe lạnh chở thanh long từ biên giới Việt Nam vào địa phận tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) chỉ mất 2 - 3 ngày, nay kéo dài hơn 1 tuần do thủ tục kiểm soát tăng lên khiến chi phí lưu xe tăng cao gấp đôi, thiếu xe để quay đầu chở hàng dẫn đến giá thành hàng hóa tăng cao, khó cạnh tranh với hàng nội địa Trung Quốc và các nước khác.

### Làm gì để giải tỏa ách tắc?

Theo Thứ trưởng Bộ Công thương Trần Quốc Khánh, xuất khẩu nông thủy sản của Việt Nam đã giữ được tốc độ tăng trưởng rất tốt trong 7 tháng đầu năm với mức tăng đạt 15,2%, kim ngạch xuất khẩu đạt gần 16 tỷ USD. Đến tháng 8/2021, khó khăn mới phát sinh khi nhiều tỉnh thành áp dụng các biện pháp giãn cách chặt chẽ hơn. Để giải quyết tình trạng này, ông Khánh kiến nghị các địa phương tìm cách tháo gỡ ngay những thủ tục không cần thiết, những nút thắt mà doanh nghiệp phải đối mặt như vấn đề lưu thông, tín dụng, chính sách thuế... Bên cạnh đó, Thứ trưởng Bộ Công thương cũng đề nghị các doanh nghiệp, thương nhân nhanh chóng chuyển sang xuất khẩu chính ngạch thay vì chỉ xuất khẩu tiểu ngạch như hiện nay.

Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các phương tiện giao thông vận tải để giải tỏa ùn ứ hàng hóa; miễn giảm phí BOT cho các xe tải chở rau quả xuất khẩu nhằm hạ bớt giá thành vận chuyển là những giải pháp ngắn hạn mà ông Đặng Phúc Nguyên - Tổng Thư ký Hiệp hội Rau quả Việt Nam (Vinafruit) đề xuất. Ông Nguyên cũng cho rằng cần xem xét tăng độ phủ vắc-xin phòng Covid-19 tối đa cho các lao động trong ngành nông nghiệp để đảm bảo đủ nhân công hoạt động và đảm bảo an

toàn hàng hóa xuất khẩu.

Đại diện Hiệp hội Lương thực Việt Nam kiến nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam hỗ trợ giảm tiền điện đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; Bộ Tài chính miễn, giảm tiền thuê đất cho doanh nghiệp trong năm 2021 và giảm thuế thu nhập cá nhân năm 2021 để hỗ trợ người lao động; Ngân hàng Nhà nước xem xét, chỉ đạo khối ngân hàng thương mại gia hạn các khoản vay đến hạn, giảm lãi suất cho vay với nguồn vốn phục vụ thu mua lúa gạo, cho vay thêm theo hình thức tín chấp hoặc tăng hạn mức, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian xét duyệt cho vay.

Cho rằng các sàn giao dịch điện tử, kênh phân phối trực tuyến là giải pháp lưu thông hàng hóa hợp lý trong bối cảnh hiện nay, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam Lê Duy Hiệp đề xuất thành lập Trung tâm Xúc tiến nông sản quốc gia để kết nối với Hoa Kỳ và Châu Âu, đồng thời, tổ chức quy hoạch trung tâm logistics vùng để việc kết nối, lưu thông trong nội vùng được thuận lợi hơn...

### Các địa phương cần chủ động hơn

Nhấn mạnh vai trò của địa phương trong tiêu thụ nông thủy sản, Thứ trưởng Trần Quốc Khánh đặt vấn đề: "Cũng bị bủa vây bởi dịch bệnh, tại sao Bắc Giang và Hải Dương có thể xuất khẩu suôn sẻ hơn 100.000 tấn vải thiều trong một thời gian rất ngắn, mà thanh long, dưa hấu lại nay tắc chỗ này, mai tắc chỗ khác?" Từ đó, yêu cầu các địa phương phải chủ động trong việc hỗ trợ nông dân.

Nhất trí với ý kiến cho rằng vai trò của địa phương là quyết định, Phó Thủ tướng Lê Văn Thành thời gian qua việc điều hành của một số địa phương còn cứng nhắc, thiếu sâu sát và chưa kịp thời dẫn tới ùn tắc, ứ đọng trong sản xuất, lưu thông hàng hóa. Do đó, Phó Thủ tướng yêu cầu lãnh đạo các địa



Lưu trữ hàng hóa trong kho lạnh.

phương không ban hành thêm các quy trình, thủ tục, giấy phép gây khó khăn, cản trở lưu thông hàng hóa; phối hợp với các bộ, ngành Trung ương để làm việc cụ thể với doanh nghiệp, từ đó, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Phó Thủ tướng cũng yêu cầu Bộ Công thương chủ trì phối hợp với Bộ NN&PTNT, Bộ Ngoại giao, các hiệp hội doanh nghiệp trong cung cấp thông tin thị trường; chủ động trao đổi, đàm phán với các thị trường nhập khẩu chính về việc tạo thuận lợi trong thủ tục thông quan hàng hóa nông sản cũng như tháo gỡ rào cản kỹ thuật trong xuất khẩu nông sản... Đối với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Phó Thủ tướng yêu cầu sớm có chính sách về vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân khôi phục sản xuất nông nghiệp. ■



## Từ sản vật vườn nhà đến thương hiệu quốc gia

CẨM HÀ

Với hàng ngàn loại nông sản, sản phẩm có chất lượng tốt, có tiềm năng chinh phục 28 nền kinh tế thành viên EU thì con số 40 sản phẩm có chỉ dẫn địa lý của Việt Nam là một con số khá khiêm tốn.

**T**háng 7 vừa qua, một đạo luật có liên quan đến “champagne” trở thành chuyện lớn giữa Nga và Pháp. Nga thông qua một đạo luật mới quy định rằng chỉ những sản phẩm rượu vang do các công ty Nga sản xuất mới được sử dụng tên gọi “shampaskoye” (champagne - tiếng Nga). Ngay lập tức, Pháp phản ứng, coi đây là nỗ lực nhằm làm suy yếu chỉ dẫn địa lý cho rượu champagne huyền thoại của mình, được sản xuất ở vùng đất cùng tên (xứ Champagne, cách Paris khoảng 90km), một phần quan trọng của thương hiệu quốc gia. Chỉ rượu vang nổ sản xuất ở Champagne mới là champagne - là quan điểm của Pháp...

### Công cụ hữu hiệu để bảo hộ đặc sản, nông sản

Hai quốc gia này sau đó đã tìm được giải pháp hoà hiệp. Nhưng câu chuyện này cho thấy chỉ dẫn địa lý có ý nghĩa quan trọng đến thế nào. Chỉ dẫn địa lý (CDĐL), theo các quy định về sở hữu trí

tuệ hiện hành, là dấu hiệu dùng để chỉ các sản phẩm có danh tiếng, có chất lượng đặc thù hoặc các đặc tính khác biệt được tạo nên do các điều kiện tự nhiên, con người của một địa phương, khu vực hay một quốc gia nhất định.

Chính vì thế, CDĐL không chỉ là một bằng chứng bảo đảm với người tiêu dùng về nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm, mà còn là công cụ hữu hiệu để quảng bá, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Do đặc điểm “sản phẩm phải có danh tiếng, chất lượng hoặc đặc tính mà chủ yếu là do điều kiện địa lý mang lại”, nên hầu hết các sản phẩm được bảo hộ CDĐL là nông sản.

Việt Nam là một nước nông nghiệp, hầu như địa phương nào cũng có những sản phẩm mang đặc trưng riêng và tạo nên thế mạnh của địa phương. Những năm gần đây, việc tham gia các hiệp định tự do thương mại lớn như EVFTA và CPTPP... đã tạo ra động lực thúc đẩy hoạt động đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý tại Việt Nam.

TS Đinh Hữu Phú, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN) cho biết, tính đến đầu năm 2021, Việt Nam có 94 CDĐL được bảo hộ trong nước, con số này đã tăng đáng kể so với năm 2012 (31 CDĐL) khi chúng ta mới bắt đầu đàm phán Hiệp định EVFTA. Với EVFTA, ngoài cam kết về các tiêu chí liên quan đến hệ thống đăng ký CDĐL, các bên còn cam kết bảo hộ cho nhau một danh mục các CDĐL (169 CDĐL của EU được bảo hộ tại Việt Nam và 39 CDĐL của Việt Nam được bảo hộ tại EU). Việc này không chỉ bảo đảm quyền đối với các CDĐL dùng cho nông sản của ta vốn đã có mặt trên thị trường này từ lâu như nước mắm Phú Quốc, cà phê Buôn Ma Thuật... mà còn mở ra cơ hội tiếp cận thị trường cho nhiều đặc sản khác như chè Mộc Châu, vải thiều Thanh Hà, cam Cao Phong, chuối Đại Hoàng...

Tuy nhiên, với hàng ngàn loại nông sản, sản phẩm có chất lượng tốt, có tiềm năng chinh phục 28 nền kinh tế thành viên của EU, thì chưa đầy 40 CDĐL vẫn là một con số khá khiêm tốn.





Na Mai Sơn.

## Chăm cây mới có ngày hái quả

Không chỉ gia tăng số lượng CDĐL được bảo hộ, quan trọng hơn, cần phải nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phát triển CDĐL sau bảo hộ, đặc biệt là xây dựng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát chất lượng đối với sản phẩm mang CDĐL.

Hiệu quả của bảo hộ CDĐL đã được chứng thực, mà trường hợp thuyết phục nhất gần đây chính là trái vải thiều Lục Ngạn (Bắc Giang). Mặc dù mùa vải chín rộ trùng với thời điểm địa phương này bị giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid-19, nhưng bà con nông dân vẫn tiêu thụ được vải rất tốt, thậm chí vẫn xuất khẩu được hàng sang Nhật Bản - thị trường mà trái vải vừa được bảo hộ CDĐL trong năm 2021. Trước đó, vải thiều Lục Ngạn cũng đã được bảo hộ CDĐL tại các thị trường xuất khẩu khác như Trung Quốc, Lào, Campuchia, Mỹ, Singapore, Australia...

Từ cao nguyên đá Hà Giang xa xôi, mật ong bạc hà Mèo Vạc sau khi được bảo hộ CDĐL đã tăng giá gần gấp đôi. Tương tự, nước mắm Phú Quốc (Kiên Giang) tăng giá từ 30 - 50%, bưởi Phúc Trạch (Hà Tĩnh) tăng từ 30 - 35%, cam Vinh (Nghệ An) tăng hơn 50%, bưởi Luận Văn (Thanh Hóa) giá bán tăng lên 3.5 lần; chè Mộc Châu (Sơn La) được bán cao hơn từ 1.7 - 2 lần; chè Tân Cương

(Thái Nguyên) cũng có giá bán cao hơn khoảng 1.5 lần...

Bên cạnh việc mang lại lợi ích kinh tế rõ rệt, việc xây dựng và đăng ký bảo hộ CDĐL cả ở thị trường nước ngoài còn giúp tránh rủi ro bị mất nhãn hiệu và mất thị trường.

Theo TS Võ Trí Thành, Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược Thương hiệu và Cạnh tranh, các FTA thế hệ mới mà Việt Nam ký kết đều nêu rõ nguyên tắc, nếu như có ai đó đã đăng ký CDĐL dưới dạng nhãn hiệu thì các nhà sản xuất khác không được phép sử dụng CDĐL đó. Tháng 6/2011, nhãn hiệu cà phê Buôn Ma Thuột (được bảo hộ CDĐL ở Việt Nam từ năm 2005) bị một công ty Trung Quốc đăng ký độc quyền nhãn hiệu trên lãnh thổ Trung Quốc. Việt Nam đã tốn rất nhiều thời gian, công sức và cả tiền bạc để đi kiện, "đòi" lại tên "Buôn Ma Thuột". Trường hợp tương tự cũng đã từng xảy ra với nước mắm Phú Quốc, kẹo dừa Bến Tre...



**Năm 2020, giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam đã được định giá 319 tỉ USD, tăng 29% so với năm 2019.**

Nhấn mạnh việc đăng ký CDĐL ở nước ngoài là vô cùng quan trọng, ông Tạ Quang Minh, Viện trưởng Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ (Bộ KH-CN) nói: "Thực tế nếu không đăng ký bảo hộ CDĐL ở nước ngoài thì sản phẩm của chúng ta khi xuất khẩu sẽ bị hàng rào xuất khẩu ngăn cản. Các địa phương, làng nghề có các đặc sản cần được hướng dẫn, hỗ trợ tiến hành thủ tục đăng ký sở hữu trí tuệ ở các nước mà chúng ta có thị trường xuất khẩu lớn".

## Mang Việt Nam đến với thế giới

Quay trở lại với cuộc tranh cãi mang tên Champagne. Pháp phản ứng quyết

**Trên thế giới, hiện có khoảng hơn 10.000 chỉ dẫn địa lý được bảo hộ, với giá trị giao dịch thương mại hàng năm ước khoảng 50 tỷ USD.**

(Theo Cục Sở hữu Trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ)

liệt với Nga không chỉ vì lợi ích của các nhà sản xuất rượu, mà vấn đề là ở chỗ từ "Champagne" hàng trăm năm nay đã gắn liền với ý niệm về một nước Pháp tinh tế, hào hoa. Giống như cigar Havana (Cuba), hay pizza Napoli (Italia), chỉ cần nhắc đến những CDĐL ấy là đã thấy thấp thoáng bóng hình những đất nước sản sinh ra chúng. Chính vì thế, CDĐL được bảo hộ như tài sản trí tuệ và là một phần của thương hiệu quốc gia chứ không chỉ của riêng một doanh nghiệp nào.

Khung pháp lý về quy trình đăng ký CDĐL ở Việt Nam hiện đã khá đầy đủ, tuy nhiên vẫn còn thiếu các quy định có liên quan đến hoạt động quản lý và sử dụng các CDĐL sau khi bảo hộ, nên không khai thác hết được hiệu quả trong hoạt động thương mại; hoặc được khai thác nhưng không có cơ chế kiểm soát chặt chẽ, dẫn đến ảnh hưởng đến uy tín, chất lượng của CDĐL, từ đó làm cho thương hiệu quốc gia bị "sứt mẻ" phần nào.

Ngoài ra, hiện cũng còn thiếu các quy định cụ thể trong việc kiểm tra sự ổn định của chất lượng sản phẩm; các nghiên cứu chuyên sâu để chứng minh mối quan hệ nhân quả giữa danh tiếng, chất lượng hoặc đặc tính sản phẩm với điều kiện địa lý bằng các chỉ tiêu định lượng có sự ổn định và liên tục.

Thấy rõ những "khoảng trống" này, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ (Luật sửa đổi) sẽ được trình xin ý kiến Quốc hội tại kỳ họp thứ II Quốc hội khóa XV (tháng 10/2021), dự kiến được Quốc hội thông qua vào kỳ họp tháng 5/2022. Đây là một thuận lợi lớn, củng cố cơ sở pháp lý cho các hoạt động bảo hộ sở hữu trí tuệ nói chung và bảo hộ CDĐL nói riêng. ■



## Đi tìm CÁI KẾT CÓ HẬU cho ST25

THỤY KHUÊ

Những lo lắng về việc thương hiệu gạo ST25 nổi tiếng của Việt Nam có thể bị một số công ty nước ngoài “cướp mất” đã tạm lắng xuống, sau khi tất cả các đơn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu có chứa dấu hiệu ST25 đối với sản phẩm gạo tại Hoa Kỳ đã bị Cơ quan Sáng chế và Nhãn hiệu Mỹ (United States Patent and Trademark Office – USPTO) từ chối.

**M**ặc dù quá trình xử lý một số đơn chưa hoàn tất, người nộp đơn có thể còn khiếu nại, nhưng với những lập luận và chứng cứ mà USPTO đã đưa ra để từ chối bảo hộ, gần như các công ty nộp đơn đều khó được chấp nhận.

### Cần đầu tư thêm mới thành thương hiệu tốt

Tuy nhiên, theo Hãng luật Pham & Associates, điều này không đơn thuần “cắt đi một gánh lo” cho doanh nghiệp Việt. Lý do USPTO đưa ra để từ chối các

đơn đăng ký bảo hộ giống nhau, đó là: dấu hiệu ST25 trong đơn đăng ký chỉ mô tả giống lúa (kể cả là giống lúa từ Việt Nam), nên không thể sử dụng làm nhãn hiệu. Tại Australia, quá trình xử lý yêu cầu chưa kết thúc, nhưng kết quả cũng có thể dự báo tương tự.

Đáng nói là quan điểm của USPTO cũng tương đồng với quan điểm của cơ quan quản lý sở hữu trí tuệ Việt Nam. ST25 là tên của một giống lúa thom đã được Bộ trưởng Bộ NN&PTNT ký Quyết định số 5139/QĐ-BNN-TT ngày 31/12/2019 công nhận đặc cách, theo đó, thời vụ và vùng sinh thái được công nhận là các vùng trồng lúa tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là vùng lúa tôm và vùng ven biển (Sóc Trăng).

“Nhu vậy, tại Việt Nam, ST25 không phải là nhãn hiệu (hay thương hiệu như cách nhiều người thường gọi) và không thể bảo hộ như nhãn hiệu cho các sản phẩm gạo vì là tên của giống lúa. Nhiều chủ thể khác nhau có thể sử dụng hợp pháp dấu hiệu ST25 để chỉ nguồn gốc của sản phẩm gạo do họ kinh doanh nếu gạo đó có nguồn gốc từ giống lúa mang tên ST25”, ông Nguyễn Văn Bảy, Phó Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học Công nghệ bình luận.





*Giống lúa ST25 đoạt giải Gạo ngon nhất thế giới năm 2019 tại cuộc thi "World's best rice",*

Điều này có nghĩa là bản thân "ST25" chưa thể trở thành một thương hiệu. Cần đầu tư thêm rất nhiều công sức để biến sản phẩm này - dù đã có chất lượng tốt - thực sự trở thành một nhãn hàng được bảo hộ rộng rãi trên thế giới và đóng góp giá trị vào thương hiệu quốc gia. Được biết, kỹ sư Hồ Quang Cua và các cộng sự đã quyết định ủy quyền cho luật sư tại Hoa Kỳ nộp đơn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho gạo ST25, dù trước mắt doanh nghiệp chưa có ý định mở rộng sang thị trường Hoa Kỳ.

### Đừng đợi "mất bò mới lo làm chuông"

Trước ST25, nước mắm Phú Quốc hay cà phê Buôn Ma Thuột - tuy có khác một chút vì không phải là sở hữu của một doanh nghiệp cụ thể nào - cũng đứng trước rủi ro bị mất oan chỉ dẫn địa lý, một thành tố quan trọng làm nên thương hiệu cho các doanh nghiệp sản xuất của địa phương và xa hơn nữa là thương hiệu quốc gia. Vấn đề là ở chỗ khi "vươn ra biển lớn", việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu nói chung và chỉ dẫn địa lý nói riêng, không hề đơn giản và khá tốn kém. Theo lẽ thường, ít có doanh nghiệp nào muốn bỏ ra một khoản chi phí không nhỏ để đăng ký và duy trì nhãn hiệu ở một thị trường mà họ ít quan tâm. Với những chỉ dẫn địa lý - vốn không được coi là "của riêng" của doanh nghiệp nào - thì lại càng như vậy!

Tuy nhiên, nếu để thương hiệu lọt vào tay người khác thì những thiệt hại sẽ rất lớn và dai dẳng. Kể cả khi thắng kiện.

Năm 2000, khi Trung Nguyên định mở rộng sang thị trường Mỹ, một công ty tại đây đã nhanh

*Những giống lúa ST do ông Hồ Quang Cua cùng các cộng sự nghiên cứu, lai tạo và cải tiến.*



Giống lúa ST25 đoạt giải Gạo ngon nhất thế giới năm 2019 tại cuộc thi "World's best rice", do The Rice Trader (TRT) tổ chức tại Hội nghị "TRT world rice conference" lần thứ 11 tại Manila, Philippines vào tháng 11/2019.

Gạo Hom Mali của Thái Lan đoạt giải Gạo ngon nhất thế giới năm 2020 (năm 2020, ST25 được xếp hàng Nhì), lập tức được Chính phủ nước này tập trung xây dựng thành sản phẩm thương hiệu quốc gia.

chân đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cà phê Trung Nguyên, khiến Trung Nguyên phải bỏ ra hàng trăm nghìn USD theo kiện trong 2 năm mới lấy lại được nhãn hiệu. Sau vụ việc trên, Trung Nguyên đã đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tại 60 quốc gia và vùng lãnh thổ.

ST25 sinh sau đẻ muộn và doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang Trí hẳn chưa tích lũy được nguồn lực tài chính cũng như kinh nghiệm thương trường dày dặn như Tập đoàn Trung Nguyên. Với tố chất của một nhà khoa học nhiều hơn là doanh nhân, kỹ sư Hồ Quang Cua đã ngó lơ nhượng lại thương hiệu ST25 cho Nhà nước, có thể một phần vì bối rối, không đủ tự tin sẽ bảo vệ thành công "đứa con" yêu quý ST của ông.

Theo chuyên gia nông nghiệp Hoàng Trọng Thủy, pháp luật của Việt Nam hiện quy định, đăng ký bảo hộ thương hiệu gạo ở thị trường xuất khẩu là trách nhiệm của doanh nghiệp, nhưng cơ quan quản lý nhà nước đóng vai trò hỗ trợ, tư vấn và dẫn dắt doanh nghiệp. Chuyên gia về sở hữu trí tuệ, luật sư Lê Quang Vinh (Công ty luật Bross & Partners) thì gợi ý, Việt Nam có thể tham khảo kinh nghiệm của Thái Lan. Người Thái sở hữu loại gạo Thai Hom Mali hay còn gọi là Thai Jasmine Rice (đã giành được danh hiệu giống gạo ngon nhất thế giới năm 2020) và đã đăng ký thương hiệu Thai Hom Mali dưới dạng nhãn hiệu chứng nhận thuộc sở hữu của nhà nước (Bộ Công thương Thái Lan là chủ sở hữu) ở hàng chục quốc gia trên thế giới, trong đó có Mỹ.

Khác với các sản phẩm khác, nông sản thường in đậm dấu ấn "quốc gia". Chính vì thế, gìn giữ, bảo vệ thương hiệu một nông sản có chất lượng tốt, đã được quốc tế biết đến và công nhận như ST25 cũng là một cách hết sức thiết thực để đắp bồi, củng cố thương hiệu quốc gia. ■





# LIÊN KẾT ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

TS. NGUYỄN THỊ MIỄN  
Viện Kinh tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

**Liên kết là chìa khóa để phát triển nông nghiệp hiện đại, bền vững. Ở nước ta hiện nay, mối liên kết sản xuất trong nông nghiệp vừa thiếu, vừa yếu, vừa lỏng lẻo đã làm cho sản xuất nông nghiệp chưa hiệu quả, bấp bênh và thiếu bền vững.**

## **Khuyến khích liên kết**

Trong sản xuất nông nghiệp (SXNN) có nhiều mối liên kết, bao gồm liên kết giữa nông dân với nông dân, giữa nông dân với doanh nghiệp; giữa nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ phục vụ SXNN; giữa nhà nước - nhà nông - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà băng (liên kết 5 nhà); liên kết vùng và liên kết quốc tế. Đẩy mạnh các mối liên kết này sẽ góp phần mở rộng quy mô cho SXNN, hình thành nên các vùng nông, thủy sản hàng hóa tập trung để sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn lực, giảm chi phí, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; thu hút doanh nghiệp đầu tư và kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ, mở rộng thị

trường; từ đó, nâng cao đời sống người nông dân và duy trì tăng trưởng ổn định.

Trong điều kiện hội nhập kinh tế, biến đổi khí hậu và dịch bệnh, đẩy mạnh liên kết trong SXNN sẽ huy động được nguồn lực, học hỏi kinh nghiệm, thu hút vốn vào SXNN và chủ động trong chuỗi cung ứng hàng hóa nông nghiệp.

Nhận thức được vai trò quan trọng của liên kết trong SXNN, từ năm 2002, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng. Ngày 25/10/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn. Ngày 05/7/2018, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 98/2018/NĐ-CP về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Ở cấp độ chuyên môn, ngành nông nghiệp cũng có nhiều hình thức khuyến khích các địa phương chủ động đẩy mạnh liên kết vùng và hợp tác quốc tế để nâng cao hiệu quả SXNN.





Trồng rau trong nhà lưới.

### Thực tế chưa như mong muốn

Hệ thống chính sách của Nhà nước liên quan đến việc thúc đẩy các mối liên kết trong SXNN tương đối nhiều nhưng trên thực tế, việc triển khai thực hiện lại chưa được như mong muốn. Cụ thể như liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa nông dân và doanh nghiệp còn nhiều khó khăn, mà một trong các lý do chính là chưa điều hòa được quyền và lợi ích của các bên do quy định chưa chặt chẽ và các biện pháp chế tài khi các bên vi phạm thỏa thuận khó vận dụng. Tình trạng này khiến nông dân không an tâm sản xuất; các doanh nghiệp không mặn mà đầu tư vì có quá nhiều rủi ro, dẫn đến không bên nào quan tâm đến việc liên kết, hợp tác.

Ở góc độ khác, sự thiếu vắng “nhà băng” (ngân hàng - PV) đã khiến mô hình liên kết “5 nhà” không đủ điều kiện để hình thành và sự thiếu vắng này ít nhiều ảnh hưởng đến nông dân cũng như phát triển sản xuất nông nghiệp khi nguồn vốn đầu tư cho nông nghiệp - vốn đã rất ít - lại khó khơi thông.

Việc liên kết vùng trong SXNN - tiền đề cho các liên kết bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, dịch bệnh - cũng chưa được nhiều địa phương quan tâm đúng mức dẫn đến chính sách trong thu hút đầu tư vào nông nghiệp; trong quy hoạch phát triển các sản phẩm chủ lực bị trùng lặp, chồng chéo.

Tình trạng nhiều địa phương có cùng một chủng loại sản phẩm hoặc sản phẩm chủ lực na ná nhau gây nguy cơ cạnh tranh không lành mạnh, tổn động sản phẩm và triệt tiêu cơ hội phát triển, gây lãng phí nguồn lực còn khá phổ biến.

Liên kết vùng đã vậy, liên kết, hợp tác quốc tế trong SXNN cũng như liên kết giữa nông nghiệp với các ngành công nghiệp và dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp cũng còn yếu...

### Nhà nước phải là nhạc trưởng

Để khắc phục những tồn tại trên, thời gian tới, cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản. Trước hết, cần đa dạng hoá các hình thức liên kết trong SXNN với sự tham gia của hai hoặc nhiều chủ thể như: nông dân với nông dân; doanh nghiệp chế biến nông sản - hợp tác xã; tư thương - nông hộ;

doanh nghiệp - nông dân; hoặc các doanh nghiệp (chế biến, cung ứng vốn, vật tư, tiêu thụ sản phẩm) - hợp tác xã - hộ xã viên; nông dân - các đơn vị nghiên cứu, chuyển giao khoa học và công nghệ... Trong đó, liên kết giữa doanh nghiệp chế biến nông sản với hợp tác xã - người đại diện về lợi ích và trách nhiệm của hộ xã viên - cần được khuyến khích phát triển. Việc đẩy mạnh liên kết giữa nông nghiệp với các ngành công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp cũng cần được lưu ý để góp phần làm giảm chi phí, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp

Chú trọng tăng cường mối liên kết “5 nhà” (nhà nước - nhà nông - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà băng) để tạo điều kiện về chính sách, chất xám, thị trường tiêu thụ, công nghệ chế biến cũng như nguồn vốn đầu tư cho nông nghiệp; trong đó, Nhà nước phải là nhạc trưởng, đảm bảo hài hòa lợi ích cũng như phân định rõ trách nhiệm từng bên tham gia liên kết; đồng thời, có chế tài thưởng, phạt nghiêm minh khi vi phạm hợp đồng



**Để liên kết vùng đạt hiệu quả, cần phải dựa trên các điều kiện tương đồng về điều kiện tự nhiên, sản phẩm cũng như các khác biệt về tiềm năng, thế mạnh, từ đó, có lộ trình liên kết cho phù hợp.**

liên kết nhằm đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của các bên liên quan. Chỉ có như vậy, mối liên kết “5 nhà” nói riêng và các mối liên kết trong SXNN mới bền chặt, hiệu quả.

Ngoài ra, cần đẩy mạnh và thực hiện một cách nhanh chóng, khoa học hơn nữa mối liên kết vùng. Liên kết này không chỉ bù đắp những khoảng trống,

thiếu hụt nguồn lực mà còn làm tăng lợi ích nhờ hiệu quả kinh tế theo quy mô. Qua đó, cần đổi cung - cầu, đảm bảo lợi ích giữa các bên tham gia trong chuỗi giá trị nông sản, xây dựng được thương hiệu và sự cạnh tranh lành mạnh trong mua bán. Để liên kết vùng đạt hiệu quả, cần phải dựa trên các điều kiện tương đồng về điều kiện tự nhiên, sản phẩm cũng như các khác biệt về tiềm năng, thế mạnh, từ đó, có lộ trình liên kết cho phù hợp. Song song với liên kết vùng là tăng cường hợp tác quốc tế trong SXNN, đặc biệt là với các quốc gia có thế mạnh về SXNN, có nền nông nghiệp hiện đại để qua đó, học hỏi những kinh nghiệm quý báu và tận dụng được sự hỗ trợ về kỹ thuật của các nước trong đào tạo nhân lực, đội ngũ chuyên gia, đặc biệt là các chuyên gia khoa học đầu đàn, cán bộ quản lý SXNN có trình độ cao. ■

# CUNG ỨNG NÔNG SẢN làm sao để tránh đứt gãy?

TUẤN ANH

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã khiến việc cung ứng sản phẩm, hàng hóa phục vụ sinh hoạt, sản xuất và xuất khẩu trở nên cực kỳ khó khăn, đặc biệt là các sản phẩm nông nghiệp...

Cả nước hiện có trên 7.500 doanh nghiệp chế biến nông lâm thủy sản (NLTS) có quy mô công nghiệp và gắn với xuất khẩu. Ngoài ra, còn có hàng vạn cơ sở chế biến nhỏ lẻ, hộ gia đình. Theo ước tính, các đơn vị này mỗi năm có khả năng chế biến, sơ chế khoảng 120 triệu tấn nông lâm thủy sản.

## Sản xuất đình trệ

Dịch bệnh kéo dài đã khiến ngành khai thác, chế biến bị đình trệ. Thách thức dễ nhận thấy nhất chính là dịch Covid-19 làm đứt gãy chuỗi cung ứng, doanh nghiệp không có nguyên liệu, không có thị trường nên phải cắt giảm công suất hoạt động.

Theo khảo sát của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), các nhà máy sản xuất tôm lớn ở Cà Mau, Sóc Trăng, Bạc Liêu (những địa phương

dẫn đầu về sản lượng tôm của cả nước) buộc phải giảm 70% công suất hoạt động hoặc ngưng sản xuất. Các nhà máy sản xuất tôm giống, tôm thịt ở Bình Thuận cũng giảm gần 90% lượng tiêu thụ so với thời điểm trước dịch. Các doanh nghiệp chế biến cá tra tại vùng trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) hầu hết phải đóng cửa, ước tính công suất hoạt động toàn ngành chỉ còn khoảng 10 đến 20%.

Sản xuất nông lâm thủy sản còn thêm khó khăn khi kết nối hạ tầng logistics phục vụ nông nghiệp trong khu vực còn nhiều bất cập. Theo ông Nguyễn Quốc Toàn, Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ NN&PTNT), dịch vụ logistics tại nhiều nơi ở ĐBSCL - nơi được coi là vựa lúa, vựa nông thủy sản lớn nhất đất nước - phát triển khá chậm. 70% lượng hàng hoá xuất khẩu

hàng năm của vùng ĐBSCL đều phải chuyển về TP.HCM hoặc cảng Cái Mép (Bà Rịa - Vũng Tàu) bằng đường bộ trước khi lên tàu; chưa kể số lượng nhà máy chế biến ở ĐBSCL khá lớn nhưng lại phân bố rải rác, không đồng đều hoặc công suất của nhiều nhà máy còn khá nhỏ, muốn đủ một chuyến hàng phải thu gom sản phẩm ở nhiều nơi khiến chi phí vận tải tăng lên. Mặt khác, các trung tâm logistics tại ĐBSCL phần lớn được đầu tư tự phát, chuỗi cung ứng dịch vụ logistics hầu hết do các doanh nghiệp nhỏ thực hiện đơn lẻ từng khâu nên thiếu tính kết nối, năng lực lưu kho và chuỗi cung ứng lạnh còn hạn chế.

Thống kê của Bộ NN&PTNT cho biết cả nước hiện chỉ có 48 kho lạnh làm dịch vụ bảo quản nông thủy sản với công suất khoảng 700.000 palet cùng với khoảng vài ngàn kho lạnh khác có tổng công suất



bảo quản ước đạt 2 triệu tấn sản phẩm. Số lượng kho lạnh như vậy không đủ đáp ứng nhu cầu về bảo quản. Theo ông Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT, tỷ lệ chế biến thấp (khoảng 20 - 30%) của nông thủy sản Việt Nam khiến thời gian bảo quản, lưu trữ sản phẩm ngắn trong khi hệ thống kho lạnh lại thiếu khiến hàng hóa nông sản mau chóng hư hỏng và không thể đợi được đến khi thị trường hồi phục. Đây chính là “điểm nghẽn” lớn làm giảm khả năng cạnh tranh và giá trị gia tăng của sản phẩm thấp.

### Liên kết chuỗi để đa dạng hệ sinh thái sản xuất - tiêu thụ

TS Nguyễn Quang Như Quỳnh, giảng viên Đại học Bách Khoa thuộc Đại học Đà Nẵng, cho rằng chuỗi liên kết bị phá vỡ trong đại dịch Covid 19 là do nước ta hiện chỉ có mô hình liên kết một chiều từ nhà sản xuất nông trại tới khách hàng. Để đề phòng rủi ro, các doanh nghiệp cần tập trung phát triển nhiều giải pháp, xây dựng mô hình chuỗi cung ứng đa dạng, linh hoạt nhằm tối ưu hóa hoạt động cung ứng, tiêu thụ. Trong đó, chuyển đổi số trong nông nghiệp được coi là chìa khóa quan trọng.

Thông qua hoạt động của sàn thương mại nông sản điện tử FoodMap Asia liên kết với Tiki và Lazada, Công ty cổ phần Công nghệ và Thương mại UFO (UFO Technology) đã tăng gần 500% doanh số, tốc độ tăng trưởng nhân sự hơn 200% trong một năm. Đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 này, rất nhiều doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng, tuy nhiên Foodmap lại tăng trưởng mạnh, xuất khẩu vài mặt hàng nông sản với giá trị cao đi Singapore, Malaysia...

Anh Phạm Ngọc Anh Tùng, CEO của UFO Technology, chia sẻ: “Dù nhiều nguồn cung bị đứt gãy trong khi lượng đơn hàng trên trang thương mại điện tử gia tăng đột biến (gấp 20 lần bình thường) nhưng FoodMap đã kịp thời tổ chức liên kết với các nhà cung cấp kho bãi, dịch vụ vận chuyển, phân phối để



Thiếu hệ thống kho lạnh khiến hàng hóa nông sản mau chóng hư hỏng và không thể đợi được đến khi thị trường phục hồi.

Cả nước hiện có 1.500 siêu thị, 240 trung tâm thương mại, 8.500 chợ (trong đó có 94 chợ đầu mối) nhưng khi dịch bệnh bùng phát và cơ quan chức năng buộc phải khoanh vùng, phong tỏa để dập dịch thì ngay lập tức việc phân phối hàng hóa đến tay người tiêu dùng trở nên khó khăn, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động chung của chuỗi cung ứng. Sự có mặt và đáp ứng kịp thời nhu cầu mua sắm tại nhà của chợ điện tử trong ngày càng quan trọng của ứng dụng công nghệ trong tiêu thụ nông sản nói riêng và hàng hóa nói chung...

đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt. FoodMap đã đi cùng nhiều đối tác lớn như Lazada, Tiki, Grab, Vietjet Cargo, Cục Thương mại Điện tử, Cục Xúc tiến Thương mại và các hiệp hội lớn trong và ngoài ngành nông nghiệp Việt Nam như BSA, VIDA, VASEP... để đồng hành tiêu thụ nông sản cho bà con nông dân trên khắp Việt Nam theo hình thức Two sides - One Chain - One Platform (2 mặt - 1 chuỗi - 1 nền tảng)”.

Tùng cho biết thêm, để giải bài toán khó trong chuỗi cung ứng nông nghiệp, lời giải nằm ở khâu hậu thu hoạch, giảm thiểu hàng dư hàng tồn. Công ty chọn cách vận hành theo mô hình đặt hàng trước (pre-order), chiếm khoảng 30 - 35% sản phẩm bán ra; đồng thời

cung cấp hàng cho cả khách hàng B2B (Business to Business - doanh nghiệp với doanh nghiệp) lẫn B2C (Business to Consumer - doanh nghiệp và người tiêu dùng). Trong đó, tỷ lệ hàng cung theo mô hình B2B chiếm khoảng 70% và B2C chiếm 30%...

Đề cập đến vấn đề phải xây dựng được chuỗi liên kết nuôi trồng, khai thác, chế biến, phân phối sản phẩm nông sản theo vòng tròn khép kín với sự tham gia tương hỗ giữa nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước và nhà khoa học song song với việc thiết lập các trung tâm thu gom ở huyện, xã và cụm liên kết cung ứng nông sản hiện đại cấp vùng, TS Nguyễn Quốc Toàn cho rằng đó cũng là một giải pháp quan trọng nhằm hạn chế tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng khi có biến động. Ngoài ra, theo ông Toàn, việc xây dựng các trung tâm logistics nông sản vùng đặt ở cả 3 khu vực Bắc - Trung - Nam để giảm thời gian lưu chuyển, giảm phí dịch vụ và tận dụng được năng lực vận tải tại các địa phương hoặc xây dựng các trung tâm xuất nhập khẩu nông sản làm đầu mối giao thương tại các khu vực cảng cửa ngõ quốc gia cũng là việc cần thiết nhằm hoàn chỉnh và đẩy mạnh hơn nữa hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng. ■

TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, TỪ KHÓA “LIÊN KẾT” GIỮ VAI TRÒ RẤT QUAN TRỌNG, GIÚP ĐẢM BẢO HÀI HÒA LỢI ÍCH CỦA CÁC CHỦ THỂ THAM GIA, ĐỒNG THỜI GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, GIÁ TRỊ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP, TĂNG QUY MÔ SẢN XUẤT HÀNG HÓA. ĐẶC BIỆT, TRONG BỐI CẢNH NGÀNH NÔNG NGHIỆP ĐANG TIỀM ẨN NHỮNG RỦI RO, MÀ NGUYÊN NHÂN LÀ DO GIÁN ĐOẠN CUNG ỨNG, YẾU TỐ LIÊN KẾT LẠI CÀNG ĐƯỢC CHÚ TRỌNG. DƯỚI ĐÂY LÀ ĐỀ XUẤT CỦA MỘT SỐ CHUYÊN GIA NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CHUỖI LIÊN KẾT TRONG SẢN XUẤT NÔNG SẢN.



**Ông HỒ XUÂN HÙNG**, Chủ tịch Tổng hội NN&PTNT VN, nguyên Thứ trưởng Bộ NN&PTNT



Thời gian vừa qua, khi đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, có tình trạng nông sản ở một số địa phương thì ứ ứ, giá rất rẻ nhưng ở đô thị thì lại khó mua và giá rất đắt. Trước tình hình đó, đơn vị nào thực hiện tốt chuỗi liên kết thì ít bị ảnh hưởng và ngược lại. Thực tế này đặt ra yêu cầu về việc phải thực hiện chuỗi liên kết sản phẩm để đảm bảo sự bền vững lâu dài trong mọi trường hợp. Đây cũng là cách giữ lòng tin của đôi bên, từ người sản xuất đến người tổ chức lưu thông hàng hóa và người tiêu dùng, để họ yên tâm hoạt động vì đảm bảo được đầu vào, đầu ra.

Trong thời điểm khó khăn, các tổ công tác của Bộ NN&PTNT đã hoạt động tích cực và có hiệu quả, nhưng đó chỉ là những giải pháp ngắn hạn. Về dài hạn, chúng ta phải tạo liên kết chuỗi thoát ra khỏi phạm vi hành chính. Mặt khác, không chỉ liên kết dọc mà còn phải tạo những liên kết ngang và không chỉ liên kết trong ngành mà phải liên kết đa ngành, đầu ra của sản phẩm này là đầu vào của sản phẩm khác. Những điều này Chính phủ nhắc nhiều rồi, chúng ta cũng đã nói nhiều rồi nhưng thực hiện chưa được như mong muốn.

**Ông NGUYỄN HOÀNG ANH**, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Đầu tư thủy sản Nam miền Trung, Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội Nông nghiệp số Việt Nam

Trong tương lai, ngành nông nghiệp sẽ đối mặt với rất nhiều thách thức do chuỗi cung ứng sẽ gãy đổ vì mất chỗ dựa, thiếu nguyên liệu, vật tư sản xuất đầu vào, từ đó dẫn đến ngưng sản xuất hoặc sản xuất thiếu chất lượng. Để giải quyết khó khăn, vướng mắc cho nền nông nghiệp Việt Nam, về lâu dài, chúng ta cần phải có những giải pháp thiết thực, nhất là thay đổi từ nhận thức, tư duy để phục vụ cho kinh tế nông nghiệp, tổ chức sản xuất, đảm bảo giá trị hàng hóa, quy mô hàng hóa, đảm bảo chuỗi cung ứng, phân chia lợi ích từ người nông dân đến chuỗi thương mại.

Nếu muốn kết nối thành công, tôi có 5 đề xuất. Thứ nhất, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT cần chỉ đạo để xác định một đầu mối xây dựng bộ khung quy tắc về liên kết chuỗi cho từng sản phẩm, ngành hàng cụ thể. Thứ hai, chọn các doanh nghiệp đầu tàu trong ngành để hưởng ứng khi có bộ khung quy tắc này. Thứ ba, chọn

các sản phẩm đặt ra hạn ngạch, tỷ trọng và rà soát quy hoạch vùng, địa phương có lợi thế, phù hợp năng lực sản xuất cho từng sản phẩm, ngành hàng từ giống đến nuôi trồng, quy hoạch, lưu trữ, chế biến, thương mại. Thứ tư, nhà nước cần đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ cho sản xuất sản phẩm của các ngành hàng hoặc xã hội hoá theo hình thức PPP; giao tổ chức, hiệp hội ngành hàng quản trị những nội dung cụ thể (như quản trị hạn ngạch, quản trị tiêu chuẩn, quản trị chất lượng, quản trị sản lượng đối với từng sản phẩm, ngành hàng). Thứ năm, cần tạo và hỗ trợ công tác truyền thông mạnh mẽ để phát triển chuỗi giá trị ngành hàng ra thị trường mở. Cơ quan đầu mối quản lý ngành hàng luôn theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá, xây dựng kế hoạch thực thi chính sách pháp luật; tham mưu, xây dựng cơ chế chính sách để thúc đẩy phát triển từng sản phẩm, ngành hàng.







Mô hình trang trại rau sạch.

**TS NGUYỄN QUANG DŨNG,**  
Viện trưởng Viện Quy hoạch  
và Thiết kế nông nghiệp,  
Bộ NN&PTNT



Quy hoạch phát triển sản xuất ngành nông nghiệp gắn với tái cơ cấu ngành đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đặt ra nhiều mục tiêu cụ thể. Trong đó, đến năm 2030, tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt trên 30%; tỷ trọng nông sản chế biến trong tổng giá trị hàng nông sản xuất khẩu đạt 50 - 60%; tỷ trọng công nghiệp chế biến nông sản trên GDP ngành nông nghiệp đạt khoảng 20 - 25%... Trên cơ sở các mục tiêu, cần xác định các mắt xích trong chuỗi giá trị hiện nay cái gì đã đạt được, cái gì chưa được và vẫn còn tiềm năng để tập trung nhiều hơn nhằm tăng chuỗi giá trị nông sản bền vững.

**Ông VŨ TUẤN ANH,** Phó Tổng Giám Đốc Dr SME,  
chuyên gia tư vấn tái cấu trúc và chuyển đổi số

Chuỗi cung ứng truyền thống chắc chắn cần phải được chuyển đổi số. Trong chuỗi cung ứng, khách hàng đã thực sự chuyển đổi số trong hành vi tìm kiếm mua bán hàng hóa. Tình trạng khủng hoảng shipper (nhân viên giao hàng - PV) tại TP.HCM chứng tỏ hầu như khách hàng đã thành thạo với mua bán online. Thứ hai, khâu logistics, vận chuyển cũng đã được số hóa với các hệ thống định vị GPS, lập kế hoạch và theo dõi vận chuyển. Tuy nhiên mắt xích quan trọng đó chính là các nông trại hợp tác xã chưa được chuyển đổi số mạnh mẽ. Nếu như các farm (nông trại - PV) vẫn sử dụng cách tiếp cận truyền thống thì họ sẽ rất khó đưa nối vào chuỗi cung ứng số. Ví dụ, nếu họ chưa có hệ thống bán hàng số thì họ sẽ phải thủ công ghi nhận các đơn đặt hàng. Tương tự nếu các farm không có hệ thống IoT ghi nhận các hoạt động canh tác thì rất khó có chương trình truy xuất nguồn gốc tới người tiêu dùng. Do vậy, trong thời gian



tới rất cần các chương trình hành động giúp chuyển đổi nông trại truyền thống sang nông trại thông minh để số hóa mảnh ghép quan trọng này trong chuỗi cung ứng chuyển đổi số. Vấn đề cuối cùng đó là chúng ta cần phải chuẩn bị một kế hoạch cho nguồn nhân lực nông nghiệp số và thông minh. Chương trình phát triển nguồn nhân lực này tập trung cho việc đào tạo lại lực lượng lao động tại các farm truyền thống cũng như các đại học đang đào tạo những ngành liên quan như tự động hóa, dữ liệu lớn, AI, lập trình nhúng, viễn thông, cơ điện tử...

**Ông JOS LEETERS,** Giám đốc Công ty Bureau Leeters (Hà Lan),  
Chuyên gia thực hiện nhiều dự án nông nghiệp ở Việt Nam và châu Á

Không triển khai tốt quy hoạch vùng trồng theo nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng là điểm yếu trong xuất khẩu nông sản của Việt Nam hiện nay. Cũng do vậy nên Việt Nam chưa xây dựng được chuỗi liên kết giữa sản xuất và các khâu trong chuỗi cung ứng, đặc biệt là các khâu sau thu hoạch, hậu cần, logistics... Với tình hình hiện tại, Việt Nam chỉ có khả năng xuất khẩu đến những thị trường không quá khó tính như Trung Quốc. Muốn xuất khẩu tốt vào những thị trường như Mỹ, EU, Nhật Bản... Việt Nam phải cải thiện những điểm mình chưa chuyên nghiệp như đã đề cập ở trên.

Theo kinh nghiệm của tôi, Việt Nam có nhiều cơ hội đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường EU. Để làm được điều này, các nhà xuất khẩu cần phải làm việc rất hiệu quả



để tạo được chuỗi giá trị không chỉ đạt về chất lượng mà còn phải ổn định và để đảm bảo tất cả những điều đó, phải thực hiện cho được quy hoạch vùng trồng, xây dựng được những vùng chuyên canh đặc sản lớn theo thể mạnh của từng địa phương. ■

ĐẶNG DUNG - TUẤN ANH  
- BÌNH NGUYỄN ghi



Hình thức mua bán online đang ngày càng phổ biến hơn.

## Xóa vị trí độc nhất của chuỗi cung ứng truyền thống

TS NGUYỄN QUANG NHƯ QUỲNH

Đại dịch Covid-19 thay đổi hoàn toàn cách thức vận hành của chuỗi cung ứng và chính người tiêu dùng đã thúc đẩy việc tìm kiếm các giải pháp khắc phục cũng như đổi mới để vượt qua khó khăn.

### Người mua kẻ bán đều khó

Sau hơn nửa tiếng lùng sục trên “cõi mạng” để tìm nguồn cung thực phẩm cho gia đình giữa những ngày bị giãn cách không thể đi chợ, cuối cùng, chị N. ở quận 3 cũng đã đặt được 10kg rau các loại từ một cửa hàng online. Chị N. chia sẻ: “Mấy tháng qua, việc săn lùng thực phẩm, nhu yếu phẩm của gia đình chị hoàn toàn thông qua các công cụ số. “Nếu không có hệ thống bán hàng online thì không biết lấy gì ăn”, chị N. than thở.

Trường hợp chị H. tại một phường thuộc vùng đỏ trong quận 1 thì lại khác. Khu vực chị ở bị ngăn cách hoàn toàn

với thế giới bên ngoài. Gia đình chị phải thông qua việc “đi chợ hộ” để có được thực phẩm. Dân đông, các chủ bộ đội và lực lượng hỗ trợ của địa phương có hạn nên rau củ, thịt cá khi đến được nhà chị thường đã không còn tươi, chưa kể thiếu thứ này thiếu thứ khác do nơi bán không đủ hàng và mỗi tuần, chỉ được nhờ đi chợ một hoặc hai lần. Chị H. ước ao có lực lượng giao hàng chuyên nghiệp (như các shipper của Grab, Ahamove...) được tiêm vắc-xin và trang bị đồ bảo hộ đầy đủ để chị có thể đặt hàng trực tiếp với cửa hàng online rồi lực lượng này đi giao hàng sẽ nhanh hơn, tiện hơn và đỡ cực cho các chủ bộ đội hơn. “Tôi và nhiều





người khác sẵn sàng trả giá cao hơn để đảm bảo được nhu cầu mua sắm cũng như chất lượng hàng hóa trong mùa dịch”, chị H. cho biết.

Trong điều kiện bình thường, nông sản, thực phẩm từ các tỉnh sau khi thu hoạch sẽ được thu mua và vận chuyển về TP.HCM, tập trung phần lớn tại các chợ đầu mối nằm ở các quận ven như Thủ Đức, Hóc Môn, quận 8 hoặc các trung tâm phân phối chính của các siêu thị, trung tâm thương mại. Sau đó, hàng hóa từ những nơi này được phân phối về các chợ, các đầu mối bán lẻ để đến tay người tiêu dùng thông qua việc người tiêu dùng trực tiếp đi chợ, siêu thị hoặc các cửa hàng. Theo thống kê, toàn bộ chuỗi cung ứng truyền thống này đáp ứng khoảng 70% nhu cầu của người tiêu dùng.

Dịch Covid-19 bùng phát, toàn bộ chuỗi cung ứng này bị đứt gãy, gián đoạn do các biện pháp giãn cách hoặc phong tỏa địa bàn để dập dịch. Hệ quả là nông sản, thực phẩm bị ứ đọng tại các vùng nuôi trồng, sản xuất khiến giá giảm trong khi các thị trường tiêu thụ chính, như TP.HCM, lại thiếu hàng hóa làm giá cả tăng vọt.

Tại Lâm Đồng, rau, hoa đã đến kỳ thu hoạch bị ứ lại tại vườn do việc vận chuyển về TP.HCM gặp khó khăn. Chi phí

vận tải tăng gấp 2 đến 3 lần, nông dân đành bỏ vườn không thu hoạch vì càng bán càng lỗ nặng.

Tại Cà Mau, tỉnh có diện tích nuôi tôm hơn 280.000ha với sản lượng thu hoạch hàng năm đạt khoảng 200.000 tấn. Dịch bệnh bùng phát, giá tôm tại vùng nguyên liệu bị giảm mạnh vì đầu ra không đảm bảo do hoạt động vận chuyển gặp khó khăn, các nhà máy chế biến thì ngưng hoạt động khi nhiều địa phương áp dụng biện pháp giãn cách xã hội. Hiện nay, giá tôm sú tại Cà Mau giảm 30%, giá tôm thẻ chân trắng giảm 15% so với cùng kỳ trong khi giá vật tư đầu vào phục vụ cho sản xuất tăng trung bình khoảng 10%.

### Ứng dụng công nghệ số - nền tảng cho chuỗi cung ứng mới

Chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm truyền thống bao gồm 4 thành phần chính: các nông trại, đơn vị chăn nuôi, trồng trọt; khâu thu hoạch, sơ chế, đóng gói vận chuyển từ nơi nuôi trồng tới thị trường tiêu thụ; tổng phân phối tại thị trường bao gồm công ty phân phối lớn, chợ đầu mối và hệ thống đại lý; người tiêu dùng và cộng đồng người vận chuyển nhỏ lẻ.

Khi xảy ra đại dịch, 4 thành phần trên đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng dẫn tới đứt gãy toàn bộ chuỗi cung ứng; trong đó, các nông trại, đơn vị chăn nuôi, trồng trọt gặp rủi ro lớn nhất do phải chịu chu kỳ sản xuất dài nhất trong chuỗi nên khả năng thích ứng với các biến động trên thị trường thấp nhất. Hiện tại, họ đang phải đối diện với bài toán vận hành hiệu quả bằng cách nào khi chi phí đầu vào gia tăng, giá cả bán ra trên thị trường sụt giảm, năng suất cũng sụt giảm do thời gian thâm canh quá nhiều.

Khâu thu hoạch, sơ chế, vận chuyển cũng đứng trước nhiều khó khăn lớn khi toàn bộ hệ thống tổng phân phối (kho vận và chợ đầu mối) bị ngưng hoạt động hoàn toàn. Trên thực tế, hoạt động của thành phần thứ hai trong chuỗi này phụ

thuộc chủ yếu vào các tổng đại lý và chợ đầu mối. Trong thời gian tới, nên có các hệ thống khác ngoài các tổng đại lý và chợ đầu mối nhằm giảm tính phụ thuộc vào hệ thống này của khâu thu hoạch, sơ chế và vận chuyển.

Thành phần thứ ba trong chuỗi là hệ thống tổng phân phối. Dịch bệnh khiến hệ thống này đứng trước hai áp lực; một là tiếp nhận lượng hàng từ các vùng sản xuất và hai là áp lực phân phối hàng nông sản ra thị trường trong điều kiện giãn cách. Các điểm bán hàng như siêu thị, cửa hàng trong chợ truyền thống bị đóng cửa đã tạo ra sức ép vô cùng lớn cho chợ đầu mối. Bài toán này cần phải được giải quyết thông qua các giải pháp công nghệ và chuyển đổi số trên toàn chuỗi, song hành với các hệ thống Smart Logistics có khả năng thích ứng và thay đổi linh hoạt.

Người tiêu dùng và lực lượng shipper - thành phần cuối cùng và cũng là nguyên nhân tồn tại của cả chuỗi cung ứng - là thành phần chịu hậu quả cuối cùng khi chuỗi cung ứng bị gián đoạn; đồng thời cũng là động lực thúc đẩy, kiến tạo những phương pháp cung ứng, phân phối mới trên thị trường. Trong đại dịch, khi nhu cầu tiêu dùng và vận chuyển bị gián đoạn trên quy mô lớn, người tiêu dùng buộc phải xoay xở tiếp cận nguồn cung thực phẩm và nông sản theo các cách khác, như 2 ví dụ về chị N. và chị H. ở trên.

Thực trạng đứt gãy chuỗi cung ứng trong đợt dịch hiện tại đã chỉ ra chuỗi cung ứng truyền thống gần như đang là chuỗi cung ứng độc nhất trên thị trường hiện nay. Do đó, để khắc phục, hạn chế tình trạng khủng hoảng thị trường do đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa, đã đến lúc phải thiết kế thêm chuỗi cung ứng thứ hai trên nền tảng ứng dụng công nghệ và chạy song hành với chuỗi cung ứng truyền thống để đảm bảo trong tương lai, khi có các biến động không mong muốn, thị trường vẫn có thể vận hành ổn định. ■



Hoạt động tại chợ truyền thống.

Ông Trương A Vùg,  
Giám đốc Công ty TNHH  
Xuất nhập khẩu - Thương  
mại Toàn Thắng giới thiệu  
sản phẩm mủ sầu riêng  
đông lạnh đạt chuẩn OCOP  
4 sao của tỉnh Đồng Nai  
năm 2021. Ảnh: B.N



## Người đưa sầu riêng chế biến ra thế giới

BÌNH NGUYỄN

Công ty TNHH Xuất nhập khẩu - Thương mại Toàn Thắng tại xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ là một trong số ít doanh nghiệp của tỉnh Đồng Nai đầu tư nhà máy chế biến và xuất khẩu sầu riêng một cách bài bản.

Ông Trương A Vùg, Giám đốc công ty, chia sẻ: “Tôi sinh ra, trưởng thành trên đất Đồng Nai, gắn bó với nông dân nơi đây nên khát khao mang hương vị đặc sản quê nhà đến với người tiêu dùng thế giới. Tôi muốn khẳng định sầu riêng Đồng Nai nói riêng, sầu riêng Việt Nam nói chung là sản phẩm chất lượng, được làm nên bởi những con người chất phác, thật thà, cần cù lao động nhưng cũng rất sáng tạo và đầy khát vọng chinh phục”.

### Từng bước, từng bước

Ông Vùg kể lại: “Tôi thích kinh doanh nông sản nên sau 5 năm làm nông, tôi bắt đầu khởi nghiệp bằng nghề thu mua, xuất khẩu trái sầu riêng vì nhận thấy sầu riêng là “vua của các loại trái cây” với những giá trị dinh dưỡng tuyệt vời mà nó mang lại cho sức khỏe con người. Ngoài đặc điểm thổ nhưỡng riêng biệt phù hợp thì sự chăm sóc của những nông dân giàu kinh nghiệm đã giúp hương vị trái sầu riêng Đồng Nai đậm đà, thơm ngon đặc biệt”. Đồng Nai còn là nơi có nhiều khu vực trồng sầu riêng lâu đời với diện tích lớn, có nhiều câu lạc bộ, tổ hợp tác hay hợp tác xã liên kết sản xuất sầu riêng theo chuẩn VietGAP, GlobalGAP không chỉ đảm bảo chất lượng trái ngon mà còn an toàn.

Ông Vùg có mở một điểm bán sầu riêng tươi tại một khu chợ ở Trung Quốc sát biên giới Việt Nam. Khách hàng có nhu cầu mua sầu riêng bóc mủ đông lạnh làm bánh nên ông bán thêm mặt





hàng này. Sau một thời gian, một số khách hàng đặt mua sầu riêng múi đông lạnh với số lượng lớn nên ông Hùng quyết định thành lập doanh nghiệp, đầu tư xưởng chế biến ngay tại vùng nguyên liệu ở quê nhà với mục tiêu chế biến ra sản phẩm đạt chất lượng ngon nhất.

Năm 2018, Công ty TNHH Xuất nhập khẩu - Thương mại Toàn Thắng được thành lập, đầu tư nhà máy chế biến với quy mô khoảng 150 công nhân. Sản lượng sầu riêng chế biến xuất khẩu trong năm đầu này đạt khoảng 1.000 tấn rồi dần dần tăng lên 2.000 tấn/vụ thu hoạch như hiện nay. Để có sản lượng này, doanh nghiệp tiêu thụ từ 4.000 đến 6.000 tấn trái tươi/vụ thu hoạch. Doanh nghiệp đang có kế hoạch mở rộng quy mô chế biến với mục tiêu có nguồn sầu riêng cấp đông xuất khẩu quanh năm chứ không chỉ làm theo mùa vụ như hiện nay.

### Phát triển sản xuất nhờ chú trọng liên kết

Nhớ lại những khó khăn buổi ban đầu, ông Hùng cho hay do việc chế biến lạnh nên Công ty cần hệ thống kho lạnh tương đối lớn. Nguồn vốn đầu tư cho hạng mục này là bài toán nan giải với một doanh nghiệp khởi nghiệp. Việc xây dựng mối liên kết giữa vùng nguyên liệu với nhà máy chế biến để có nguồn cung ổn định với giá cả và chất lượng ổn định cũng là bài toán khó, vì sầu riêng tươi là mặt hàng biến động giá cũng như chất lượng khá lớn tùy theo mùa vụ.

Sản phẩm của công ty Toàn Thắng hiện xuất khẩu vào Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Thái Lan... Doanh nghiệp đang tiếp tục nâng cấp các tiêu chuẩn về chất lượng, mở rộng quy mô chế biến để mở rộng xuất khẩu vào những thị trường khó tính hơn như Canada, Hoa Kỳ, Nhật Bản... Ngoài ra, sầu riêng múi cấp đông của Công ty cũng vừa đạt chuẩn OCOP 4 sao, điều này góp phần khẳng định uy tín về chất lượng của sản phẩm với người tiêu dùng trong nước.

Giải bài toán này, ông bắt đầu từ việc ký kết hợp tác, đầu tư và bao tiêu sản phẩm cho nông dân và các tổ hợp tác. Các hợp tác xã trồng sầu riêng theo quy trình VietGAP, GlobalGAP trên địa bàn và một số tỉnh, thành lân cận. Theo ông Hùng, để xây dựng chuỗi liên kết bền vững giữa vùng nguyên liệu và doanh nghiệp chế biến, Công ty của ông phải tuân thủ triệt để nguyên tắc luôn đảm bảo lợi ích của các thành viên trong chuỗi, đặc biệt là đảm bảo lợi nhuận cho nông dân và xã viên hợp tác xã khi bán sản phẩm cho doanh nghiệp.

Ông Hùng chia sẻ thêm: “Khi thị trường tiêu thụ nông sản, nhất là mặt hàng trái cây tươi, bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, ngành chế biến càng thể hiện rõ vai trò quan trọng của mình nếu có thể giúp nông dân tiêu thụ mạnh sản phẩm. Đợt dịch vừa qua, mỗi ngày chúng tôi có thể đưa vào chế biến từ 40 đến 60 tấn trái sầu riêng và mua, trữ đông hàng trăm tấn sầu riêng tươi. Thời điểm rộ vụ thu hoạch, dù thị trường tiêu thụ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nhưng trong vòng 20 ngày, doanh nghiệp chúng tôi đã nỗ lực thu mua cả ngàn tấn sầu riêng cho nông dân trong tỉnh. Người trồng sầu riêng phấn khởi lắm vì bán được hết sầu riêng với giá cao hơn 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây cũng là niềm vui của doanh nghiệp chúng tôi”.

Đánh giá về thị trường sầu riêng đông lạnh, ông Hùng cho rằng nước ngoài thường chuộng mặt hàng sầu riêng đông lạnh hoặc sản phẩm chế biến hơn trái tươi. Việc chế biến cũng giúp tăng thêm giá trị cho trái sầu riêng lên gấp 2 - 3 lần so với bán tươi. Ông Hùng cho rằng tại châu Á, tuy có nhiều nước trồng được sầu riêng nhưng tiềm năng xuất khẩu loại trái cây đặc sản này của Việt Nam ra thị trường các nước trong khu vực vẫn rất lớn. “Ngay cả Thái Lan là nước có thế mạnh trong sản xuất, xuất khẩu sầu riêng thì vẫn là thị trường Việt Nam có thể xuất khẩu tốt nếu có sản phẩm chất lượng ngon và biết cách tiếp cận”, ông Hùng cho biết. ■





## VĂN BẢN MỚI

- ▶ **Thông tư số 05/2021/TT-BKHĐT về danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng, nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm trong nước đã sản xuất được** do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành sẽ có hiệu lực kể từ ngày 2/10/2021. Danh mục có 203 mặt hàng giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật.
- ▶ **Thông tư số 78/2021/TT-BTC hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ** vừa được Bộ Tài chính ban hành ngày 17/9/2021 quy định một số nội dung về hóa đơn điện tử gồm: Ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử; mẫu hiển thị các loại hóa đơn điện tử; ký hiệu mẫu số hóa đơn điện tử; ký hiệu hóa đơn điện tử; chuyển đổi áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế; áp dụng hóa đơn điện tử đối với một số trường hợp khác. Thông tư 78/2021/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2022, tuy nhiên Thông tư nêu rõ khuyến khích cơ quan, tổ chức cá nhân đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin áp dụng quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử theo hướng dẫn tại Thông tư này và của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP trước ngày 1/7/2022.
- ▶ **Chỉ thị 26/CT-TTg về việc thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19** do Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành ký ban hành ngày 21/9/2021 yêu cầu các bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung triển khai một số nhiệm vụ cấp bách để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phục hồi sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản. Trong đó, Bộ NN&PTNT được yêu cầu chỉ đạo các địa phương triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm không đứt gãy chuỗi sản xuất nông nghiệp; rà soát, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho sản xuất vụ tiếp theo, nhất là các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu nông sản ở các tỉnh thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg, bảo đảm đáp ứng đầy đủ nông sản cho nhu cầu tiêu thụ trong nước và chế biến, xuất khẩu trong mọi tình huống, đặc biệt là các tháng cuối năm và dịp Tết Nguyên đán; tổ chức liên kết hiệu quả vùng nguyên liệu với sơ chế, chế biến, bảo quản để nâng cao giá trị gia tăng.
- ▶ Ngày 21/9/2021, Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) đã ban hành **Quyết định số 2171/QĐ-BCT về việc điều tra áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại (chống bán phá giá, chống trợ cấp) đối với sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Thái Lan bị cáo buộc lẩn tránh thông qua 5 nước ASEAN (Lào, Campuchia, Indonesia, Malaysia và Myanmar)** trên cơ sở hồ sơ yêu cầu của đại diện ngành sản xuất trong nước và Hiệp hội Mía đường Việt Nam.
- ▶ **Quyết định về việc phê duyệt “Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2025”** vừa được UBND tỉnh Bình Dương ký ban hành ngày 10/9/2021. Mục tiêu cụ thể của Kế hoạch là tập trung đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn nằm trong các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, các dự án phát triển sản xuất theo quy hoạch xây dựng Nông thôn mới, chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp ở địa phương. Phấn đấu đến năm 2025, sau khi học xong ít nhất có 80% lao động có việc làm ổn định và tăng thu nhập. Dự kiến giai đoạn 2021 - 2025 sẽ có 1.605 lao động nông thôn được đào tạo nghề nông nghiệp.



Vận chuyển cây giống mắc ca đến điểm trồng.





Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An tiếp nhận cây giống mắc ca từ Hiệp hội Mắc ca Việt Nam.

## Trồng mắc ca thí điểm trên miền núi Nghệ An

THÙY DUNG, Ảnh HÙNG PHONG



Những cây mắc ca đầu tiên tại xã Ngọc Lâm.



Hướng dẫn người dân địa phương trồng mắc ca.



Ông Huỳnh Ngọc Huy - Tổng Thư ký Hiệp hội mắc ca Việt Nam trực tiếp đi khảo sát địa điểm trồng mắc ca.



Trong tháng 9 vừa qua, các đơn vị biên phòng Ngọc Lâm, Thanh Thủy và Phúc Sơn (Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An) đã tiếp nhận 840 cây giống mắc ca từ Hiệp hội Mắc ca Việt Nam để triển khai trồng thử nghiệm tại khu vực biên giới tỉnh.

Hoạt động này được triển khai thông qua sự kết nối của Tạp chí Nông thôn Việt, Bộ Chỉ huy ĐBBP tỉnh Nghệ An và Hiệp hội Mắc ca Việt Nam. Các đơn vị liên quan đã tổ chức khảo sát, đánh giá thổ nhưỡng đất đai, khí hậu, từ đó đưa ra quyết định đưa cây mắc ca vào trồng tại vùng biên giới của tỉnh này. Trong đợt đầu tiên, Hiệp hội Mắc ca Việt Nam tài trợ cây giống cho Đồn Biên phòng Ngọc Lâm - huyện Thanh Chương (300 cây), Đồn Biên phòng Thanh Thủy - huyện Thanh Chương (300 cây) và Đồn Biên phòng Phúc Sơn - huyện Anh Sơn 240 cây.

Đây là dự án có ý nghĩa, mang tính tiên phong đưa giống cây có giá trị kinh tế cao, đã được trồng thành công tại các tỉnh vùng Tây Nguyên và Tây Bắc vào địa bàn biên giới tỉnh Nghệ An. Các đơn vị liên quan mong muốn dự án trồng cây mắc ca ở vùng biên giới sẽ mở ra cơ hội để người dân vùng biên có thể xóa đói giảm nghèo, tiến tới phát triển kinh tế bền vững. ■





Ông Nguyễn Khắc Lư chăm sóc những khóm sâm Nam mọc xen lẫn những bụi cây dứa.

## “Thần dược” núi Dành

HÔNG NGUYỄN

Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH&CN) vừa cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm sâm Nam núi Dành thuộc huyện Tân Yên (Bắc Giang).

Theo sách Địa chí Bắc Giang, núi Dành xưa kia còn có tên là núi Chung Sơn, nổi tiếng với nhiều kỳ hoa dị thảo. Ngày nay, núi Dành thuộc địa phận hai xã Liên Chung và Việt Lập thuộc huyện Tân Yên.

Theo Đại Nam nhất thống chí, “Cát sâm sản ở đỉnh núi Chung Sơn. Cát Sâm cũng gọi là Nam sâm, sản ở đỉnh núi Chung Sơn huyện Yên Thế, da vàng, thịt chắc, khí vị đều tốt, không như sâm sản ở xứ khác da trắng và nhiều nhớt”.

Sâm Nam là loài dây leo mảnh, thường nằm bò trên mặt đất hoặc phải tựa, cuốn theo cành lá cây khác để vươn lên. Củ sâm có lớp vỏ bên ngoài hơi cứng, bên trong lõi màu vàng nhạt, mùi thơm

dịu, vị hơi ngọt. Cây sâm Nam có loại 5 lá và loại 3 lá. Theo dân gian, chất lượng của củ sâm 5 lá tốt hơn sâm 3 lá.

Người dân vùng Liên Chung, Việt Lập từ lâu đã biết đến công dụng của củ sâm Nam trong việc điều trị một số bệnh cũng như bồi bổ sức khỏe. Nhiều người dân trong vùng cũng đã tìm cách nhân giống sâm Nam nhưng hầu hết đều không thành công. Cây sâm Nam khó trồng và mỗi gốc sâm tồn tại được gần như là một báu vật của gia đình.

Năm 2007, sâm Nam được Sách Đỏ Việt Nam xếp ở mức độ sắp nguy cấp, cần được bảo tồn, phát triển.

### Giữ gìn giống sâm quý

Chúng tôi tìm đến nhà ông Nguyễn Khắc Lư ở thôn Hậu, xã Liên Chung, người đã tìm thấy và giữ được giống sâm Nam nhiều năm nay. Ông Lư cho biết hơn hai chục năm trước, trong một lần cuốc đất trồng cây ở chân núi Dành, ông tình cờ đào trúng một gốc dây leo có những củ nhỏ, mùi thơm, nếm thử thấy ngọt mát.

Gia đình vốn có nghề làm thuốc Đông y nên ông Lư biết mình vừa gặp được cây thuốc quý. “Lúc bấy giờ ai cũng nghèo, mỗi khi có ai trong nhà bị cảm cúm, ốm mệt, người ta lại lên núi Dành tìm và đào cây thuốc về chữa trị. Ai may mắn mới tìm thấy củ sâm Nam mang về”, ông Lư nói.

Từ gốc sâm ban đầu ấy, ông Lư tìm cách mang về trồng và cố gắng giữ gìn gốc giống. Trước ông, một số hộ dân trong vùng cũng tìm được sâm Nam và thử nhân giống nhưng đều không thành công. Ông Thân Hải Đăng ở thôn Đồng Sen, xã Việt Lập cũng là người giữ gìn được giống sâm quý. Ông Đăng cho biết, trước kia, gia đình ông trồng được vài cây sâm ở góc vườn. Cứ hễ thấy thân cây có cành chồi ra mặt đất là ông lại tìm cách bứng lên trồng sang chỗ khác. Theo ông, cây sâm phát triển chậm, tỷ lệ sống chỉ đạt 50%.

Khoảng 4 năm gần đây, được sự hỗ trợ của cơ quan chức năng, gia đình ông Thân Hải Đăng được chọn làm điểm để nghiên cứu, đánh giá khoa học về sâm Nam núi Dành. “Được các chuyên gia hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, chăm sóc, tỷ lệ sống của cây sâm Nam trong vườn đã đạt đến 90%, cây phát triển nhanh”, ông Đăng chia sẻ.

Năm 2018, các nhà khoa học thuộc Trung tâm Thực nghiệm sinh học nông nghiệp công nghệ cao (CNC - Viện Di truyền Nông nghiệp), Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Viện



Lá cây sâm Nam.





Khu vực núi Dành.



Sâm Nam được sử dụng để ngâm rượu.

Nghiên cứu Phát triển Y dược cổ truyền Việt Nam hoàn thành đề tài “Nghiên cứu, đánh giá, bảo tồn nguồn gen cây sâm Nam núi Dành phân bố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, các chuyên gia xác định sâm Nam núi Dành có tên khoa học là *Callerya speciosa*, phân bố hẹp, chủ yếu ở xã Việt Lập và Liên Chung, nơi có thành phần thổ nhưỡng đặc biệt (đá cát, canxi và magiê). Nhóm chất chính trong mẫu sâm là saponin (hoạt chất chính tạo nên những công dụng kỳ diệu của sâm), flavonoid (hoạt chất chống lão hóa), acid hữu cơ, acid amin... Mẫu sâm hơn 5 tuổi có hàm lượng lớn hơn đáng kể so với mẫu 2, 3, 4 tuổi. Cụ thể, nhóm chất saponin ở củ sâm 5 tuổi cao hơn so với 2

Cây sâm Nam núi Dành được cấp chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý sẽ góp phần nâng cao vị thế, tên tuổi của sản phẩm trên thị trường; tạo tiền đề và khuyến khích người dân tham gia thành lập các nhóm, đội và hiệp hội sản xuất, kinh doanh sản phẩm, tiến đến sẽ áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất và canh tác sản phẩm nhằm nâng cao năng suất.

tuổi 253%, flavonoid là 595%. Đáng nói, hàm lượng chất saponin của sâm Nam tương đương với sâm Hàn Quốc và chỉ đứng sau sâm Ngọc Linh.

Dựa trên các kết quả nghiên cứu, các nhà khoa học xác định các vùng đất thích hợp cho sâm (cao độ từ 10 đến 80m, nhiệt độ trung bình hàng khoảng 24,9 đến 26,5 độ C, độ ẩm không khí trung bình đạt 82,5%, đất phải tơi xốp, giàu hợp chất hữu cơ và chất vi lượng...) đồng thời chỉ ra cách nhân giống bằng cách uốn vít cành bánh tẻ vào các túi bầu, bón chủ yếu bằng phân hữu cơ, không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong canh tác và củ sâm chỉ được thu hoạch khi đạt trên 4 năm tuổi.

### Sâm Nam hồi sinh

Thông thường, mỗi cây sâm trồng từ 4 - 5 năm cho thu hoạch. Trên thị trường, 1kg sâm Nam tươi giá khoảng 2 triệu đồng. Việc nghiên cứu tìm ra đặc tính sinh học, dược tính, giá trị trong y dược của sâm Nam núi Dành là một tin thật



Sâm Nam núi Dành được trồng trên diện rộng.

sự vui với người dân.

Các nhà khoa học cũng kết luận có 3 phương pháp bảo tồn gen này, trong đó, uốn vít cành bánh tẻ vào các túi bầu có tỷ lệ hình thành rễ cao nhất sau 90 ngày là 75%; giảm hom 29% và phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật (thực hiện trong phòng thí nghiệm). Hiện nay, một số hộ dân tại địa phương đã đầu tư trồng loài sâm này với quy mô lớn và cung cấp cho các công ty dược phẩm và du khách.

Ông Hà Văn Thiêm, Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông - lâm sản và thủy sản Bắc Giang, cho biết: Hiện nay, diện tích sâm Nam phân bố tại 2 xã Việt Lập và Liên Chung với diện tích gần 300ha, sinh trưởng và phát triển rất tốt. Địa phương đã thành lập HTX sản xuất tiêu thụ sâm Nam núi Dành Liên Chung gồm 17 thành viên. HTX đã mở rộng diện tích cây sâm Nam, nhân hàng chục nghìn bầu giống, cùng với đó là việc xây dựng gian hàng trưng bày sản phẩm sâm Nam tại Khu du lịch tâm linh - sinh thái núi Dành. ■



# Bản Liễn đã đổi thay



Vườn chè Shan Tuyết ở Bản Liễn.

KHUẤT LINH

Ông Vàng A Sự, Phó Chủ tịch UBND xã Bản Liễn (huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai), cho biết, để có thể đạt chuẩn Nông thôn mới vào cuối năm nay theo kế hoạch, xã tập trung chủ yếu vào các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, trong đó chú trọng phát triển vùng chè Shan Tuyết hữu cơ để tạo sinh kế lâu dài, ổn định cho người dân các thôn, bản...

## Niềm vui từ cây chè Shan Tuyết

Toàn xã Bản Liễn hiện có khoảng gần 500ha chè thuần giống Tuyết Shan, trong đó 422,6ha đã được chứng nhận hữu cơ quốc tế. Vườn chè ở Bản Liễn không phải là những thảm xanh ngay hàng thẳng lối mà là những cây chè mọc cao khẳng khiu, cành nhánh rêu phong với mật độ thưa thớt (3.000 cây/ha) nhưng đây lại là những vườn chè có “thương hiệu” và là nguồn sinh sống chính của người dân địa phương. Sản phẩm từ cây chè hữu cơ ở Bản Liễn đã được công nhận là sản phẩm OCOP 5 sao đầu tiên của tỉnh nên không khó để hiểu tại

sao Bản Liễn chọn cây chè hữu cơ làm hướng đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội.

Mấy năm nay, chè được mùa được giá, trung bình khoảng 13.000 đồng/kg đến 16.000 đồng/kg, có thời điểm lên đến 19.000 đồng/kg. Vụ xuân năm 2021, toàn xã thu hoạch được trên 125 tấn chè búp tươi, tăng hơn 5 tấn so với cùng kỳ năm trước. HTX chè hữu cơ Bản Liễn đã thu mua hết số chè trên của bà con trong xã với giá cam kết, ổn định nên hiện tại, nhiều hộ dân đang đầu tư mở rộng diện tích, chú trọng nâng cao chất lượng chè theo tiêu chuẩn an toàn, sạch bệnh, không sử dụng thuốc diệt cỏ, phân bón hóa học... để giữ vững thương hiệu chè hữu cơ Bản Liễn. Nhiều vườn chè trước đây bỏ hoang, nhiều cây chè bị chết đang được trồng dặm lại bằng cây chiết cành theo chỉ đạo của chính quyền xã để khôi phục nhanh chóng diện tích chè trong xã.

Chị Vàng Thị Dương, người dân thôn Đội 4 xã Bản Liễn, cho biết: “Nhà mình đang có hơn 3ha chè nhưng trong thôn có nhiều nhà có tới 5ha, 7ha. Nhà Vàng A Dụng còn có tới 12ha, thu trên 200 triệu đồng/năm nhờ bán chè. Búp chè tươi hái về mình bán cho HTX chè hữu cơ Bản Liễn nên không phải lo. Trong thôn mình nhiều nhà mua cả máy tự sao chè tại nhà để bán. mấy năm nay chè bán được giá cao nên gia đình mình giàu hơn rồi...”.

Đến thôn Đội 2, chúng tôi gặp chị Lâm Thị Huệ. Chị cho biết trước đây cả nhà chỉ biết cấy lúa và trồng ngô, canh tác phụ thuộc vào thời tiết, ruộng lại ít nên cuộc sống rất khó khăn. Được địa phương hỗ trợ giống, tiền vốn và hướng dẫn kỹ thuật, chị Huệ chuyển sang trồng chè. Giống chè chiết cành lên nhanh, sinh trưởng tốt, sau ba năm là đã có thể thu hoạch. Sản lượng chè tăng dần qua từng năm, nhờ đó, thu nhập của gia đình có đều đặn và ngày một khá hơn.



Đường về trung tâm xã Bản Liễn nay có thêm nhiều ngôi nhà xây kiên cố thay cho những ngôi nhà tạm trước kia.



### Còn nhiều khó khăn ở phía trước

Nằm trên vùng núi cao với cảnh quan vừa hùng vĩ vừa thơ mộng, lại là địa phương có nhiều tộc người với bản sắc văn hóa độc đáo riêng biệt, Bản Liễn đang học cách phát triển du lịch cộng đồng. Theo chia sẻ của anh Vàng A Sự, Phó Chủ tịch UBND xã, bước đầu chỉ mới có 5 hộ trong xã tập làm du lịch với dịch vụ homestay và điểm dừng chân cho khách. Anh Sự cho biết xã đang đặt nhiều kỳ vọng vào sự thành công của các mô hình này để từ đó nhân rộng ra giúp bà con trong xã có thêm sinh kế, nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống và góp phần thay đổi diện mạo thôn bản.

Là xã vùng 3 của huyện Bắc Hà, 100% người dân trong xã đã được cấp thẻ Bảo hiểm y tế miễn phí, tuy nhiên, theo anh Thèn Văn Nam, cán bộ y tế xã Bản Liễn, việc thực hiện tiêu chí y tế theo chuẩn NTM tại xã vẫn gặp nhiều khó khăn. Khó nhất là việc thực hiện tiêu chí 15.3 trong việc giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng cho người dân trong xã. Hiện tỷ lệ suy dinh dưỡng thể chiều cao/tuổi tại xã là 45,5%, trong khi yêu cầu chung của tiêu chí này đòi hỏi phải ở mức dưới 26,7%. “Thế trạng của người Tày Bản Liễn từ người lớn đến trẻ nhỏ trước nay vốn rất thấp bé. Muốn cải thiện được yếu tố này cần thời gian rất dài, không thể một sớm một chiều mà được”, anh Nam chia sẻ.

Hiện tại, xã vùng cao Bản Liễn thuộc huyện Bắc Hà tỉnh Lào Cai đã đạt được 14/19 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới. Tuy chỉ còn 5 tiêu chí chưa đạt chuẩn nhưng theo anh Vàng A Sự, đó đều là những tiêu chí khó, trong đó, khó khăn nhất chính là việc tăng thu nhập cho người dân thêm 6 triệu đồng/người/năm để đạt ngưỡng 36 triệu đồng vào cuối năm 2021... ❏

### Hà Tĩnh thưởng 10 tỷ đồng cho huyện miền núi đạt chuẩn NTM

UBND tỉnh Hà Tĩnh vừa ra quyết định trao thưởng 10 tỷ đồng cho huyện Vũ Quang với thành tích được công nhận huyện đạt chuẩn NTM. Sau 10 năm xây dựng, đến nay, huyện Vũ Quang đã hoàn thành 9/9 tiêu chí huyện NTM; có 2 xã đạt xã NTM nâng cao; 54/73 thôn đạt khu dân cư NTM kiểu mẫu; xây dựng được hơn 1.000 vườn mẫu; 22 cụm dân cư và 49 tuyến đường đạt chuẩn “sáng - xanh - sạch - đẹp”. Huyện cũng xây dựng được 1.845 mô hình cho thu nhập trên 100 triệu đồng/năm; 65 doanh nghiệp, 53 hợp tác xã và 155 tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả. Thu nhập bình quân đầu người đạt 39,97 triệu đồng/người/năm...

### Phú Yên hỗ trợ HTX có sản phẩm OCOP từ 10 – 60 triệu đồng

HĐND tỉnh Phú Yên vừa có Nghị quyết quy định nội dung và mức hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, các HTX, tổ hợp tác, liên hiệp HTX và các doanh nghiệp vừa và nhỏ có sản phẩm OCOP được công nhận xếp hạng 3 sao trở lên sẽ được hỗ trợ kinh phí trực tiếp 10 triệu đồng (sản phẩm OCOP 3 sao), 20 triệu đồng (sản phẩm OCOP 4 sao), 40 triệu đồng (sản phẩm OCOP 5 sao). Các đơn vị này còn được hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng nhãn hiệu với mức tối đa không vượt 20 triệu đồng/sản phẩm đạt 3 sao, 40 triệu đồng cho sản phẩm đạt 4 sao và 60 triệu đồng cho sản phẩm đạt 5 sao.

### An Giang đầu tư gần 17 tỷ đồng cho Chương trình OCOP

Với mục tiêu thúc đẩy kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát triển nội lực và gia tăng giá trị của sản phẩm đạt chứng nhận OCOP và sản phẩm tiềm năng, UBND tỉnh An Giang đã ban hành Đề án Quảng bá, xúc tiến và phát triển sản phẩm OCOP tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2023. Tổng kinh phí thực hiện đề án là 16,9 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương, tỉnh và doanh nghiệp. Hiện An Giang có 49 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP cấp tỉnh (11 sản phẩm 4 sao và 38 sản phẩm 3 sao) và 2 sản phẩm được Trung ương công nhận 5 sao cấp quốc gia là gạo thơm đặc sản Thiên Vương và gạo ngon tiến vua Tiên Nữ của Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời.

**HUYỀN TRANG**

TRANG THÔNG TIN NÀY CÓ SỰ PHỐI HỢP CỦA VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI NÔNG THÔN MỚI TRUNG ƯƠNG

Theo anh Trần Huy, Hiệu trưởng Trường PTDT bán trú TH và THCS xã Bản Liễn, việc học hành của con em đồng bào Mông, Tày ở địa phương được quan tâm chăm lo ngày càng tốt hơn. Xã hiện có 2 cấp học. Cấp trường mầm non đã đạt chuẩn quốc gia từ năm 2019, còn cấp TH và THCS, về cơ sở vật chất đã đáp ứng theo chuẩn quốc gia, riêng tỷ lệ học nghề theo đúng độ tuổi vẫn đang phải tiếp tục thực hiện.





## Chàng trai M'ông làm thay đổi buôn Bu Đắc

Năm 2018, Y Lót được chọn làm trưởng buôn Bu Đắc của xã Thuận An (Đắk Mil, Đắk Nông). Vốn chỉ quen với nương rẫy và chỉ dám “phát biểu” trước vợ, Y Lót nhận chức trong tâm trạng thấp thỏm, lo âu. Sinh ra và lớn lên ở buôn Bu Đắc, không chỗ nào ở buôn và nương rẫy mà chàng trai này chưa đặt chân đến. Sống gần bó với buôn làng, Y Lót hiểu từng người, biết từng hoàn cảnh và đây là lợi thế duy nhất để Y Lót bắt đầu công việc trưởng buôn.

Chuyện trông chờ, ỷ lại trong cộng đồng người M'ông kéo dài lâu nay, khiến mọi nỗ lực và sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, chính quyền địa phương không thể tạo được sự đột phá, đổi thay cho buôn làng. Cái nghèo, cái khổ cứ đeo bám người dân trong buôn. Y Lót muốn thay đổi cách sống ấy để buôn làng phát triển. Muốn người khác thay đổi, tự mình phải thay đổi, nghĩ vậy, Y Lót bắt đầu học hỏi và tính toán lại cách làm ăn, sản xuất của chính mình.

Từ 1,6ha đất bố mẹ cho sau cưới vợ, anh xuống giống cà phê, khi cà phê chưa cho thu nhập, anh trồng xen mì, đậu, bắp... để lấy ngân nuôi dài. Nhận thấy chỉ trồng thuần cà phê thì hiệu quả không cao, anh đã chuyển đổi sang trồng xen canh các loại cây ăn quả để tăng nguồn thu nhập. Vừa làm vừa tích

LẬP PHƯƠNG  
**“Minh làm trước thì nói người khác mới nghe, mới làm theo”, đó là cách làm trưởng buôn của Y Lót, chàng trai M'ông 30 tuổi.**

lũy, Y Lót dần dần mua thêm nhiều đất sản xuất. Trên 7ha đất có được, Y Lót trồng 6.000 cây cà phê, xen canh với 1.000 trụ tiêu, 400 cây bơ, 300 cây mít và sử dụng phân chuồng thay cho phân hóa học để cải tạo đất, tiết kiệm chi phí. Năm vừa qua, Y Lót có tổng thu nhập khoảng 400 triệu đồng từ mô hình sản xuất của mình, ngoài ra, còn tạo việc làm cho 10 lao động ở địa phương với thu nhập bình quân 4 - 5 triệu đồng/người/tháng. Những người đến vườn làm việc cho Y Lót đều được anh hướng dẫn tận tình để có thể về phát triển vườn rẫy gia đình mình. Những “hạt giống” này đã góp phần giúp Y Lót thuyết phục được nhiều dân làng khi họ thấy học theo Y Lót, năng suất sản xuất, thành quả lao động thay đổi rõ rệt.

Năm ngoái, Y Lót mua được chiếc ô tô 5 chỗ. Ngày Y Lót mang xe về làng,

Xã Thuận An có đường biên giới dài 12km tiếp giáp với Campuchia. Năm 2018, xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới. Thu nhập bình quân đầu người của xã hiện đạt khoảng 43,2 triệu đồng, tăng 7,2 triệu đồng so với thời điểm 2018.

dân trong buôn trầm trở thán phục. Với Y Lót, đó là cách chứng minh cụ thể, hiệu quả nhất cho lời khuyên: có làm việc, có lao động sẽ có được tất cả! “Minh làm trước thì nói người khác mới nghe”, đó là phương châm làm trưởng buôn của Y Lót. Từ 22 hộ nghèo, với sự hỗ trợ từ vốn liếng, kinh nghiệm của Y Lót như tìm cho mỗi hộ một cách sản xuất phù hợp, bỏ tiền túi hơn 150 triệu cho các hộ vay sản xuất... đến nay, nhiều hộ dân, trong đó có nhiều hộ nghèo, ở Bu Đắc có điều kiện để tự chăn nuôi, trồng trọt, ổn định thu nhập.

Thấy con đường trong buôn nhỏ hẹp, lấy lợi đi lại không thuận tiện, Y Lót hiến 150m<sup>2</sup> đất vườn để mở rộng đường. Y Lót còn ủng hộ 10 triệu đồng tiền mặt, hàng chục ngày công để cùng mọi người làm đường. Mắt thấy, tai nghe Y Lót làm chuyện vì mọi người nên dần dần, kẻ ít người nhiều làm theo. Người góp tiền, người góp công, 3km đường trong buôn đã được lấp đèn chiếu sáng. Nghe theo Y Lót, dân trong buôn thôi nuôi heo thả rông, không vứt rác bừa bãi...

Năm 2020, Y Lót là trưởng buôn duy nhất của tỉnh Đắk Nông được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong lao động và sản xuất.

Ngày nay, Y Lót đang là gạch nối chuyển tải kiến thức, cách làm hay để người dân M'ông học theo mỗi ngày nhằm cải thiện cuộc sống. Những đóng góp của chàng “trưởng bon” trẻ tuổi đã góp phần không nhỏ trong việc xây dựng NTM ở xã biên giới Thuận An - nơi có gần 30% dân số là đồng bào dân tộc ít người có cuộc sống còn nhiều khó khăn. ■

TRANG THÔNG TIN NÀY CÓ SỰ PHỐI HỢP CỦA VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI NÔNG THÔN MỚI TRUNG ƯƠNG





## Chế tạo thành công robot thu hoạch hoa quả

**TAM DIỆP**  
Nhóm nghiên cứu về Cơ điện tử và Tự động hóa tại trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội vừa chế tạo thành công robot thu hái hoa quả, hỗ trợ cho việc thu hoạch nông sản.

**T**heo PGS.TS Phạm Mạnh Thắng - Chủ nhiệm khoa Cơ học kỹ thuật và Tự động hóa, Trưởng nhóm nghiên cứu - hiện nay, công nghệ robot đang được kỳ vọng sẽ ứng dụng phổ biến trong nông nghiệp công nghệ cao nhằm nâng cao năng suất, giảm chi phí và giải quyết những mối lo ngại về nguồn nhân lực. Tuy nhiên, qua quá trình khảo sát, nhóm nghiên cứu nhận thấy ngay cả ở những nhà kính sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, khâu thu hoạch vẫn chưa được tự động hóa. “Trần trở trước bài toán ứng dụng nghiên cứu vào thực tiễn, chúng tôi đã triển khai ý tưởng chế tạo robot hỗ trợ cho việc thu hoạch nông sản” - PGS.TS Phạm Mạnh Thắng chia sẻ.

Không giống như những lĩnh vực khác, việc chế tạo robot thu hái hoa quả đòi hỏi phải dày công nghiên cứu và đầu tư khá nhiều công sức cũng như thời gian. Ví dụ như trong một dây chuyền tự động hóa lắp ráp xe hơi, các yếu tố kích thước, vị trí luôn cố định nên quá trình điều khiển diễn ra dễ dàng hơn. Một robot vận ốc tại một nhà máy của Toyota được lập trình để dùng chính xác dụng cụ ở cùng một vị trí trên mỗi chiếc xe cùng loại. Còn đối với ngành nông nghiệp thì bài toán kích thước, vị trí sản phẩm thay đổi theo điều kiện tự nhiên nên việc điều khiển sẽ phức

tạp hơn rất nhiều. Ngay cả khi sản phẩm được trồng trong nhà kính, nơi có nhiều điều kiện như nhiệt độ, ánh sáng và độ ẩm được kiểm soát thì vẫn không thể “lập trình” được vị trí và thời gian ra quả để robot tới thu hoạch. Do đó, ngoài hệ thống tay gắp hoạt động tốt, robot hái hoa quả phải có đủ độ thông minh để phát hiện độ chín của trái cây, di chuyển trong không gian ba chiều đến vị trí có trái cần hái. Đây là một tổ hợp những phân tích không gian, bài toán điều khiển, công nghệ phức tạp.

Tuy nhiên, sau 9 tháng nghiên cứu, nhóm đã bước đầu chế tạo được một robot có kích thước nhỏ gọn, có thể luồn qua các khe trống giữa 2 luống canh tác. Robot có khả năng phát hiện các loại trái cây và nhận biết trái đã chín hay chưa. Từ đó, chúng có thể xác định được quả nào có thể thu hoạch, ngay cả trong vườn cây lộn xộn và phức tạp. Đồng thời, robot còn có khả năng kẹp sâu vào dây leo để hái quả chín mà không làm ảnh hưởng đến các quả xanh xung quanh.

PGS.TS Phạm Mạnh Thắng cho biết vì toàn bộ các thành phần cấu tạo của robot được thiết kế, chế tạo trong nước nên giá thành chỉ bằng khoảng 30% so với chủng loại robot tương tự phải nhập khẩu. Về phần mềm điều khiển robot, các kỹ sư Việt Nam hoàn toàn có thể lập trình và làm chủ được, không phụ thuộc vào công nghệ của nước ngoài.

Thời gian tới, nhóm nghiên cứu sẽ tiếp tục hoàn thiện sản phẩm, mở rộng khả năng và không gian hoạt động của robot bằng cách đặt tay máy robot trên một xe tự hành để có thể di chuyển tự động trong nhà kính. □



## Thời Cô-vi nhất nông, nhì sĩ...

NGUYỄN AN

Thời dịch Cô-vi làm mưa làm gió, các bạn tôi ở nông thôn có vẻ như chẳng hề hấn gì. Cách ly người khác hai mét ư? Họ đã sống xa đám đông từ lâu, cách tới hai trăm mét, chứ hai mét gì. Đeo khẩu trang kè kè à? Quên đi Tắm, ra ngoài đồng gió lồng lộng, nắng cháy da... đeo khẩu trang mần gì, trừ những cô thôn nữ che đén mấy lớp khăn lâu nay vì sợ đen!

Cô-vi mới quần có năm mấy mà có người ở chốn thị thành đã xinh vỉnh vì công ty hầu như đóng cửa... Không có tiền để dành mà xài, kể như xách rổ qua nhà hàng xóm mượn gạo. Dân nông thôn lâu năm, giàu có tùy nhà, nhưng đời thì không thể như dân thị thành!

Vợ chồng bạn ở quê sống khá giả, có thằng con trai một, học xong lấy vợ ở thành phố. Con dâu vốn dân thành phố ngại về quê, nên hai vợ chồng trẻ sống ở nhà trọ, cháu nội còn nhỏ, bệnh lên bệnh xuống. Ông bà bảo về quê sống, con dâu thể sống chật hẹp ở đô thị sáng đèn chứ không chịu về quê tay lấm chân bùn.

Dịch Cô-vi kéo dài, hai vợ chồng con trai thất nghiệp ôm con về nhà nội. Ông bà nội vui hết ý, hy vọng đây là cơ hội để con trai, con dâu cảm cảnh mà ở luôn thì

quá vui! Anh bạn ngâm nga: “Nhất sĩ nhì nông, hết gạo chạy rông, nhất nông nhì sĩ!” rồi cười khà khà.

Trời mưa mà anh đã 70 tuổi còn ra đồng. Anh khoe trồng được 100 cây sấu riêng sau khi phá vườn tiêu sau nhà. Hỏi tình hình dịch bệnh, anh chỉ bảo không ra đường thôi chứ việc vườn nhà vẫn quần quật. Anh đùa bảo có đủ heo, gà, cá... chỉ thiếu bạn nhậu! Đời sống nông trại hóa ra vui, không lo đói, không đeo khẩu trang kè kè. Chiều cha con làm lon bia ăn cơm.

\*

Trước khi dịch xảy ra, đứa em bạn đã qua tuổi 40, nghỉ việc ở một công ty liên doanh, nơi lương cũng hơi kha khá. Hỏi vì sao, hẳn bảo không thích giám đốc mới lên, làm việc kỳ quái! Vậy sao không kiếm công ty khác? Hẳn cười hà hà: Giờ nghĩ ra rồi, tự mình làm chủ là sướng nhất!

Bán xe hơi, bỏ thói quen đeo cà vạt áo bỏ trong quần, ngày nào cũng cùng vợ ra vườn làm nông dân, có vẻ hẳn quyết tâm ở nhà. Vợ hẳn bảo: Ở nhà trồng rau, còn có dư. Làm công ty nước ngoài, sáng sớm đi, tối mịt về, lương cao mà nhậu, tiền cũng hết, lại mang cái thầy bệnh về!

Hẳn thiết kế sân vườn nhỏ xíu trên sân thượng, có đến 3, 4 chỗ nhậu. Chỗ dưới giàn phong lan, thì hẳn bảo nhà hàng Phong Lan. Chỗ kế hòn non bộ, thì bảo quán Sơn Thủy. Chiều lai rai với mấy bạn gần nhà, xem ra cũng thi vị.

Chỗ trên sân thượng, thiết kế cả vồng nằm ngấm trắng. Phê bình hẳn chỉ nghĩ chuyện ăn nhậu. Hẳn cười và bảo: Tận hưởng! Tận hưởng! Mới hơn 40 tuổi mà đã buông tay, gác kiếm, không bon chen chốn thương trường, chấp nhận vui thú điền viên, cũng lạ!

\*

Sân thượng là góc trời riêng của ông bạn già khác. Từ ngày về hưu, hầu như suốt ngày ông lên chốn này. Một cây đu đủ, một bụi ớt, lùm rau... và một chuồng gà nho nhỏ. Cây nào cây nấy khẳng khiu, nhưng là niềm vui thú của ông. Một nhánh lá mới, một nụ hoa vừa bung cũng là điều ông khoe với ai thân quen đến thăm, như là một sự kiện gì đó lạ lùng. Ông nói không chán về tiếng gà gáy trưa, sáng trên sân thượng. Sáng sớm, sương khuya còn lạnh, không gian thanh vắng, một tiếng gà gáy như báo với ông một ngày mới bắt đầu, dù ông đã tỉnh giấc từ lâu. Ở cái tuổi khó ngủ, ba bốn giờ sáng, ông đã trở dậy pha trà. Cái tiếng đồng hồ báo thức reng reng hay dingdong làm ông bực mình, nhưng tiếng gà gáy không hiểu làm sao lại làm lòng ông lắng dịu.

Tiếng gà gáy sáng đã vậy, tiếng gà gáy trưa càng làm ông nhớ quê. Nhớ những buổi trưa hè trốn ngủ, ra cạnh bụi tre đong đưa cánh võng, hay là ở góc bờ ao với cái cần câu cá. Quê hương ông có những ông cha, bà mẹ lấm lũi làm đồng từ mờ sáng đến tối mịt. Quê hương ông có nếp nhà lá dừa, chỉ có cái bồ lúa là vật quý giá nhất trong nhà...

Giờ cứ nghe mỗi tiếng gà gáy trưa là ông nhớ quê, nhất là những ngày cận Tết hay giỗ chạp. Nhớ ngày ấy, ông có con gà tre nhận, lông trắng mượt, đá hay như tài tử Hồng Kông Khương Đại Vệ đánh võ trên phim. Đá đầu trắng đó, nhiều người đòi mua với số tiền rất lớn, nhưng ông không bán, cuối cùng chúng lại bắt trộm của ông. Nổi nhớ con gà còn lay động đến ngày nay, nên ông quyết chí nuôi gà trên sân thượng, dù khoảng trời cho con gà cung chỉ chút xíu.



Quê còn có đủ thứ món ăn mộc mạc để làm, Tết ở quê chỉ có gói gà xé phay bóp chuối cây, thịt kho, bánh tét, củ cải muối... vậy mà ông vẫn thấy ngon hơn các món đặc sản nấu nướng phức tạp, kỳ công ở thị thành. Mấy ngày này, chuyện về quê nôn nao trong lòng, dù có chỉ thị "Ai ở đâu ở yên đó". Cậu hàng xóm về quê tận miền Tây, cả nhà 4 người đùm túm trên hai chiếc xe gắn máy.

Họ chọn đi đêm vào tối chủ nhật là chắc có cách lách đường nào đó về quê, khi trên đường đầy dẫy chốt chặn. Thương quá! Một tháng giãn cách nữa, Sài Gòn hào hiệp muốn giữ họ lại, với đủ hứa hẹn, cho chích ngừa, cho tiền an sinh... nhưng vẫn không ngăn được họ. Đường về quê mấy trăm cây số, xa nhưng mẹ ở quê đang chờ. Mỗi người tự quyết đời mình. Tôn trọng cách suy nghĩ hành động của riêng họ. Chỉ mong, trong đêm tối họ tìm được một con đường nào đó, về được tới quê lành lặn, để sáng mai uống ngụm nước mưa, nghe một chút gió quê nhà, rồi có thể hái ngọn rau, bắt con cá dưới đồng... Có cách ly, phòng dịch mười mấy ngày ở quê, chắc cũng thoáng đàng, dễ dàng hơn ở chốn thị thành...

Ông lẩm bẩm: Đúng rồi, cha mẹ còn sống phải về thăm, như ta đây có muốn về cũng chẳng còn được nữa. Hồn quê đâu chỉ gốc dừa, bến nước, con xuồng xưa mà còn là nơi chôn nhau cắt rún. Là nơi cha yếu, mẹ già trông ngóng con trẻ đi làm biệt ở xứ xa.

Ông chẳng còn cha mẹ ở quê, nhưng vẫn còn nỗi háo hức về quê. Gió thu đã thổi về nghe lành lạnh, mọi năm giờ này các luống hoa đã đơm nụ chím chim ngoài đồng. Đám trẻ yêu nhau đã rạp rình cưới khi trời vào cuối thu, nay dịch bệnh ai mà còn lòng nào tơ tưởng duyên tơ hồng. "Hết dịch, ta bán nhà về quê sống luôn!", ông nói với vợ khi đang cùng tưới cây trên sân thượng. Vợ bảo: Ừ! Ta cứ về. Nhà bán rẻ là có người mua ngay. Lấy lung vốn, mua nhà ở quê, dư một chút, sống cũng khỏe. Ông lại tần ngần ngó con gà quen thuộc: Chắc là ôm nó về quê luôn! ■



Làm lồng đèn Trung thu.

## Điểm sáng thời giãn cách

Giải cứu nông sản bị ứ đọng, cứu trợ cho người cách ly, tặng quà và cung ứng thực phẩm rau xanh giá rẻ, làm lồng đèn tặng cho thiếu nhi nhân dịp Tết Trung thu... là những việc làm rất ý nghĩa của một nhóm đoàn viên, công đoàn viên, thanh niên lao động xã Long Trì (huyện Châu Thành, tỉnh Long An) trong hơn 4 tháng qua. Họ hăng say làm việc với niềm lạc quan, hy vọng sớm hết dịch sẽ chia tay, mọi người sẽ trở về với công việc, hoạt động bình thường.

Giãn cách xã hội là biện pháp tình thế để phòng chống lây nhiễm Covid-19 mang theo nhiều hệ quả nặng nề về kinh tế xã hội, sinh hoạt, thu nhập, đời sống vật chất, tâm lý người dân. Thế nhưng tại xã Long Trì, một nhóm thanh niên thiện nguyện gồm đoàn viên, công đoàn viên, công nhân lao động đã tận dụng thời gian rảnh rỗi để khắc phục phần nào các hệ quả này.

Họ giải cứu hàng trăm tấn hàng nông sản ứ đọng, tổ chức hàng trăm chuyến xe 0 đồng vận chuyển hàng nông sản và quà cứu trợ cho các khu cách ly, phong tỏa trong ngoài tỉnh. Liên tục mở những phiên chợ 0 đồng bán, tặng rau quả, thực phẩm tại địa phương và mới đây đã hoàn thành 350 phần quà Trung thu gồm đèn lồng, trà sữa tặng cho thiếu nhi địa phương và các xã lân cận.



Chuyến xe 0 đồng.



Chuyến thanh long lên xe tặng cho người dân.

Trung thu hàng năm, xã Long Trì đều tổ chức lễ tết nhi đồng và tặng quà cho trẻ em trong toàn xã. Năm nay, dù giãn cách, không có lễ, không tụ tập đông nhưng mỗi trẻ em độ tuổi từ 4 đến 6 ở Long Trì đều được tặng quà là chiếc đèn ông sao lồng lánh và một phần trà sữa. Từ ngày 20/9, tức 13/8 Âm lịch, món quà dễ thương này đã được trao đến tận tay các em.

Đặc biệt những chiếc lồng đèn này do một nhóm thanh niên thiện nguyện của xã tự tay làm. Dù không phải là thợ làm lồng đèn chuyên nghiệp nhưng với tình yêu thương, sự cẩn mẫn chăm chỉ và khéo tay, họ đã làm ra những chiếc đèn lồng vô cùng xinh xắn. ■

LÊ ĐẠI ANH KIẾT



## Thiếu nước sạch, thách thức lớn với Việt Nam

THÙY DUNG thực hiện

Chia sẻ về những vấn đề liên quan đến nước sạch và sự phát triển của trẻ em, ông Maharajan Muthu – Trưởng Chương trình Vì sự sống còn và Phát triển trẻ em (UNICEF Việt Nam) – nhận định: “Thiếu nước sạch vẫn là một thách thức lớn ảnh hưởng đến trẻ em ở các vùng nông thôn Việt Nam”.

**PV: Ông đánh giá thế nào về hiện trạng tiếp cận nước sạch của người dân Việt Nam?**

**Ông Maharajan Muthu:** Tại Tuần lễ Nước Thế giới năm 2021 diễn ra từ ngày 23 - 27/8 với chủ đề “Xây dựng khả năng chống chịu nhanh hơn”, Liên hợp quốc cảnh báo tình trạng khan hiếm nước và hạn hán sẽ gây thiệt hại với quy mô tương đương đại dịch Covid-19 do sự ấm lên của trái đất. Cuộc khủng hoảng biến

đối khí hậu sẽ là mối đe dọa lớn nhất đối với thế giới cũng như Việt Nam - một trong những quốc gia dễ bị tổn thương bởi các thảm họa do biến đổi khí hậu và thời tiết khắc nghiệt gây ra. Các tác động của biến đổi khí hậu cùng với các xu hướng phát triển kinh tế - xã hội như công nghiệp hóa, gia tăng dân số và đô thị hóa nhanh đã ảnh hưởng tiêu cực đến cả chất lượng và số lượng nước.

Trong những năm qua, Chính phủ Việt Nam đã có nhiều nỗ lực thực hiện các chương trình cấp nước và vệ sinh, đạt được nhiều kết quả rõ rệt. Theo báo cáo Chương trình giám sát chung WHO/UNICEF 2020, Việt Nam có khả năng đạt được các dịch vụ vệ sinh và cấp nước cơ bản vào năm 2030 với tốc độ tăng hàng năm lần lượt là 0,8% và 1,9%. Vào năm 2020, có 90% dân số được cải thiện nước sạch tại nhà và 89% có công trình vệ sinh được cải thiện. Tuy nhiên, vẫn có sự khác biệt lớn trong việc tiếp cận nước sạch giữa thành thị - nông thôn và giữa các

vùng miền. Gần 2,5 triệu người ở nông thôn không được sử dụng nước cơ bản. Trong 10 triệu người chưa được tiếp cận các công trình vệ sinh cơ bản, phần lớn là những người sống ở nông thôn. Đại dịch Covid-19 đã làm dấy lên nhu cầu cấp bách về việc làm sao đảm bảo cho mỗi người dân đều thực hành tốt vệ sinh cá nhân khi gần 13,6 triệu người chưa có đủ nước và xà phòng tại nhà.

**Thiếu nước sạch ảnh hưởng rất lớn đến phụ nữ và trẻ em. Ông có cảnh báo gì về thực trạng này tại Việt Nam, thưa ông?**

Phụ nữ và trẻ em là nhóm người dễ bị tổn thương nhất. Điều đó đã được khoa học chứng minh. Trong đó tình trạng suy dinh dưỡng có liên quan trực tiếp đến nguồn nước và vệ sinh kém. Theo kết quả điều tra dinh dưỡng quốc gia năm 2017, tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ dưới 5 tuổi của cả nước là 19,6% và tỷ lệ này ở trẻ em các dân tộc ít người là trên 30%.





Nước sạch là một trong những yếu tố cốt lõi trong việc phát triển nguồn nhân lực nhằm thúc đẩy năng suất cũng như sự tăng trưởng trong hiện tại và tương lai của Việt Nam.

Ông MAHARAJAN MUTHU  
- Trưởng Chương trình vì Sự sống còn và Phát triển trẻ em (UNICEF Việt Nam)



Thiếu nước và thực hành vệ sinh kém góp phần làm tăng tỷ lệ mắc bệnh tiêu chảy, viêm phổi, nhiễm ký sinh trùng và trẻ em là nhóm đối tượng dễ bị ảnh hưởng nhất bởi các bệnh này. Tiêu chảy đứng thứ bảy trong gánh nặng bệnh tật quốc gia và một trong những nguyên nhân chính là do thiếu nước sạch để ăn, uống và sinh hoạt. Số liệu từ Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Y tế Việt Nam cho thấy, có “9.000 người chết hàng năm do điều kiện vệ sinh và chất lượng nước kém, gần 250.000 người phải nhập viện vì tiêu chảy cấp do nước sinh hoạt bị ô nhiễm, khoảng 200.000 người bị ung thư liên quan đến ô nhiễm nguồn nước”. Việc không có nước sạch tại nhà tác động lớn đến khối lượng công việc của người phụ nữ vì họ là người chịu trách nhiệm chính trong việc lấy nước cho gia đình. Tỷ lệ hộ có phụ nữ trưởng thành lấy nước ở người dân tộc thiểu số (74,2%) cao hơn người Kinh, Hoa (57,7%).

Mặt khác, Việt Nam vẫn phải đối mặt với những trở ngại trong việc cung cấp nước sạch cho 100% dân số. Ngập lụt, ô nhiễm, hạn hán, cạnh tranh nguồn nước trong mùa khô và các chất gây ô nhiễm đã góp phần làm suy giảm nguồn cung cấp nước sạch. Ngân hàng Thế giới cho rằng tác động của ô nhiễm nguồn nước đối với sức khỏe con người là mối đe dọa lớn nhất đối với nền kinh tế Việt Nam. Ngân hàng Thế giới nhấn mạnh rằng nếu những thách thức này không được giải quyết vào năm 2035, Việt Nam có thể giảm 6% GDP hàng năm.

**UNICEF Việt Nam có những khuyến nghị gì với Chính phủ Việt Nam trong việc đảm bảo quyền được tiếp cận nước sạch của người dân, đặc biệt là trẻ em?**

Chúng tôi khuyến nghị rằng ở cấp quốc gia, cần xác định các ưu tiên để đẩy nhanh hành động về nước - khí hậu, bao gồm: tăng cường quản lý nước và năng suất nước để quản lý sự cạnh tranh giữa nhu cầu nước của sinh hoạt,



Hạn hán đang trên đà trở thành đại dịch tiếp theo và không có vắc-xin nào chữa khỏi. Hầu hết các khu vực trên thế giới sẽ phải sống chung với tình trạng căng thẳng về nước trong vài năm tới. Cầu sẽ vượt cung trong một số thời kỳ nhất định.

Bà MAMI MIZUTORI, Đại diện đặc biệt của Liên Hợp Quốc về giảm thiểu rủi ro thiên tai

nông nghiệp, năng lượng, công nghiệp, thành phố và hệ sinh thái; thúc đẩy các giải pháp cụ thể dựa trên tự nhiên có thể hạn chế phát thải và tăng khả năng phục hồi. Đồng thời, lồng ghép biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong toàn bộ các chương trình, dự án và chu trình xây dựng thực hiện chính sách. Đưa nước sạch và vệ sinh vào các chỉ số phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các Chương trình mục tiêu quốc gia như Chương trình Nông thôn mới, Chương trình Giảm nghèo bền vững, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các chương trình về y tế, dinh dưỡng để tăng tiếp cận nước sạch và vệ sinh cho người dân ở các vùng miền khó khăn, chịu ảnh hưởng lớn do biến đổi khí hậu; tối đa hóa lợi ích về kinh tế, xã hội, sức khỏe cho người dân và đặc biệt cho sự phát triển của trẻ em.

Ngoài ra, nâng cao nhận thức và cảnh báo sớm về biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai cho người dân là hết sức quan trọng. Mặt khác, tăng cường công tác xã hội hóa, huy động sự tham gia nhiều hơn nữa của khu vực tư nhân và các cá nhân vào việc đầu tư vận hành, quản lý hệ thống cấp nước trong thời gian tới, đảm bảo người dân tiếp cận các dịch vụ cấp nước một cách bền vững. ■



Ông Lại đã tốn khá nhiều tiền để dẫn nước về nhà nhưng vẫn không thể sử dụng vì nước bị nhiễm phèn.

## Quảng Nam: Hàng

NGUYỄN QUỲNH

**Ô**ng Nguyễn Tấn Lại (64 tuổi, tổ 1, thôn Trà Lý, xã Tam Anh Bắc) cho biết gia đình ông đã bỏ ra hơn 10 triệu đồng mua mô-tơ điện, lắp đặt đường ống, bồn chứa nước inox và máy lọc để kéo nước về nhà sử dụng nhưng do nguồn nước bị nhiễm phèn nặng khiến hệ thống lọc nước của ông bị hư hỏng hoàn toàn.

“Mùa nắng, mỗi ngày tôi phải mua thêm 5 bình nước loại 20L với giá 15 - 20 ngàn đồng/bình về nấu ăn. Mỗi tháng, tiết kiệm lắm thì gia đình tôi cũng phải chi hơn 2 triệu đồng tiền điện và tiền mua nước lọc” - ông Lại ngán ngấm.

Nhà nghèo không có tiền mua bình

### Mai Sơn (Sơn La): Cắm 472 mốc hành lang bảo vệ nguồn nước sinh hoạt

Để tăng cường quản lý, bảo vệ nguồn nước trên địa bàn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đã triển khai cắm 472/472 mốc hành lang bảo vệ nguồn nước tại 8 xã, thị trấn gồm: thị trấn Hát Lót, các xã Chiềng Mung, Hát Lót, Mường Bon, Nà Bó, Mường Chanh, Chiềng Chung, Mường Bằng. Hiện các mốc hành lang đã được bàn giao cho UBND các xã quản lý, bảo vệ. Đây là hoạt động thuộc dự án lập phương án cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước sinh hoạt đối với Nhà máy cấp nước số 1 và số 2 thành phố Sơn La (nguồn nước hang Thảm Tát Tông, suối Nậm La) và Nhà máy cấp nước Mai Sơn (nguồn nước suối Nậm Pàn).

### Đồng Nai dự kiến phân bổ 1.100 tỷ đồng cho các dự án cấp, thoát nước

Theo dự kiến danh mục và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai, các dự án thuộc lĩnh vực cấp, thoát nước sẽ được bố trí nguồn vốn hơn 1.100 tỷ đồng để thực hiện. Cụ thể, trong hơn 4 năm tới, sẽ có 20 dự án thuộc lĩnh vực cấp, thoát nước được dự kiến triển khai thực hiện. Trong đó có 10 dự án là các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025 (dự án chống ngập úng khu vực suối Chùa, suối Bà Lúa và suối Cầu Quan; hệ thống thoát nước và xử lý nước thải TP Biên Hòa (vốn đối ứng); cấp nước sạch cho 3 xã La Ngà, Phú Ngọc, Ngọc Định thuộc huyện Định

Quán...). Các dự án này được bố trí nguồn vốn hơn 302 tỷ đồng. Bên cạnh đó, sẽ có 10 dự án khởi công mới với tổng nguồn vốn được bố trí hơn 851 tỷ đồng. Điển hình như dự án tuyến thoát nước đường số 2; xây dựng một số hạng mục thuộc tiểu dự án Trạm xử lý nước thải số 1, TP Biên Hòa; hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị trấn Trảng Bom giai đoạn ưu tiên...

### Hạn hán trầm trọng tại Chile

Lượng mưa thiếu hụt trong năm nay càng khiến tình trạng hạn hán kéo dài hàng chục năm nay tại Chile trở nên trầm trọng. Theo Cơ quan Khí tượng Chile, một trạm thời tiết ở trung tâm thủ đô Santiago ghi nhận lượng mưa từ đầu năm 2021 đến tháng 8 năm nay chỉ ở mức 78mm so với mức 180mm trong cả năm ngoài và thấp hơn nhiều so với mức trung bình 252mm các năm trước đây. Hai con sông Mapocho và Maipo cung cấp nước cho Santiago hiện có mực nước thấp chưa từng có trong lịch sử. Chính phủ Chile đang giải quyết cuộc khủng hoảng này bằng cách đầu tư vào việc dự trữ nước, xây dựng trạm điều tiết nước và thành lập một nhóm các nhà khoa học chuyên trách quản lý nguồn nước cũng như xây dựng đài quan sát biến đổi khí hậu.

Nhà khí hậu học Raul Cordero (Đại học Santiago) cho biết từ gần một thập kỷ trước, gần 400.000 nghìn người sinh sống ở các vùng nông thôn Chile đã không có nước để sử dụng, hiện nay họ đang phải nhận nước từ các xe bồn. Theo ông, nguy cơ sẽ có thêm nhiều cộng đồng nông thôn ở miền Trung Chile phải đối mặt với tình trạng tương tự và



# trăm hộ dân ở Núi Thành thiếu nước sạch

nước lọc, bà Trần Thị Yến (63 tuổi) ở Trà Lý mỗi ngày phải đạp xe hơn 3km để xin nước giếng của người dân vùng khác về nấu ăn. Theo ghi nhận của chúng tôi, hơn 100 hộ dân vùng Đông của thôn Trà Lý sinh sống gần nhánh sông Trường Giang đều thiếu nước sạch. Để có nước ngọt phục vụ cho người dân, chính quyền xã đã khoan giếng lấy nước bơm lên bể và nối ống dẫn nước về cung cấp cho các hộ dân. Tuy nhiên, nước ngầm vào mùa khô vừa không đủ lượng do nguồn nước bị cạn kiệt vừa bị nhiễm phèn, nhiều cạn, có nơi nước còn bị nhiễm mặn.

Người dân tổ 1, 2 thôn Trà Lý đã nhiều lần lên tiếng trong các buổi tiếp xúc cử tri hoặc làm đơn kiến nghị lên các cấp chính quyền về tình trạng này nhưng hơn 3 năm nay, họ vẫn chờ đợi

nước sạch trong vô vọng.

Theo ông Nguyễn Văn Lý, Chủ tịch UBND xã Tam Anh Bắc thôn Trà Lý có 410 hộ dân thì có khoảng 300 hộ sử dụng nước sạch. Hơn 100 hộ còn lại thường xuyên thiếu nước nhất là trong mùa khô.

Hàng trăm hộ dân khác ở xã Tam Trà thuộc phía Tây của huyện Núi Thành cũng trong tình trạng tương tự. Mùa khô năm nào chính quyền xã và nhân dân cũng ra sức nạo vét các giếng đào với hy vọng tìm được ít nước cho sinh hoạt, nhưng nguồn nước ngày càng khan hiếm. Thiếu nước sử dụng, nhiều hộ dân của xã phải ra suối lấy nước về dùng dù biết nước suối bị nhiễm bẩn và tiềm ẩn nhiều nguy cơ bệnh tật.

Theo ông Đỗ Thanh Tùng, Phó Chủ tịch UBND xã Tam Trà, chính quyền xã

đã khảo sát hơn 59 giếng khoan trên địa bàn xã và ghi nhận tình trạng các giếng đều cạn kiệt nguồn nước trong mùa khô.

Huyện Núi Thành có 17 xã, thị trấn với hơn 140 ngàn dân sinh sống rải khắp từ miền núi đến đồng bằng, vùng ven biển và xã đảo. Theo ông Lê Văn Sinh - Chủ tịch UBND huyện Núi Thành, mặc dù có nhiều cố gắng trong việc đầu tư các công trình cung cấp nước sạch cho người dân nhưng hiện nay trên địa bàn huyện Núi Thành vẫn còn nhiều nơi thiếu hụt nguồn nước sạch. Người dân phải lấy nước từ các bể chứa do các nhà hảo tâm tài trợ xây dựng với công suất rất nhỏ. Địa phương đang kiến nghị, đề xuất cơ quan chức năng cấp trên có giải pháp giải quyết tình trạng này... ■

thậm chí tình hình còn xấu hơn theo thời gian. Do đó, ông Cordero cho rằng Chile phải xây dựng thêm các hồ chứa và các nhà máy khử muối để có thể chủ động ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

## Parana - con sông dài thứ hai Nam Mỹ cạn nước

Mực nước của Parana - con sông dài thứ hai ở Nam Mỹ - đã giảm xuống mức thấp nhất trong 70 năm qua. Parana liên kết với tầng ngậm nước Guarani Aquifer - một trong những nguồn nước ngọt ngầm dưới đất lớn nhất thế giới - và chạy dài hơn 4.000km qua Brazil, Paraguay và Argentina. Con sông dài thứ hai Nam Mỹ này cũng hợp lưu với các dòng sông ở Paraguay và sông Uruguay tạo thành sông Rio de la Plata rồi đổ ra Đại Tây Dương. Trên đường đi, nó tách thành nhiều nhánh và tạo thành vùng đồng bằng sông Parana ở Argentina, cung cấp phù sa cho nhiều vùng nông nghiệp.

Sông Parana khô hạn nghiêm trọng đã ảnh hưởng đến hoạt động vận tải biển, sản xuất điện, đánh bắt cá, đi lại cũng như nguồn cung cấp nước uống và tưới tiêu. Các tác động kéo dài thậm chí còn làm thay đổi địa hình, đất và thành phần khoáng chất của nước sông. Ông Juan Carlos Munoz, Giám đốc Hiệp hội Chủ tàu sông Paraguay, cho biết vì cạn nước, tàu không thể chạy trên sông Parana kể từ tháng 4. Họ đã phải vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ đến sông Paraguay khiến chi phí tăng gấp 4 lần. Vào tháng 5, Brazil đã mở cửa các con đập để cho hàng trăm sà lan đi qua hạ lưu, nhưng

mực nước sông vẫn tiếp tục xuống mức quá thấp. Tốc độ dòng chảy trung bình của Parana là 17.000m<sup>3</sup>/giây, nhưng con số này đã giảm xuống chỉ còn 6.200m<sup>3</sup>/giây - chênh không nhiều so với mức thấp kỷ lục 5.800m<sup>3</sup>/giây được ghi nhận năm 1944. Tình trạng này cũng đã làm giảm một nửa sản lượng điện của nhà máy thủy điện Yacyreta bắc qua sông Parana - đơn vị cung cấp 14% lượng điện cho toàn Argentina.

## Ai Cập đầu tư 50 tỷ USD để đối phó với tình trạng thiếu nước

Theo Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Tài nguyên nước Ai Cập Abdel-Ati, nguồn cung nước của đất nước này hiện ước khoảng 60 tỷ m<sup>3</sup>/năm, trong khi tổng nhu cầu lên tới 114 tỷ m<sup>3</sup>/năm. Ông Abdel-Ati cho biết, Ai Cập là một trong những quốc gia trên thế giới bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi biến đổi khí hậu. Theo ông, biến đổi khí hậu sẽ tác động đến nguồn nước, nông nghiệp, an ninh lương thực, năng lượng, y tế, các khu vực ven biển và các hồ ở phía Bắc của Ai Cập.

Ai Cập đã chuẩn bị một chiến lược tài nguyên nước đến năm 2050 với mức chi phí lên tới 50 tỷ USD và đã phát triển một kế hoạch quốc gia về tài nguyên nước đến năm 2037 dựa vào việc quản lý tối ưu các nguồn nước, cải thiện chất lượng nước... Theo ông Abdel-Ati, kế hoạch quốc gia này hiện đang được triển khai để chuyển đổi từ hệ thống tưới tiêu bề mặt sang hệ thống tưới tiêu hiện đại bằng cách khuyến khích người nông dân áp dụng các công nghệ tưới tiêu thông minh.

THẢO VI

Bão số 5 (tháng 9/2021) đã làm một số diện tích lúa ở Quảng Nam ngã đổ, ngập nước, này mằm.  
Ảnh: Mỹ Lệ

## Bảo hiểm nông nghiệp và dự báo khả quan

THS TRẦN TRỌNG TRIẾT

Bảo hiểm nông nghiệp được xem là “lá chắn” bảo vệ người dân và doanh nghiệp khi gặp rủi ro trong quá trình sản xuất. Tuy nhiên, trên thực tế, “lá chắn” này lại chưa được người sản xuất nông nghiệp quan tâm.

### Nông dân chưa mặn mà

Bên cạnh việc tiếp tục thực hiện các ưu đãi về thuế, phí, lệ phí hoặc tiền thuê đất và thuê mặt nước như đã áp dụng từ trước, trong thời gian gần đây, chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với hoạt động đầu tư vào nông nghiệp còn chú trọng đến việc hỗ trợ về bảo hiểm song song với tiếp cận tín dụng nhằm giúp nông dân và doanh nghiệp nông nghiệp giảm thiểu rủi ro trong quá trình sản xuất cũng như dễ dàng hơn trong tiếp cận nguồn vốn.

Xét về thực chất, hỗ trợ bảo hiểm và hỗ trợ tín dụng là hai chính sách có mục tiêu khác nhau. Nếu như chính sách về tiếp cận tín dụng giúp các doanh nghiệp và cá nhân huy động nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng để phục vụ hoạt động đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, thì chính sách về bảo hiểm lại hướng tới việc giúp các nhà đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp giảm bớt thiệt hại về tài chính trong trường hợp gặp phải những rủi ro không mong muốn trong quá trình đầu

tư cũng như sản xuất - kinh doanh (thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn...) Mặt khác, việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm trong nông nghiệp còn có tác động lớn đến hoạt động cho vay đối với lĩnh vực này, bởi nếu tổn thất của người vay vốn được hạn chế thì nguy cơ mất vốn hoặc mất nguồn thu của tổ chức tín dụng cũng được giảm thiểu.

Mua bảo hiểm nông nghiệp giúp nhà nông giảm bớt rủi ro có thể xảy ra; đồng thời, khi có bảo hiểm nông nghiệp, nông dân, hợp tác xã cũng có cơ hội lớn hơn trong việc tiếp cận vốn ngân hàng. Thuận lợi là vậy nhưng trên thực tế, việc triển khai hoạt động bảo hiểm nông nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế.

Theo đánh giá của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, trong giai đoạn 2014 - 2018, doanh thu lĩnh vực bảo hiểm nông nghiệp không lớn. Cả nước chỉ có khoảng 6 doanh nghiệp tham gia cung cấp các sản phẩm bảo hiểm lĩnh vực này với doanh số khoảng 210 tỷ đồng.

Việc giới hạn đối tượng được hỗ trợ

bảo hiểm theo quy định (chỉ giới hạn trong 7 loại cây trồng (lúa, cao su, hồ tiêu, điều, cà phê, cây ăn quả, rau), 4 loại vật nuôi (trâu, bò, lợn, gia cầm) và 3 loại thủy sản (tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra) cùng với việc giới hạn địa bàn được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp trong 7 địa phương trồng lúa (Thái Bình, Nam Định, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Thuận, An Giang, Đồng Tháp), 8 địa phương nuôi trâu, bò (Hà Giang, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đồng Nai, Bình Dương) và 5 địa phương nuôi tôm sú và tôm thẻ chân trắng (Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau) là một trong nhiều nguyên nhân khiến số đông người sản xuất ở nhiều địa phương khác nhau và trong các lĩnh vực nông nghiệp khác nhau chưa mặn mà với việc mua bảo hiểm nông nghiệp.

### Tương lai sẽ rộng cửa hơn...

Theo đánh giá của các chuyên gia, trong những năm gần đây, Việt Nam đã có những bước tiến tích cực trong việc



phát triển các chính sách về bảo hiểm nông nghiệp. Nhiều chính sách liên quan đã được ban hành, gần nhất có thể kể đến là Nghị định số 58 năm 2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp và Quyết định số 22 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp. Với các quy định pháp lý cụ thể của Nghị định 58/2018 và Quyết định 22/2019 của Chính phủ, nhiều chuyên gia cho rằng khả năng doanh số bảo hiểm nông nghiệp trong vài năm tới sẽ cao hơn.

Theo kế hoạch, trong năm nay, 20 địa phương trên địa bàn cả nước sẽ triển khai nối lại chương trình hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp theo Nghị định 58/2018 và Quyết định 22/2019 của Chính phủ đối với các loại nông sản chính, như: lúa gạo, chăn nuôi trâu bò, nuôi heo thịt và tôm thẻ chân trắng. Tại Đồng Tháp, mặc dù mới bắt đầu triển khai chương trình nhưng đã có khoảng 15 hợp tác xã tại các huyện Cao Lãnh, Tháp Mười, Lấp Vò được

lựa chọn để tham gia bảo hiểm đối với hoạt động sản xuất lúa gạo. Tại phía Bắc, với mô hình hỗ trợ trực tiếp từ Công ty CP Bò sữa Mộc Châu, hoạt động tham gia bảo hiểm nông nghiệp của người dân và hợp tác xã chăn nuôi bò tại Sơn La đã khá mạch lạc với khoảng 1.000 hộ dân tham gia mua bảo hiểm. Tại tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, hàng chục trang trại chăn nuôi heo tái đàn sau dịch tả heo châu Phi năm 2019 cũng đã bắt đầu quan tâm tham gia bảo hiểm nông nghiệp.

Theo đại diện Cục Giám sát quản lý bảo hiểm (Bộ Tài chính), trong lần nối lại chính sách bảo hiểm này, để giảm bớt áp lực cho ngân sách, chính sách bảo hiểm nông nghiệp đã được thực hiện phù hợp với khả năng cân đối ngân sách trong từng thời kỳ và điều kiện của từng địa phương. Ví dụ, khả năng đi vào thực tiễn sẽ nhanh chóng và hiệu quả hơn so với giai đoạn thí điểm. Ngoài ra, độ mở của chính sách bảo hiểm nông nghiệp theo các quy định mới tại Nghị định 58/2018

cũng khá thông thoáng, sẽ là điều kiện tích cực để thu hút nhiều hơn các doanh nghiệp bảo hiểm tham gia chương trình. Các doanh nghiệp nếu tận dụng tốt hệ thống bảo hiểm nông nghiệp đã được thí điểm thành công giai đoạn 2011 - 2013 sẽ có thể hạn chế được nhiều tổn tại, bất cập để kiểm soát chặt chẽ các hợp đồng bảo hiểm trong giai đoạn mới.

Bà Lê Thị Nguyệt Thu, Phó Giám đốc Dự án phát triển hợp tác xã Việt Nam (VCED) - dự án do Canada tài trợ, cho rằng khi quản lý rủi ro đối với hợp tác xã, dự án VCED đưa ra 4 chiều hướng rủi ro là thiên tai, thời tiết, tài chính và thị trường. Do vậy, các gói bảo hiểm nông nghiệp cần được chia nhỏ thành các sản phẩm cụ thể, như: sản phẩm bình ổn thu nhập (giúp hợp tác xã mua để tránh được mùa mất giá); sản phẩm bảo hiểm mùa màng (để hạn chế thiệt hại của dịch bệnh, thời tiết cực đoan); sản phẩm bảo lãnh vốn vay (để tăng khả năng tiếp cận vốn)... Khi các doanh nghiệp thiết kế càng nhiều gói sản phẩm dành cho bảo hiểm nông nghiệp thì khả năng tiếp cận theo nhu cầu của các hợp tác xã sẽ ngày càng cao vì hiện nay, nhiều hợp tác xã đã kết nối vào hệ thống chuỗi giá trị của các doanh nghiệp tư nhân và các chuỗi cung ứng lớn, họ buộc phải đảm bảo các chỉ tiêu về tài chính, quản lý rủi ro, chất lượng và giá cả sản phẩm.

Để chính sách hỗ trợ bảo hiểm có thể tạo ra những chuyển biến lớn hơn trong việc phát triển nông nghiệp, nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của khách hàng và mở rộng quy mô cho vay của các tổ chức tín dụng, nhiều ý kiến cho rằng Nhà nước nên mở rộng hơn nữa đối tượng và địa bàn được hỗ trợ bảo hiểm sao cho phù hợp với nguồn ngân sách của các địa phương cũng như khả năng bổ sung từ ngân sách trung ương cho các địa phương. Cùng với đó, nên sớm có kế hoạch kéo dài thời hạn thực hiện hỗ trợ bảo hiểm sau năm 2021 để tạo điều kiện thu hút người sản xuất nông nghiệp tham gia bảo hiểm. ■



Mua bảo hiểm nông nghiệp giúp nhà nông giảm bớt rủi ro có thể xảy ra.





Nông dân thu hoạch lúa.  
Ảnh: Mỹ Lê

## Ngân hàng đồng hành cùng ngành lúa gạo

MINH HUY

Số liệu từ Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho thấy, đến cuối tháng 7/2021, dư nợ ngành lúa gạo đạt gần 145.000 tỷ đồng, tăng 11,33% so với cuối năm 2020.

Riêng tại các tỉnh ĐBSCL, từ đầu năm 2021 đến nay, các tổ chức tín dụng đã cấp khoảng 56.000 tỷ đồng hạn mức tín dụng cho các DN, thương nhân thu mua, tạm trữ lúa gạo và đã giải ngân với tổng doanh số lũy kế 93.000 tỷ đồng để thu mua gần 7,3 triệu tấn gạo. Dư nợ tín dụng thu mua, tiêu thụ đến cuối tháng 8/2021 ước đạt 51.500 tỷ đồng, tăng 22% so với năm 2020, chiếm 92% hạn mức được cấp.

Tại Hội nghị trực tuyến bàn về giải pháp của ngành ngân hàng góp phần tháo gỡ khó khăn cho ngành lúa gạo tại khu vực ĐBSCL, Phó Thống đốc Thường trực NHNN Đào Minh Tú nhấn mạnh, với vai trò, ý nghĩa đóng góp quan trọng của ngành lúa gạo với phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, ngành ngân hàng đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn của thương nhân kinh doanh, đầu tư, chế biến thóc, gạo, người sản xuất

lúa với thời hạn và lãi suất hợp lý. NHNN đã chỉ đạo các NHTM tập trung mở rộng hạn mức tín dụng, tăng thêm vốn để cho DN và thương nhân vay để đảm bảo đủ nguồn vốn thu mua, tạm trữ thóc, gạo cho người nông dân trong vụ hè - thu, tới đây là vụ thu - đông nhằm góp phần ổn định giá thóc gạo, đảm bảo lợi nhuận cho người trồng lúa. Phó Thống đốc cũng yêu cầu các ngân hàng tiết giảm mọi chi phí hoạt động không cần thiết để dành nguồn lực giảm lãi suất vay; thực hiện cam kết đồng thuận giảm lãi suất cho vay lên tới 1%/năm trong các tháng cuối năm như kế hoạch, riêng ngành lúa gạo xem xét giảm thêm 0,5% cho các khoản vay mới để tạo thuận lợi cho các DN, thương nhân. Đặc biệt, Phó Thống đốc cũng yêu cầu ngành ngân hàng cần linh hoạt áp dụng các hình thức bảo đảm tiền vay, xem xét cho vay không có tài sản bảo đảm trên cơ sở quản lý dòng tiền; chủ động tiếp cận các DN, thương nhân lúa gạo và thỏa thuận các nội dung liên quan theo nguyên tắc tín dụng thương mại, phù hợp quy định pháp luật về cấp tín dụng.

Trên thực tế nhiều NHTM đã đưa ra nhiều chính sách, hỗ trợ cho DN, cá nhân tại khu vực này. Cụ thể, Agribank vừa có lần thứ 5 liên tiếp giảm lãi suất cho vay,

với mức giảm 1% so với lãi suất đang áp dụng của dư nợ tại thời điểm 15/7. Theo số liệu thống kê, có khoảng 3,1 triệu khách hàng với hơn 1 triệu tỷ đồng dư nợ được Agribank điều chỉnh giảm lãi suất. 7 tháng đầu năm, Agribank đã thực hiện giải ngân hơn 17.600 tỷ đồng với hơn 12.000 khách hàng vay vốn thu mua, tạm trữ và xuất khẩu thóc gạo. Ngoài ra, tính đến cuối tháng 7/2021, Agribank đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho 20.025 khách hàng với dư nợ hơn 53.000 tỷ đồng, miễn giảm lãi, giữ nguyên nhóm nợ cho 1.484 khách hàng với dư nợ hơn 11.460 tỷ đồng.

Không chỉ ngân hàng chủ lực trong lĩnh vực "Tam nông" như Agribank, ông Phạm Như Ánh, Thành viên Ban điều hành Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) cũng cho biết, ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp trong ngành lúa gạo, đến nay, MB đã giải ngân được khoảng 4.500 tỷ đồng cho khách hàng. "Dự kiến trong thời gian tới sẽ giải ngân khoảng 2.000 tỷ đồng nữa để hỗ trợ cho nhóm khách hàng kinh doanh lúa gạo, với mức lãi suất ưu đãi giảm từ 0,5% - 1% so với các sản phẩm cho vay thông thường" - ông Ánh cho hay. Trên các nền tảng App MBBank và Biz MBBank, MB đã hỗ trợ khách hàng trong việc thanh toán thu mua lúa gạo trực tuyến, đảm bảo hạn chế việc tiếp xúc giữa ngân hàng với khách hàng và giữa khách hàng với ngân hàng nhằm hạn chế rủi ro cho cả ngân hàng và khách hàng.

Với chủ trương luôn sát cánh, đồng hành cùng DN, NHNN cũng đã giảm lãi suất điều hành, giảm các loại phí cho các NHTM để giảm bớt chi phí đầu vào, có điều kiện giảm lãi suất cho vay; chỉ đạo các NHTM tiết giảm chi phí, cắt giảm lợi nhuận để chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp. Thời gian tới, NHNN sẽ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, góp phần hỗ trợ phục hồi, phát triển kinh tế. ■





## Sacombank đồng hành cùng Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam triển khai Chương trình “ATM Hiến máu cứu người”

Đồng hành cùng Chương trình “ATM Hiến máu cứu người” do Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam phối hợp với Bệnh viện Truyền máu Huyết học TP.HCM tổ chức, Sacombank triển khai 2 đợt hiến máu vào hai ngày 24/9 và 1/10/2021 nhằm bổ sung vào ngân hàng máu đang trong tình trạng thiếu hụt. Đối tượng tham gia hiến máu là cán bộ nhân viên Sacombank tại khu vực TP.HCM. Dự kiến

Sacombank sẽ đóng góp khoảng 400 đơn vị máu sau 2 đợt triển khai.

Chương trình “ATM Hiến máu cứu người” với ý nghĩa “Giọt máu trao đi - Cuộc đời ở lại, yêu thương lan tỏa” nhằm hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chỉ đạo Quốc gia Vận động hiến máu tình nguyện. Đối tượng được kêu gọi là cộng đồng doanh nhân trẻ; cán bộ nhân viên, người lao động của các doanh nghiệp hội

viên. Ông Phan Đình Tuệ - Phó Tổng Giám đốc Sacombank cho biết: “Chương trình hiến máu nhân đạo là một trong những hoạt động hướng đến cộng đồng được Sacombank tổ chức liên tục trong nhiều năm qua trên phạm vi toàn quốc, thu hút đông đảo cán bộ nhân viên và khách hàng tham gia với hàng ngàn đơn vị máu đóng góp mỗi năm nhằm chung tay khắc phục tình trạng thiếu máu tại các bệnh viện và cơ sở y tế. Tuy nhiên, năm nay chương trình gặp một số trở ngại do dịch bệnh. Vì vậy, chúng tôi rất sẵn sàng hưởng ứng khi Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam có sáng kiến chương trình “ATM Hiến máu cứu người”. Tôi cho rằng hoạt động này có ý nghĩa rất đặc biệt, vô cùng cần thiết và kịp thời, nhất là trong giai đoạn dịch bệnh hiện nay”.



## Kienlongbank được chấp thuận tăng vốn lên 3.653 tỷ đồng

Ngày 7/9/2021, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có văn bản chấp thuận cho Kienlongbank (Mã: KLB) tăng vốn điều lệ thêm tối đa 415.8 tỷ đồng dưới hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Phương án tăng vốn điều lệ này nằm trong kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông Kienlongbank thông qua vào ngày 29/4/2021. Cụ thể, Đại hội cổ đông ngân hàng này đã thống nhất thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 3.237 tỷ đồng lên gần 3.653 tỷ đồng dưới hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 13%. Toàn bộ phần vốn tăng từ phát hành cổ phiếu được dự kiến sử dụng cho việc đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất mở rộng mạng lưới hoạt động và bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của ngân hàng.

Năm 2021, Kienlongbank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế 1.000 tỷ đồng. Tính đến ngày 30/6/2021, Ngân hàng đã có lợi nhuận trước thuế đạt 805.70 tỷ đồng, tăng 684,39% so với cùng kỳ năm trước, hoàn thành 80,57% kế hoạch năm.

## LienVietPostBank ra mắt tính năng mua sắm online

Mới đây, LienVietPostBank đã hợp tác với Công ty TNHH Thương mại điện tử VnShop ra mắt tính năng mua sắm trực tuyến trên ứng dụng ngân hàng số LienViet24h. Tính năng này ra mắt trong thời điểm Covid-19 diễn biến phức tạp, góp phần thúc đẩy thanh toán không tiền mặt và hạn chế tiếp xúc. Thao tác mua sắm trên ứng dụng LienViet24h đơn giản qua vài lượt chạm, thanh toán nhanh. Người dùng có thể mua sắm nhiều mặt hàng như tiêu dùng, chăm sóc sức khỏe, làm đẹp, thời trang, đồ gia dụng, đồ điện tử, bách hóa online...



Ngân hàng đảm bảo các mặt hàng đều chính hãng từ các thương hiệu nổi tiếng. Ngoài ra, người dùng có thể nhận nhiều khuyến mãi, ưu đãi, giảm giá khi mua theo nhóm; dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt, chính sách bảo hành, đổi trả nhanh chóng. Ứng dụng có chính sách giao hàng nhanh và miễn phí vận chuyển toàn quốc. Để mua sắm online VnShop trên LienViet24h, khách hàng đăng nhập vào ứng dụng, chọn “Tất cả dịch vụ”. Bước hai, tại mục “Mua sắm online” chọn “VnShop”. Khi cửa sổ chuyển sang trang mua sắm online, người dùng có thể chọn hàng hóa theo nhu cầu và thanh toán qua LienViet24h.

LienViet24h là ứng dụng ngân hàng số do LienVietPostBank phát triển trên nền tảng ngân hàng hợp kênh nhằm cung cấp cho khách hàng sản phẩm ba trong một (ví Việt, Internet Banking và thẻ).

THANH HUYỀN





## LẠC TỊNH VIÊN Giữ hồn xứ Huế

TS. KTS. NGUYỄN NGỌC TÙNG

Lạc Tịnh Viên tọa lạc tại số 65 Phan Đình Phùng, TP Huế là ngôi nhà vườn truyền thống xứ Huế, được UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế công nhận là Di tích Kiến trúc Nghệ thuật cấp tỉnh theo Quyết định số 2235/QĐ-UBND ngày 28/9/2007. Đây là một trong những di tích được bảo tồn tốt nhất ở Huế với kiến trúc tổng thể và môi trường cảnh quan xung quanh được giữ lại gần như nguyên vẹn cho đến ngày nay.



**B**ắt đầu từ việc dựng một túp lều tranh đơn sơ vào năm 1889 trên mảnh đất hoang được đặt tên là Lạc Tịnh Viên ở phía Nam kinh thành Huế, ông hoàng Nguyễn Phước Hồng Khăng, con trai thứ 13 của Tùng Thiện Vương Miên Thẩm và là chủ nhân khu vườn, đã hoàn thiện Lạc Tịnh Viên qua nhiều năm.

Toàn bộ kiến trúc Lạc Tịnh Viên ngày nay vẫn còn giữ nguyên thể thống nhất, hài hòa vốn có giữa các công trình, thành phần đơn lẻ như cổng, ngõ, bình phong, giữa nhà chính Hy Trần Trai với các nhà phụ bên trái Di Tâm Thích Thế Đường, nhà phụ bên phải Vấn Trai và cảnh quan, cây trái, hoa lá trong sân vườn. Mỗi công trình, tuy hình thức kiến trúc cổ - kim có khác nhau nhưng vẫn toát lên sự hài hòa, thống nhất do đã được tính toán, thiết kế hết





sức chuẩn mực và được xây dựng cùng bằng vật liệu địa phương, cùng gam màu và hòa quyện với cảnh quan xung quanh. Bên cạnh đó, nghệ thuật chạm trổ, trang trí nội thất càng tạo thêm không gian sâu lắng, trầm mặc nhưng không u buồn cho ngôi nhà. Cuối cùng là nếp sống, gia phong đặc trưng của văn hóa xứ Huế cũng được giữ gìn, trao truyền nguyên vẹn trong nếp nhà của gia đình ở Lạc Tịnh Viên. Người giữ hồn cho tất cả những điều đó ở Lạc Tịnh Viên chính là cháu nội của ngài Hồng Khẳng, bà Công Tằng Tôn Nữ Khánh Nam, và các con cháu.

Tuy hiện nay di tích Kiến trúc Nghệ thuật Lạc Tịnh Viên vẫn được bảo tồn rất tốt nhưng có lẽ cũng không quá sớm để đặt ra vấn đề tìm kiếm các giải pháp mới phù hợp nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị của Lạc Tịnh Viên trong tương lai, thiết thực gìn giữ kiến trúc và không gian văn hóa đặc trưng xứ Huế mà Lạc Tịnh Viên đang lưu giữ. ■





## Bí đỏ nấu nước cốt dừa

AN VIÊN

Chuyển bị cho những ngày giãn cách xã hội vì dịch Covid-19, mẹ mua về nào khoai tây, khoai lang; nào bầu, nào bí. Sáng nay, bác hàng xóm lại gửi cho quả dừa làm quà thơm thảo hái từ vườn nhà. Ba vui vẻ nhắc lại kỉ niệm về món canh bí đỏ nấu nước cốt dừa ngày xưa. Mẹ tủm tỉm cười...

*"Ai về Bình Định cùng anh  
Được ăn bí đỏ nấu canh nước dừa".*

Mẹ ngưng ngừng mỗi khi ba ngân nga câu ca ấy, bởi nó đã dặt nẻo cho mối tình sinh viên của ba mẹ. Ba luôn tự hào về xứ dừa Bình Định quê mình với rừng dừa bát ngát xanh tươi, với những món ăn đặc biệt từ dừa như bánh tráng nước dừa, kẹo dừa

và cả những món ăn trong bữa cơm hàng ngày mà bí đỏ nấu canh với nước cốt dừa là một.

Năm đầu học đại học, ba mẹ mới chỉ là những người bạn thân. Mẹ ở ngoài Bắc, vì yêu thích biển mà quyết tâm thi vào ngôi trường đại học ở miền Trung rồi gặp ba. Những ngày cuối tuần, thi thoảng, ba lại rủ mẹ về chơi nhà mình. Trong những lần ấy, mẹ được bà nội đãi rất nhiều món ăn miền quê khá lạ với mẹ. Món canh bí đỏ nấu nước cốt dừa là món rất lạ, nhưng qua bàn tay nấu nướng khéo léo của nội lại khiến mẹ thích thú. Dần dần, mẹ bắt đầu thấy thân thuộc và nhớ thương vùng quê của bà, của ba. Tình yêu với ba cũng nhen nhúm từ dạo đó.

Nội nấu và mẹ nếm món canh quê đã lâu, nhưng hương vị món ăn ngày xưa vẫn chưa bao giờ nhạt phai trong kí ức của mẹ. Mẹ gọt bí đỏ, rửa sạch rồi xắt miếng nhỏ cỡ hai ngón tay. Bỏ đôi quả dừa già, mẹ nạo lấy cơm dừa rồi vắt lấy nước cốt nấu lên cho sôi, sau đó cho bí vào hầm vừa chín rồi nêm nếm vừa ăn. Nồi canh bí đỏ nấu nước cốt dừa ngon nhất là khi bí vừa chín tới, dẻo ngọt, nước canh béo ngậy, đậm đà.

Mẹ kể ngày về làm dâu, mẹ thường nấu canh bí đỏ với nước cốt dừa cho cả nhà. Nội rất thích ăn và luôn khen món canh quê mẹ nấu. "Con giờ không phải dầu xứ Nẫu mà là con gái xứ Nẫu rồi", nội nói. Không chỉ vì mẹ hiền lành, nội thương mẹ còn vì mẹ đảm đang, khéo léo, biết vun vén cho gia đình.

Những ngày thực hiện giãn cách xã hội vì dịch Covid-19, món canh bí đỏ mẹ nấu với nước cốt dừa vẫn thường hiện hữu trong mâm cơm gia đình, không chỉ vì bí và dừa là những loại trái để dành lâu được mà đó còn là món ăn đơn sơ nhưng tròn vị, đủ chất. Và hơn thế, nó còn là món ăn gợi nhớ, chứa đựng nhiều ân tình ấm áp của gia đình! ▣





# Làng nghề Việt Làng chài

Nằm sát bên bờ biển Đông, từ xa xưa, người Việt đã biết kết bè, đóng thuyền để ra khơi đánh bắt cá. Ven biển Việt Nam từ Bắc đến Nam, rất nhiều làng chài đã hình thành với cộng đồng dân cư sinh sống bằng nghề chài lưới. Quanh năm đối mặt với biển khơi, sóng gió và bão tố để tồn tại, người làng chài

dần hình thành những tính cách, lối sống đặc biệt và từ đó, hình thành nên tập quán, văn hóa, tín ngưỡng, nghệ thuật... đặc trưng của người vùng biển. Những giá trị ấy tồn tại cùng thời gian và trở thành dấu ấn độc đáo, riêng biệt của làng chài, điều mà những xóm làng khác khó mà có được...

Ảnh: Đặng Tuyên





# Văn hóa biển gắn với làng nghề cá

PGS. TS NGUYỄN CHU HỒI  
Phó Chủ tịch Thường trực  
Hội Nghề cá Việt Nam

Biển nước ta trải dài theo hướng Bắc Nam và mở rộng từ bờ ra khơi xa, bao gồm vùng biển Trường Sa và Hoàng Sa - là những ngư trường lớn ở Biển Đông. Biển được xem là không gian sinh tồn, nên môi trường tự nhiên và các đặc trưng của biển đã tác động lên cuộc sống và hoạt động sáng tạo của con người, tạo nên các giá trị vật chất và tinh thần, nhận thức và thói quen trong các hoạt động: sinh kế, sinh hoạt, tâm linh, nghề thuật, ứng xử sinh thái của người dân ven biển, trên các đảo và trên biển từ ngàn đời. Đây là nền tảng hình thành “Văn hóa biển” mang đặc thù của văn hóa nghề cá nhỏ với những khác biệt theo vùng miền.

## Bắc bộ với nghề cá “đa loài”

Dù ba phần tư Tổ quốc ta là biển, đảo nhưng trong quá khứ, nghề cá nước ta phát triển mạnh ở khu vực Trung bộ. Ở Bắc bộ và Nam bộ kém phát triển hơn, có lẽ do người dân “bám” vào hai đồng bằng châu thổ màu mỡ để làm nông, có tâm lý “xa rừng, ngại biển”.

Theo một số nhà nghiên cứu, văn hóa biển khu vực Bắc bộ mang đậm nét “ven bờ”, có sự kết hợp hữu cơ giữa khai thác hải sản với canh tác nông nghiệp trên bờ, nên có tính “lưỡng nguyên”, thậm chí yếu tố biển không đậm nét trong văn hóa truyền thống, hoặc có văn hóa biển ở mức mờ nhạt nhất. Ngư trường phía Bắc gắn với vịnh Bắc Bộ, từ vùng biển tỉnh Quảng Ninh đến ngang Thừa Thiên - Huế, nằm trong một miền khí hậu gió mùa có mùa đông lạnh, điều kiện thời tiết khí hậu và sinh thái biển khác hẳn miền Trung và Nam. Tính mùa vụ rõ hơn và tính vùng miền của nguồn lợi thủy sản cũng khác biệt, cả theo chiều dọc bờ biển, cả theo chiều ngang từ bờ ra khơi, chịu ảnh hưởng của các dòng dinh dưỡng từ châu thổ sông Hồng cùng với sự hiện diện của một số ngư trường tôm, mực ven bờ và các loài thủy đặc sản vùng triều. Vùng biển ven bờ Bắc bộ tập trung nhiều đảo (hơn 2.400 đảo lớn nhỏ), bờ biển khúc khuỷu nên có nhiều eo, vụng, tòng,

áng... là nơi trú ngụ, sinh nở của nhiều thủy đặc sản như: bào ngư, ngao, ngán, cua, ghẹ, tu hài, sá sùng, cá rạn san hô... Đây là những tiền đề thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản ven biển và trên biển ở Bắc bộ. Đặc biệt, các yếu tố “xuyên biên giới” trong nghề cá và môi trường ở vịnh Bắc Bộ biến tính theo mùa rất rõ nét.

Ngư dân phía Bắc, đa phần làm nghề cá nhỏ, khai thác ven bờ; khai thác và nuôi trồng thủy sản trên các bãi triều, trong các eo, vụng, vịnh nhỏ. Đánh bắt hải sản xa bờ chủ yếu ở ngư trường vịnh Bắc Bộ thuộc phía Việt Nam theo phân định biển năm 2000. Với cơ cấu nguồn lợi và quy mô nghề cá nhỏ, ra biển đánh cá dựa trên quan hệ “dòng tộc”, luôn đối mặt thiên tai, biến đổi khí hậu (hiện hữu gần đây) và đôi khi “nhân tai” nên ngư dân thường xuyên gặp rủi ro trong mỗi chuyến biển. Xưa kia tồn tại nhiều “vạn chài” hay làng chài ven biển gắn với các bến cá, nay các làng cá này đã được tổ chức lại thành các hợp tác xã, gồm cả ngư nghiệp, nông nghiệp và thương mại, dịch vụ. Trong các thủy vực ven bờ (cửa sông, đầm hồ và phá), ví dụ gần đây ở phá Tam Giang (Thừa Thiên Huế), các làng chài hình thành các đơn vị cộng đồng ngư dân và tiến hành “đồng quản lý nguồn lợi thủy sản” mà thực chất là mô hình “nhà nước - nhân dân cùng làm, cùng hưởng”.





## Gắn nghề cá với du lịch: tại sao không?

Từ xa xưa, ngư dân ven biển Bắc bộ được tổ chức thành các làng chài (vạn chài), điển hình ở những nơi không có thế mạnh phát triển nông nghiệp. Bản chất nghề cá của nước ta là nghề cá nhân dân, nghề cá nhỏ đan xen nghề cá thương mại với đặc trưng “nông dân đi đánh cá”, nên đa số ngư dân là thành tố của “nông hộ”, ít “ngư hộ” thuần túy. Ngày nay, mô hình tổ chức này phần lớn chuyển sang thành lập các hợp tác xã ngư nghiệp, nhưng tên gọi xưa vẫn còn, như 8 vạn chài rất điển hình (Vạn Sơn, Vạn Hương, Vạn Ngang...) ở quận Đồ Sơn, Hải Phòng. Ở một số địa phương, như Thừa Thiên Huế, nghề cá nhỏ và ngư dân tiểu nghệ tồn tại từ bao đời, hình thành nên các “làng chài nổi” trên phá Tam Giang với hơn 10.000 “đàn thủy diện”. Trong khi trên các eo, vụng, tùng, áng ở tỉnh Quảng Ninh và thành phố Hải Phòng có các “làng cá nổi” phát triển kế thừa từ các tổ hợp nuôi cá lồng bè, ngư dân sinh sống ở đây trong 3 - 4 đời (Cửa Vạn, Cống Đò, Đầu Bè...) Có thể nói, đó là các cộng đồng ngư dân (cộng đồng biển, đảo) có khả năng tự chủ, tự quản, tự điều chỉnh, tự ứng phó với thiên tai và nhân tai như bản chất gắn kết vốn có của các “vạn chài” xưa.

Người ngư dân khi bước chân xuống thuyền là “cột chặt” cuộc đời với cánh buồm và sẵn sàng đón nhận các rủi ro. Cuộc sống biển cả khắc nghiệt đã tạo cho ngư dân tố chất dám liều lĩnh, chấp nhận mạo hiểm, có bản lĩnh, dũng cảm và yêu biển quê hương, nên khi đối mặt với thử thách, các tố chất này chuyển

thành “chất anh hùng”. Quốc gia biển phải có công dân biển, và trong bối cảnh “biển yên nhưng chưa ổn” thì ngư dân nước ta không chỉ là những “công dân biển” tiêu biểu, mà còn là lực lượng không thể thiếu trong bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của nước ta trên Biển Đông. Môi trường lao động “ăn sóng, nói gió” và quá trình mưu sinh của bao thế hệ ngư dân đã gắn họ với biển, dựa vào biển và bám biển, đối mặt với thiên tai và “nhân tai”, dần dần hình thành những nét văn hóa biển hòa quyện trên nền tảng của cộng đồng làng chài, của tâm thức trong sáng và tiếng nói “hồn cốt” của ngư dân. Nếu bảo tồn, khai thác và phát huy được các giá trị văn hóa làng chài (cả giá trị vật chất và tinh thần), chúng ta hoàn toàn có thể biến chúng thành động lực phát triển, đóng góp vào quá trình phục hồi kinh tế địa phương, đặc biệt là kinh tế du lịch biển, đảo, hướng tới tăng trưởng xanh.

Ở Bắc bộ, nhiều khu vực ven biển, đảo có các cảnh quan thiên nhiên đẹp. Dưới đáy biển, viền quanh các đảo là các rạn san hô tạo nên các cảnh quan ngắm kỳ thú. Nhiều giá trị thiên nhiên và văn hóa độc đáo cần được bảo tồn, các giá trị lịch sử cần được tôn tạo và phát huy vai trò trong phát triển du lịch biển, đảo, như bến tàu “Không số”, các Đền biển Long Châu, Hòn Dấu và Bạch Long Vĩ. Các giá trị khảo cổ học biển như văn hóa cổ Hạ Long, di chỉ tiền sử Cái Bèo, trận địa cọc Bạch Đằng... cũng gắn bó với hoạt động ngư nghiệp, đời sống và kinh nghiệm của ngư dân xưa. Ven biển Bắc bộ cũng có nhiều giá trị bảo tồn đã được quốc tế và quốc gia tôn vinh, công nhận và đang

trở thành các điểm đến hấp dẫn của du khách, như: Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long, Vườn Quốc gia ASEAN Bái Tử Long, Vịnh đẹp thế giới Lăng Cô, Di sản văn hóa thế giới Cố đô Huế...

Trong bối cảnh mới, cần chú trọng gắn phát triển nghề cá với du lịch biển đảo ngay trong các không gian văn hóa nói trên để tạo lợi ích “kép”. Trước mắt, chú ý gìn giữ và tôn tạo các “làng thủy cư” với nghề nuôi cá lồng bè, đăng xáo... để làm điểm đến tham quan của du khách; phát triển nghề cá giải trí (câu cá, đánh cá, nuôi cá, ngắm cá, du lịch lặn biển, xuất khẩu cá cảnh biển... phục vụ giải trí), xây dựng Công viên sinh thái biển tự nhiên và phát triển thủy sản sạch. Đó là các phương thức phát triển nghề cá bền vững và có trách nhiệm theo hướng thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu ngay trong các khu bảo tồn, các eo, vụng, tùng, áng nói trên. Thay vì đánh cá đi bán và nguồn lợi cạn kiệt, thì chỉ khai thác các giá trị “phi vật chất, giá trị chức năng” của các hệ sinh thái biển và nguồn lợi thủy sản, cá tôm còn nguyên.

Câu chuyện nghề cá giải trí ở Mỹ đã có từ lâu và thu nhập chỉ từ nghề cá này hàng năm bình quân là 20 tỷ USD. Ở nước ta, lặn biển ngắm cá rạn san hô đã bắt đầu từ 1994 ở vịnh Nha Trang, nhưng mãi gần đây mới mở ra một số địa điểm khác ở Côn Đảo, Phú Quốc. Chiến lược phát triển thủy sản đến 2020 được Chính phủ phê duyệt đã khuyến khích phát triển nghề cá giải trí, nhưng đến nay “phát nhưng chưa động” nên nghề cá giải trí vẫn chưa được phát triển và thị trường du lịch “lặn biển” chưa được hình thành theo đúng nghĩa của nó. ■



Làng chài Cửa Vạn hấp dẫn không chỉ bởi cảnh sắc thiên nhiên tuyệt đẹp, cuộc sống sinh hoạt nhộn nhịp mà còn bởi môi trường được người dân hết sức giữ gìn.

# Di sản Làng chài Hạ Long

Bài và ảnh ĐỖ QUANG TUẤN HOÀNG

Hội tụ cả tài nguyên sinh thái và tài nguyên nhân văn, các làng chài ở vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh là di sản độc đáo, hút hồn du khách.

Từ đầu thế kỷ 19, người ta đã thấy sự có mặt của ngư dân Giang Võng, Trúc Võng trên vịnh Hạ Long mà hậu duệ của họ là những dân chài sống trên các làng chài nổi Ba Hang, Cống Tàu, Vung Viêng, Cửa Vạn ngày nay. Trong đó, làng chài Cửa Vạn nổi tiếng là một làng chài cổ có bề dày văn hóa từ rất lâu đời, mang đậm dấu ấn của cư dân biển.

## Làng cổ trên biển

Cách đất liền khoảng 25km, Cửa Vạn là một làng chài nhỏ xinh đẹp với những ngôi nhà nổi, những bè nuôi hải sản nằm yên bình trong vịnh biển xanh được bao bọc bởi chập chùng núi đá. Có nguồn gốc từ hai làng chài cổ là Giang Võng và Trúc Võng, làng chài Cửa Vạn nằm giữa vịnh Hạ Long và vịnh Lan Hạ, kéo dài từ vụng Tùng Sâu đến đảo Hang Trai. Tên gọi Cửa Vạn sau này được lý giải là do làng nằm trong vùng biển kín và có một lối ra vào như một cái cửa khổng lồ; còn vạn nghĩa là dân chài. Ông Nguyễn Văn Cải, nghe ông cha mình kể lại rằng làng chài Cửa Vạn đã hình thành từ lâu đời. Các cụ tổ đều là những ngư phủ giỏi nhất vùng Hạ Long nên chọn biển là nhà. Xưa không có nhà bè, chỉ có thuyền. Thuyền vừa là phương tiện đánh cá vừa là nơi ở. Sáng ra Cửa Dứa, chiều về Cống Đông, mai đã ra tận Cát Bà, Cô Tô... Trời yên biển lặng,

dân chài neo thuyền thả lưới, buông câu. Biển động, sóng to thì vào hang hoặc dong thuyền về đất liền trú ẩn. Tháng 10/2012, Journeyetc.com, trang web du lịch uy tín của Mỹ, đã bình chọn 16 ngôi làng đẹp nhất trên thế giới đáng để du khách đến thưởng thức một lần trong đời. Trong số đó có làng chài Cửa Vạn thuộc phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

## Tri thức bản địa độc đáo

Sống lênh đênh để dò bụng biển nên ngư dân muốn đắc lợi phải thuộc lòng con nước, luồng cá cũng như đoán định thời tiết. Căn cứ vào đặc điểm khí hậu của vùng biển nhiệt đới, dân chài ở Cửa Vạn nói riêng và trên vịnh Hạ Long nói chung định ra hai mùa đánh bắt chính là vụ cá Nam (từ tháng tư đến tháng chín âm lịch) và vụ cá Bắc (từ tháng mười đến tháng ba âm lịch năm sau). Họ cũng dựa vào tập tính của từng loài cá mà chia thành các nhóm sinh thái khác nhau: cá tầng mặt, cá tầng giữa, cá tầng đáy để có cách và thời gian đánh bắt hiệu quả. Mùa đánh cá tầng đáy là từ tháng tám đến tháng mười hai âm lịch, mùa mực từ tháng mười đến tháng ba âm lịch năm sau, mùa ra khơi đánh bắt các loại cá lớn như cá ngừ, cá mối là từ tháng tám đến tháng chín âm lịch...

Chia sẻ kinh nghiệm quan sát luồng

cá, ông Nguyễn Văn Tân, chuyên nghề đánh lưới trên vịnh, cho biết: "Nước biển thường xanh biếc, hể thấy có đám nước màu đỏ thắm hoặc xanh thắm trôi theo dòng nước, chuyển động ngang dọc thì chính là đàn cá đang bơi. Một đám nước đục giữa vùng nước xanh, nếu đứng im thì do biển động, nếu di chuyển là đám cá. Nước kém thì mực ăn nổi, nước thường thì mực ăn chìm. Mùa rét cá thường đi sát đáy, còn hể trời đang mưa mà hừng nắng thì cá vào sát các cồn nơi nước cạn..." Và để tồn tại trên biển khơi đầy hiểm nguy, ngoài kinh nghiệm đánh bắt, người dân chài còn phải có kinh nghiệm dự báo thời tiết. Họ có thể nhìn lên núi: Trông lên lá lật trắng phau/Liêu đường chèo chống mau mau bão về; hay chỉ cần nhìn bọt biển: Yên lòng bọt biển trắng phau/Hể trở màu xám, bão đầu rập rình. Ngoài ra, họ còn truyền nhau nhiều kinh nghiệm quý khác để bảo toàn tính mạng như vào tháng giêng, tháng hai cứ thấy mây bay về hướng bắc là hôm sau biển động, gió to.

## Du lịch làng thủy cư

Ý tưởng phục dựng một làng thủy cư truyền thống trên cơ sở các làng chài ngư cư lâu đời để vừa bảo tồn văn hóa truyền thống vừa tạo ra sản phẩm du lịch độc đáo cho vịnh Hạ Long đã được Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Quảng Ninh đề xuất từ năm 2007. Nhiều năm sau đó,



Dự án "Bảo tồn và phát triển sản phẩm du lịch tại các làng chài trên vịnh Hạ Long giai đoạn 2014 – 2020" đã được nghiệm thu ngày 20/5/2020; bước đầu nhận được đánh giá tích cực của các sở, ngành về hiệu quả trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa độc đáo của người dân làng chài trên vịnh.

Quảng Ninh đã từng bước biến ý tưởng này thành sự thật.

Tháng 3/2013, để giữ gìn cảnh quan, môi trường di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long cũng như đảm bảo an sinh xã hội cho cộng đồng ngư dân, UBND tỉnh Quảng Ninh triển khai dự án tái định cư cho cư dân làng chài, với tổng mức đầu tư hơn 200 tỷ đồng. Gần 330 hộ dân với khoảng 3.000 nhân khẩu thuộc bảy làng chài nằm trong vùng lõi của vịnh Hạ Long đã lên bờ nhận nhà tại khu tái định cư Cái Xà Cong ở phường Hà Phong, thành phố Hạ Long. 69 nhà bè gỗ của ngư dân làng chài trên biển cũng đã được Ban Quản lý vịnh Hạ Long tiếp nhận để chỉnh trang nhằm giữ gìn, bảo tồn hiện vật và văn hóa của cộng đồng ngư dân sinh sống trên vịnh, đồng thời chuẩn bị cho việc hình thành làng thủy cư phục vụ du lịch tại khu vực làng chài Cửa Vạn và Vung Viêng cũ.

Tại nơi ở mới trên bờ, một số ngư dân làng chài được chính quyền địa phương đào tạo nghề, hỗ trợ vốn để bắt đầu cuộc sống mới. Phần đông trong số họ vẫn tiếp tục bám biển để đánh bắt hoặc nuôi

trồng hải sản, tham gia vào các dịch vụ du lịch như đưa đón, hướng dẫn khách tham quan... Ngay tại khu tái định cư, nhiều hoạt động khác cũng được tổ chức để vừa giải quyết công ăn việc làm cho người dân, vừa phục vụ trọn gói cho khách du lịch như kinh doanh ẩm thực, mua bán hải sản... Với cách thức tổ chức này, cuộc sống của người dân được đảm bảo và Cái Xà Cong trở thành mô hình làng chài tái định cư tiêu biểu của Quảng Ninh.

Sau khi di dời dân chài lên bờ, UBND tỉnh Quảng Ninh tiếp tục triển khai đề án "Bảo tồn và phát triển các sản phẩm du lịch tại các làng chài trên vịnh Hạ Long giai đoạn 2014 - 2020". Theo đó, tại mỗi làng chài sẽ tổ chức một mô hình du lịch riêng biệt với sự tham gia trực tiếp của các cư dân. Cụ thể, làng chài Ba Hang gắn với bảo tồn hệ sinh thái rừng ngập mặn, trồng rừng, cho thuê kayak, bán hàng lưu niệm. Làng chài Hoa Cương Hạ Long nuôi cá lồng, chợ hải sản, giới thiệu kỹ thuật nuôi trồng hải sản. Làng chài Cửa Vạn trung bày không gian sinh hoạt cộng đồng,

**“Làng chài Cửa Vạn hấp dẫn không chỉ bởi cảnh sắc thiên nhiên tuyệt đẹp, cuộc sống sinh hoạt nhộn nhịp mà còn bởi môi trường được người dân hết sức giữ gìn. Ở Cửa Vạn, tất cả các nhà bè nổi đều rất sạch sẽ, ngăn nắp. Người dân luân phiên thay nhau chèo thuyền nhặt rác trên mặt biển mỗi ngày, tiết kiệm nước sinh hoạt giảm thiểu lượng chất thải ra môi trường biển,”** *Journeyetc.com* nhận định.



Chả mực là một trong những đặc sản của ngư dân Hạ Long, được nhiều người yêu thích.

bảo tồn các giá trị văn hóa làng chài. Làng chài Vung Viêng đánh bắt hải sản bằng công cụ truyền thống, trải nghiệm cuộc sống ngư dân...

Tại làng chài Cửa Vạn, Trung tâm Văn hóa nổi Cửa Vạn được hình thành, do Ban quản lý vịnh Hạ Long quản lý. Đây là mô hình trung tâm văn hóa nổi (theo ý tưởng của Sở Văn hóa - Thông tin Quảng Ninh đề ra năm 2007) đầu tiên dành cho cộng đồng ngư dân được xây dựng tại Việt Nam. Mục đích của mô hình

này là bảo tồn, gìn giữ những giá trị văn hoá làng chài thông qua việc phục dựng, duy trì các sinh hoạt, giao lưu giữa cộng đồng dân cư và du khách về văn hóa dân gian, các lễ hội truyền thống trên biển, kinh nghiệm trong lao động sản xuất... Trung tâm

là một nhà nổi có diện tích 330m<sup>2</sup>, giới thiệu hàng trăm hiện vật khảo cổ gồm những dụng cụ, phương tiện đánh bắt của người Việt cổ cùng nhiều hình ảnh, phim tư liệu về văn hóa, đời sống xưa và nay của cư dân làng chài.

Theo ông Tăng Văn Phiến, Giám đốc Hợp tác xã Du lịch dịch vụ Vạn chài Hạ Long, trước dịch Covid-19, mỗi ngày hợp tác xã đón khoảng 300 - 400 khách, chủ yếu là khách du lịch châu Âu và làng chài Cửa Vạn luôn là tuyến tham quan chính thu hút họ... ☐



Làng chài Ba Hang là mô hình làng chài gắn với bảo tồn hệ sinh thái rừng ngập mặn, trồng rừng; đưa đón khách tham quan; cho thuê kayak; bán hàng lưu niệm. Ảnh: Đỗ Quang Tuấn Hoàng





Vẻ đẹp thanh bình của những làng chài.

# CÁC LÀNG CHÀI XỨ HUẾ

TRẦN NHƯ ĐĂNG TUYÊN

Tỉnh Thừa Thiên - Huế có bờ biển dài 128km, trong đó hệ đầm phá Tam Giang - Cầu Hai kéo dài dọc theo bờ biển có chiều dài 68km, tổng diện tích mặt nước 216km<sup>2</sup>, gồm 3 đầm, phá hợp thành: phá Tam Giang, đầm Thủy Tú và đầm Cầu Hai.

**P**há Phá Tam Giang - Cầu Hai giàu tài nguyên động thực vật, được đánh giá phong phú nhất và diện tích lớn nhất khu vực Đông Nam Á, là nơi mưu sinh của hàng nghìn ngư dân. Sự đa dạng đó đã hình thành nên những làng chài nổi tiếng như Lăng Cô, An Bàng, An Truyền, Thuận An, Tân Mỹ, Minh Hương, Ngư Mỹ Thạnh, Vân Quạt Đông... trải dài trên 4 huyện ven biển. Người dân quanh năm bám biển, bám đầm, khai thác nguồn lợi thủy hải sản ven biển. Tuy cuộc sống còn nhiều khó khăn nhưng họ vẫn cần cù, lặng lẽ làm công việc của mình và những làng chài xứ Huế luôn thấp thoáng nét đẹp mộc mạc, bình dị mà cũng rất trữ tình, nên thơ. ■



Vẻ đẹp của các làng chài ven biển, vùng đầm phá Thừa Thiên Huế.



Việc đánh bắt vận chuyển hải sản rất vất vả.



Để đánh bắt hải sản trên biển, người dân vùng biển Vinh Thanh (Phú Vang) luôn phải đối đầu với sóng nước.





Những người phụ nữ giặt, gỡ lưới, và lưới để chuẩn bị cho những chuyến ra khơi tiếp theo của chồng con.



Tại làng Sáo (Điện Hải, Phong Điền) nghề nò sáo (sáo làm bằng tre và lưới tạo thành cái bẫy hình chữ V, tôm cá vào là không ra được) được ngư dân lựa chọn.



Việc đánh bắt, mua bán được diễn ra ngay trên đầm, tạo nên những chợ nổi nổi tiếng ở Thừa Thiên Huế.



Mua bán hải sản tại chợ truyền thống ở địa phương.



Người dân vùng ven biển, đầm phá luôn thân thiện, gần gũi.



Vùng nước lợ có nguồn hải sản phong phú, quý hiếm.





Cánh đồng muối Cà Ná.

## Chuyện nay ở làng biển Cà Ná

BAN DUNG

Cà Ná là một trong những làng biển lâu đời ở miền duyên hải Ninh Thuận, nằm ở cực Nam của Ninh Thuận, thuộc huyện Thuận Nam ngày nay.

### Vùng đất của đá

Theo lời kể của các cụ cao niên ở Cà Ná, những lưu dân đầu tiên di cư đến xứ biển này trên những chiếc ghe bầu chèo tay. Hầu hết đến từ Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên. Cũng vì thế mà giọng nói của người dân vùng Cà Ná ngày nay có tiết tấu nhanh của người xứ Quảng trộn lẫn những âm tiết của người Phú Yên, Bình Định. Trong tài liệu của người Pháp ghi chép về quá trình xây dựng Sở muối Cà Ná thì cho đến những năm cuối thế kỷ 19, Cà Ná vẫn còn là vùng đất hoang vu, những cánh rừng chà là chạy từ núi cao ra sát mép biển với nhiều thú dữ. Do dân cư thưa thớt nên chủ Sở muối phải thuê hàng ngàn nhân công từ nhiều nơi đến làm việc.

Theo tiếng Chăm, Cà Ná có nghĩa là “đá ngầm”. Biển Cà Ná nổi tiếng sâu và nhiều đá. Trên đất liền, Cà Ná cũng bị bao bọc bởi 3 phía là núi, mà hầu hết là núi

đá. Phía Tây Cà Ná, ngược lên đến tận cao nguyên Di Linh thuộc tỉnh Lâm Đồng, là những núi đá cao, hiểm trở. Với hình thể bầu tròn lọt giữa những dãy núi cao chắn gió từ nhiều phía, vùng đất Cà Ná ít chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam nên quanh năm nắng nóng. Từ vịnh Cà Ná đi thêm 40km nữa về Nam hay ngược ra Bắc đều không có con sông nào. Được định vị ở vùng đất khô cằn nhất, nằm sát bên vùng biển sóng gió nhất nhưng Cà Ná lại là làng biển giàu có, nhộn nhịp.

### Kết tinh từ đất trời

Cái nắng cháy da cháy thịt đặc trưng của Cà Ná cũng chính là lợi thế lý tưởng để nơi đây phát triển nghề làm muối và trở thành vựa muối lớn nhất của cả nước. Đặc biệt, Cà Ná còn là vùng nước trời duy nhất tại Việt Nam. Khi thủy triều lên thì nước vùng này lên đầu tiên, khi nước xuống thì lại xuống sau cùng. Hiện tượng này cũng góp phần tạo nên tính



Cá cơm là một trong những đặc sản nổi tiếng của Cà Ná.



chất khô hạn của vùng. Theo các nhà chuyên môn, muối Cà Ná được đánh giá là loại muối chất lượng nhất nước ta với tỉ lệ Clorua Natri (muối nguyên chất) lên tới 95%. Ngoài ra còn chứa nhiều khoáng chất rất tốt cho sức khỏe. Từ xưa, người Pháp đã chọn Cà Ná để xây dựng sở muối đầu tiên ở Nam Trung kỳ cũng vì đây là vùng có nước biển mặn nhất xứ An Nam.

Một đặc sản khác của Cà Ná chính là cá cơm. Hiện tượng nước trời đã tạo ra sự đa dạng sinh học với rất nhiều loài thủy sinh, vi sinh vật phù du, trở thành nguồn thức ăn dồi dào chất dinh dưỡng cho loài cá cơm vốn tập trung rất nhiều tại vùng biển Ninh Thuận. Ngư dân Cà Ná chỉ cần đánh bắt gần bờ cũng có thể thu được những mẻ cá cơm chất lượng. Khi đưa vào bờ vẫn đảm bảo tươi rói. Mỗi buổi sáng, tại bến cảng Cà Ná, lượng tàu thuyền đi đánh bắt cá cơm về bến đông đúc không kém bất kỳ bến tàu lớn nào tại miền Trung. Cá cơm nhanh chóng được đưa đến các lò hấp. Chỉ sau vài giờ ướp muối, hấp, phơi nắng, món cá cơm hấp đã hoàn tất. Được ướp với những hạt muối có độ mặn rất cao nên cá đã tươi lại càng săn chắc. Nắng gắt khiến con cá khô nhanh hơn mà vẫn giữ được vị đậm đà.

Từ hạt muối tinh khiết và con cá cơm tươi ngon - những món quà mà tạo hóa ban tặng, người dân Cà Ná làm ra một loại nước mắm mang hương vị riêng của biển trời Ninh Thuận. Trong điều kiện thời tiết nắng nóng đủ độ, thành phẩm

từ những con cá cơm giàu chất đạm ủ chượp với loại muối chất lượng là những giọt nước mắm Cà Ná thượng hạng.

### Nâng tầm thương hiệu nước mắm truyền thống

Nước mắm Cà Ná là đặc sản của Ninh Thuận, có tuổi đời gần 200 năm. Thế nhưng nghề làm nước mắm truyền thống Cà Ná đang dần mai một. Nguyên nhân là do người dân vẫn duy trì cách làm thủ công với quy mô nhỏ lẻ, manh mún nên thiếu sức cạnh tranh, chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường.

Trần trở với thực trạng đó, đầu năm 2018, Tập đoàn Nam Miền Trung - một doanh nghiệp lớn tại Ninh Thuận đã quyết định đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất nước mắm CANA trên diện tích 4,1ha ngay tại Cà Ná với giá trị hơn 20 triệu USD và khả năng ủ chượp đến 25 nghìn tấn cá cơm/năm. Ông Nguyễn Hoàng Anh, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Nam Miền Trung, chia sẻ: “Với tôi, nước mắm CANA không chỉ là nước mắm, đó là tinh túy của trăm năm cha ông lưu truyền, cần được gìn giữ và phát triển”. Với phương châm đó, nhà máy chuyên sản xuất nước mắm theo phương pháp truyền thống để giữ nguyên vị nước mắm chính gốc, nhưng được đầu tư hệ thống công nghệ hiện đại theo tiêu chuẩn Nhật Bản, ứng dụng công nghệ vi sinh tân tiến nhằm rút ngắn thời gian chế biến và đảm bảo các tiêu chí về an toàn vệ sinh thực phẩm, tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm trên nền tảng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế. Đặc biệt, nhà máy ứng dụng công nghệ cô đặc chân không và thanh trùng tạo ra các dòng sản phẩm nước mắm chất lượng cao với độ đậm từ 15 - 60 độ. Kết hợp giữa truyền thống với công nghệ và tiêu chuẩn quản lý chất lượng hiện đại, nhà máy đi vào hoạt động giữa năm 2020, sản xuất 5 triệu lít nước mắm thành phẩm/năm và dự kiến công suất tăng dần lên tới 25 triệu lít/năm.



Nhà máy vẫn sản xuất nước mắm theo phương pháp truyền thống để giữ nguyên vị nước mắm chính gốc, nhưng được đầu tư hệ thống công nghệ hiện đại.

Toàn bộ các sản phẩm Nước mắm truyền thống CANA (bao gồm nước mắm 15, 25, 35, 45 độ đậm) của Công ty TNHH Nước mắm CANA (thuộc Tập đoàn Nam Miền Trung) đã được UBND tỉnh Ninh Thuận trao chứng nhận Sản phẩm OCOP 4 sao cấp tỉnh năm 2020.

Theo ông Nguyễn Hoàng Anh: “Với các giá trị văn hóa truyền thống chứa đựng bên trong, nước mắm CANA không chỉ góp phần giữ vững vị thế của sản phẩm nước mắm truyền thống trong nước mà còn đang vươn tầm ra thị trường thế giới”. Không chỉ được kỳ vọng sẽ tạo ra sinh khí mới cho đặc sản địa phương, chuỗi giá trị liên kết giữa ngư dân, người sản xuất nước mắm truyền thống với Nhà máy CANA còn giúp nâng cao hiệu quả kinh tế và thu nhập cho người dân địa phương, góp phần gìn giữ nghề truyền thống hàng trăm năm nay của vùng đất Ninh Thuận. ▣





Đường dẫn ra biển.



Bức bích họa về nhân vật của làng.

## Khi làng chài Tam Thanh *khoác “áo mới”*

NGUYỆT ANH  
Từ khi có bích họa, Tam Thanh nổi danh cả nước với tên gọi “Làng bích họa đầu tiên ở Việt Nam”. Người làng chài kể nhiều hơn về đời sống hàng ngày của họ qua những hình vẽ trên tường nhà...

Tam Thanh là một làng chài thuộc thành phố Tam Kỳ (tỉnh Quảng Nam), một trong những làng chài đặc thù thuộc tiểu vùng văn hóa xứ Quảng.

### Từ mô hình làng bích họa

Tháng 8/2016, tại diễn đàn “Quy hoạch và phát triển đô thị hướng tới tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu” thuộc Chương trình của UN-Habitat (Chương trình Định cư con người Liên Hợp quốc), vấn đề đảm bảo tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu đã được đề cập trong chiến lược phát triển thành phố Tam Kỳ. Trong đó, Tam Thanh là một trong những địa phương được quy hoạch để phát triển cảnh quan và khai thác các nguồn lợi từ biển nhằm phát triển cộng đồng và bảo tồn các giá trị vốn có của làng chài.

Trước đó, vào tháng 6/2016, dự án giao lưu mỹ thuật cộng đồng Hàn - Việt mang tên “Art for a Better Community” được khởi động. Trong hơn 1 năm, các tình nguyện viên người Hàn Quốc đã thực hiện 70 bức bích họa tại làng chài Tam Thanh. Các bức bích họa với quy mô lớn này tập trung miêu tả đời sống thường nhật của nghề chài lưới, phong cảnh thiên nhiên biển cả và đặc biệt là vẽ lại chân dung các nhân vật đặc biệt là người dân của làng...

Sau dự án này, người dân Tam Thanh thường xuyên kể về các bức tranh trên chính tường nhà của mình, họ “chăm sóc” và trồng thêm cây xanh, hoa cảnh. Đường sá dần được hoàn thiện, cổng chào vào làng cũng được xây dựng... Từ đó, một làng chài truyền thống bắt đầu nổi danh với tên



Những bức bích họa về cuộc sống ở Tam Thanh.

gọi “Làng bích họa đầu tiên ở Việt Nam”.

Kể từ khi dự án “Art for a Better Community” hoàn thành, Tam Thanh đã trở thành lựa chọn cho nhiều dự án nghệ thuật khác. Nổi tiếp là Dự án Con đường thuyền thúng với 80 chiếc đờc các họa sĩ trong, ngoài nước thực hiện. Hình ảnh đờc được vẽ dựa trên những câu chuyện phản ánh đời sống của người dân. Gần đây nhất (6/2021), dự án “Bích họa Làng biển” của Thành Đoàn Tam Kỳ với hơn 30 bức tranh mới được vẽ bởi các họa sĩ và sinh viên mỹ thuật.





Nhiều hình thức nghệ thuật mới được mang đến làng quê ven biển này, bổ sung cho vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên hoang sơ đã có. Đời sống của người Tam Thanh bởi thế mà có thêm những thay đổi khi số lượng khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm ngày càng đông.

### ... Đến điểm du lịch cộng đồng

Ban đầu, người đến tham quan có thể chỉ vì thuận đường khám phá Tam Kỳ, nhưng về sau, du lịch cộng đồng đã phát sinh như một tất yếu. Bên cạnh các hoạt động mưu sinh truyền thống, những dịch vụ nhỏ lẻ nhằm phục vụ cho hoạt động du lịch dần hình thành và ngày càng mang lại thu nhập đáng kể cho dân làng. Bích họa và du lịch trở thành những điểm mới bổ sung vào cuộc sống của người Tam Thanh.

Từ năm 2017, xã Tam Thanh đã triển khai những kế hoạch để phát triển du lịch cộng đồng. UBND Thành phố Tam Kỳ tiếp tục phối hợp với UN-Habitat triển khai dự án dựa trên 3 nhóm ý tưởng chính, gồm Hành trình Tam Thanh, xây dựng tour du lịch khám phá Tam Thanh bằng xe đạp và thuyền thúng; Trải nghiệm Tam Thanh với các hoạt động gắn với đời sống của người làng chài, kết nối du khách với cộng đồng, hướng dẫn tìm hiểu, tham gia, trải nghiệm các công việc thường nhật; Nghệ thuật Tam Thanh, một sản phẩm du lịch mới, có khả năng đáp ứng nhu cầu tham quan, giải trí của du khách dựa

trên nền tảng làng bích họa, được bổ sung thêm các tiêu chí nhằm hoàn thiện dần về cảnh quan, cải tạo môi trường như làng bách hoa, làng không rác, chòi vọng cảnh hay xa hơn là khu bảo tàng...

Thực tế cho thấy, tài nguyên du lịch của Tam Thanh không chỉ là những bức bích họa mà còn đa dạng, phong phú hơn thế. Làng chài nhỏ được thiên nhiên ưu đãi cho nhiều cảnh đẹp, một mặt giáp sông Trường Giang, một mặt giáp biển, người Tam Thanh sống chủ yếu dựa vào nghề biển, ngoài làng chài còn có làng nghề làm nước mắm truyền thống. Bãi biển Tam Thanh với bờ cát mịn, nước trong xanh, thiên nhiên yên bình, nơi đó còn diễn ra nhiều hoạt động thường nhật của người làng chài. Đặc biệt nhất ở Tam Thanh có lẽ là “đôi mắt Tam Thanh” (đốc ông Ổi) nơi không gian giao hòa giữa sông và biển, nơi có tháp quan sát bao quát toàn cảnh làng chài. Đồng thời, khi đến Tam Thanh cũng sẽ dễ dàng đến được các điểm tham quan lân cận khác như xã đảo Tam Hải (huyện Núi Thành) với cụm danh thắng “Ghềnh đá Bà Than, hòn Mang, hòn Dứa” hay tượng đài mẹ Thứ...

Người dân Tam Thanh mến khách và đồng thuận tham gia vào các dự án phát triển của địa phương. Đây là điểm quan trọng cho sự thành công bước đầu của du lịch cộng đồng. Với sự hỗ trợ của chính quyền và hướng dẫn từ các tổ chức chuyên môn, người làng chài đã được trang bị cơ bản các kiến thức và năng lực nhằm tham gia cung cấp dịch vụ du lịch và hướng dẫn tham quan, trải nghiệm làng nghề tại chỗ...

Du lịch cộng đồng đã làm chuyển đổi phần lớn cơ sở hạ tầng, cảnh quan và làm đa dạng thêm các hoạt động đời sống của người làng Tam Thanh. Hoạt động du lịch giờ đây không chỉ là tham quan mà còn là trải nghiệm các giá trị văn hóa đời sống. Du khách có thể ở cùng gia đình ngư dân, tham gia các chuyến ra khơi ngắn ngày, tận mắt xem cất vó tôm cá, kéo rọ, kéo lưới... hay tìm hiểu các cơ sở làm nước mắm theo phương pháp truyền thống và thưởng thức các món ăn đặc sản dầu đơn giản, mộc mạc nhưng tươi ngon như cá chuồn nướng, các loại gỏi cá, hải sản...

Khi du khách đến ngày một nhiều, đòi hỏi hoạt động du lịch tại Tam Thanh phải ngày càng đa dạng và hoàn thiện. Nguồn vốn văn hóa của làng biển, vì thế, dần được khơi gợi và phát huy giá trị. Nhiều cơ hội mới tiếp tục mở ra trong hoạt động du lịch cộng đồng. ■

**“Làng bích họa Tam Thanh” trở thành mô hình điểm cho các địa phương khác trong việc xây dựng sản phẩm du lịch và hưởng lợi ích về phía người địa phương từ những giá trị văn hóa, lịch sử, tự nhiên vốn có cũng như được bồi đắp, xây dựng và hoàn thiện hơn khi hoạt động du lịch phát triển.**



Con đường thuyền ở Tam Thanh.

# Làng chài cổ nhất Việt Nam

THẢO VI

Làng chài Cái Bèo, hay còn gọi là làng chài Vụng O, nằm trên đảo Ngọc thuộc quần đảo Cát Bà của huyện đảo Cát Hải thành phố Hải Phòng. Thông qua di chỉ đã được tìm thấy tại làng, có thể coi Cái Bèo là làng chài cổ nhất Việt Nam và cũng là một trong những ngôi làng nổi cổ lớn nhất cả nước ở thời tiền sử hiện được biết đến.

Theo khảo cứu của Viện Khảo cổ học Việt Nam, Cái Bèo là di chỉ khảo cổ học có giá trị quan trọng nhất hiện nay ở vùng ven biển và hải đảo Đông Bắc Việt Nam. Di chỉ do M. Colani phát hiện năm 1938 và đặt tên là di chỉ Vịnh làng Chài - Baie des Pêcheurs. Từ đó đến nay, di chỉ đã được khảo cứu, khai quật 4 lần vào các năm 1973, 1981, 1986, 2006 và đã tìm được rất nhiều hiện vật như đá, mảnh gốm tiền sử, tiêu bản di cốt động vật và vỏ nhuyễn thể biển... PGS. TS Nguyễn Khắc Sửu - người từng tham gia khai quật di chỉ Cái Bèo - nhận định: "Di chỉ Cái Bèo là linh hồn của văn hóa biển tiền sử Việt Nam, có giá trị quan trọng trong nghiên cứu lịch sử, văn hóa dân tộc". Cái Bèo được xếp hạng di tích cấp quốc gia vào năm 2009.

Ngày nay, cuộc sống của cư dân làng chài Cái Bèo vẫn gắn liền với hoạt động đánh bắt thủy sản và nuôi cá lồng trong vịnh. Nơi đây còn trở thành địa chỉ du lịch hấp dẫn du khách trong và ngoài nước. ▣



Cảnh khai quật tại di chỉ Cái Bèo.



## Chuyện xóm cá Vạn Giã

KHỞI THỨC

Mỗi lần về quê thăm mẹ, tôi đều xuống thăm cái bến cá nhỏ. Coi như tôi có hai người mẹ. Một người Mẹ sinh thành và một người Mẹ thiên nhiên nuôi dưỡng tôi bằng cái khí quyển yên yên bình bình của cái bến cá nhỏ này.

Một số bài viết gọi nó là làng chài. Cả hai từ 'làng' và 'chài' đều không đúng. Dân trong Nam thực ra không có làng đúng nghĩa như ngoài Bắc, mà chỉ có xóm. Ban đầu là xóm của những người cùng nghề, thường gọi là "vạn". [1]

Chài là một loại hình đánh lưới chụp trong số nhiều cách bắt cá các loại. Người dân ở xóm cá Vạn Giã (Vạn Ninh, Khánh Hòa) phần đông làm nghề ghe lưới mảnh. Đó là loại lưới chuyên bắt các loài cá nổi như chim, trích, nục, com, bạc má, chỉ vàng... Khi ghe mảnh về bến ta thường thấy đặc trưng của ghe là những máng đèn huỳnh quang 1,2m với 5, 6

bóng. Người nghèo hơn nữa sắm bộ lưới chài quanh quần kiếm sống gần bờ. Một số có điều kiện khá mới sắm nổi cặp ghe lưới giã cào - một loại lưới làm tan nát "đời" biển, vì cào từ dưới đáy không sót thứ gì. Như chúng ta biết, "vạn" này có nhiều "giã". Giã được Huỳnh Tịnh Paulus Của giải thích qua từ ghép "chiếc giã": thuyền mảnh; giã vọng: thuyền câu. [2] Do đó cái tên Vạn Giã hình thành cả mấy trăm năm.

Ban đầu cá đánh được đem bán ngay cho nậu rỏi [3] ngay tại bến neo ghe. Một số rỏi sẽ gánh lên trên xa heo hút gần chân núi bán lẻ. Vạn Ninh là huyện trên cõm dưới cá. Đạo khổn khó của nửa sau thập niên 70 thế kỷ trước có chuyện mắc cười. Vào nhà những người ở xóm giã người ta sẽ thấy nổi cõm có chút xíu, nổi cá thiệt to. Còn những nhà phía trên đường sắt nổi cõm thiệt to, nổi cá có chút xíu, vì là dân "vạn đồng".

Ngoài ra, một số mua cá vụn đủ thứ từ ghe giã cào về, ngồi phân loại, bán tại chỗ cho người nuôi heo, cho một số người muốn mua thấp hơn ở chợ cách đó chừng một cây số một, hai giá. Trong số những thứ nuôi heo này là tôm tít nhỏ to chừng ngón tay cái. Mua một rổ về cho heo và người. Con trọng và chắc thì người. Còn lại cho heo. Những rổ lựa cá này có nhu cầu ăn sáng tại chỗ. Thế là hình thành ban





Ghe cá về bến cá Chùa Tàu, Vạn Giã. Ảnh: T.L.

đầu là chợ cá. Lâu dần chợ thành “bách hóa” đáp ứng nhu cầu dân xóm cá, dần đi chợ mua cá trực tiếp. Những người này đều muốn khỏi mất công mua cá rồi lộn lên chợ trên mua những thứ khác.

Tôi vẫn không quên được thời chợ cá còn nhỏ, vào những buổi sáng sớm. Ghe đánh cá qua đêm lần lượt tụ về. Dưới những gốc dừa mọc de ra biển, có những hàng bánh căn. Đó là loại bánh nướng của miền Trung. Nó theo dân khẩn hoang vào đến Vũng Tàu, thay vì nướng, lại chiên ngập dầu, tên là bánh khọt. Hai phương thức chế biến món ăn phân rõ nghèo giàu. Hàng bánh căn bãi biển Vạn Giã chỉ có một bàn rộng thấp tới đầu gối. Ghế cho khách là những cái đôn kê hình chữ U, hai chân ngắn thấp, mặt ngang dài gấp ba. Khách xuống ăn



Chợ cá ở ngay bến cá Chùa Tàu, Vạn Giã. Ảnh: Thu Nguyễn.

tại bến là khách biết thưởng thức cái ngon. Ăn bánh căn với mực com tươi hấp. Khách xuống thẳng dưới chỗ rồi đang phân cá thành từng mẹt nhỏ để gánh đi bán, mua một mẹt mực com. Quay lên nhờ người bán đúc bánh cho một, hai con mực vào khuôn bánh đã đổ bột. Ôi ngọt làm sao cái bánh căn mực. Cho tới giờ, ở trong Nam, tôi vẫn chọn bánh căn. Không chọn bánh khọt. Vì nó hỗn hậu, không béo, lâu ngấy.

Thuở đó, mực nhiều đến nỗi người đi mành than trời. Ghe vừa đậu ở một chỗ khơi nào đó, thấp đèn lên là mực bầu lại dày đặc. Mực bán không có giá nên họ đánh một hai lưới rồi chạy ghe đi chỗ khác kiếm cá bán có tiền hơn.

Chợ cá này sáng sớm những ngày Tết muộn năm nhuận thường ít cá do biển động. Nhưng tôi vẫn muốn dạo chợ cá. Muốn ngửi mùi mặn tanh của chợ cá. Muốn hít thở những cơn gió từ biển. Muốn lắng đọng mùi người, mùi nậu rồi. Nhìn những “chiếu” cá nơi khu vực bán lẻ với đủ loài cá như đã kể ở trên từ ghe mành đánh về, vẫn thèm món gỏi cá nhái nước lèo, dân Sài Gòn gọi là cá xương xanh... Dân giã bắt cá nhái không bằng đánh lưới, mà đâm bằng chĩa hai. Họ dùng đèn đội trên đầu chạy ghe. Cá ăn đèn xấp lại, họ đâm vào mình nó. Nên con nào cũng có dấu chĩa.

Ngày xưa muốn xuống bến cá phải đi qua Chùa Tàu và đình Tân Mỹ. Đình và chùa gần như đối diện không xa nhau. Khoảng cách ấy là không gian rộng ngang với một “bùng bình” ở Sài Gòn, có chèn một cây sộp. Cây cổ thụ ấy được suy đoán đã gần 400 tuổi. Tán cây rộng khoảng 20m đường kính, cao gần 30m. Mỗi lần về quê, tôi thường ăn sáng dưới tán cây này. Ở đây bán đủ thứ món. Chỉ có mỗi món tôi không bao giờ rở tới: phở Vạn Giã dở tệ nhất.

Sộp còn có tên là “sung biển”, thuộc chi và giống như sanh, si, để. Chi cây đã hình thành lịch sử nhân loại. Chúng nuôi cả xác và hồn con người. Đức Phật không phải đã ngộ dưới gốc một cây

họ này sao! Sau này người ta mới đặt tên nó là “vả tôn giáo” (*Ficus religiosa*). Sộp là cây bán biểu sinh. Hạt giống của nó nứt mộng và tự sống chung trên những nhánh cây mẹ, nhưng không ký sinh với cây mẹ, nên gọi là bán biểu sinh (hemiepiphyte). Nó sống độc lập như một cây và ra rễ vừa tồn teng trên không, vừa đâm xuống đất. Chùm rễ của cây sộp đình Tân Mỹ như một thứ kỳ quan. Những cái rễ tồn teng của cây sộp là “nhà tiên tri” về thời tiết. Mỗi lần rễ nó đổi màu trắng là trời sắp mưa. Người dân đi biển ở xóm này mang ơn “dự báo” này, nên coi cây ấy như một thần bốn cảnh. Nhiều người đi qua cúi đầu.

Người dân ở đây gốc Bình Định, Quảng Ngãi. Khi vào đây họ sống bên kia Cầu Huyện. Cầu bắc qua dòng sông chia ranh thị trấn Vạn Giã và xã Vạn Thắng. Sau họ lần dần qua bên này cầu, sống nghề hạ bạc. Bắt đầu xây đình Tân Mỹ năm 1851. Cây sộp đã có trước đình. Đình nương bóng cây, tuy đã cũ kỹ nhưng vẫn giữ được phong cách kiến trúc đình làng ở Khánh Hòa thời kỳ đầu triều Nguyễn. Tôi đã từng đến đây dự hội hè trước cổng đình vào những ngày tết. Vì là dân gốc Bình Định, nên hội hè là phải có hô bài chòi. Và chòi được dựng lên hẳn hoi. Lúc đó, tuy chả hiểu gì, nhưng nghe hô hát cũng hay hay.

Trước đình là chùa Tàu. Thực ra đó là cái miếu Trung Hoa hội quán. Dân xóm biển gọi là chùa Tàu, người Tàu gọi là Chiêu Ứng từ. Miếu xây vào năm 1851, thờ Sơn Thủy Nhị Loại Ngũ Tánh Cô Hồn Chi Thần. Chủ yếu thờ 108 thương gia người Hải Nam bị quan quân Tự Đức cướp sạch hàng hóa và giết chết trên biển Đông vào năm 1851.<sup>[4]</sup>

Vạn Giã còn là bến đưa khách đi ra hòn Đệp, một đảo nhỏ cảnh đẹp, đang là điểm đến nóng. Nhưng hòn Đệp lại là chuyện khác. ■

[1] Huỳnh Tịnh Paulus Của, *Đại Nam quốc âm từ vị*, tome II, tr. 538. Imprimerie Rey, Curio & Cie, 1895.

[2] *sđđ*, tome I, tr. 359.

[3] *sđđ*, tome II, tr. 73, *bọn buôn cá*.

[4] Ngô Văn Ban, *Địa danh Khánh Hòa*, tr. 723. NXB Đà Nẵng, 2018.

# Tục thờ cúng và những điều kiêng kỵ của người làng chài

BÁ ANH

Với người miền biển, biển cả là nơi ban cho họ sự sống nhưng cũng là nơi “ban cho” họ cả cái chết. Vì vậy, trong họ, sự tôn thờ luôn đi đôi với nỗi sợ hãi.

Những tín ngưỡng, tập tục gắn với biển của người miền biển từ xưa đến nay đều xuất phát từ sự tôn thờ hoặc nỗi sợ hãi đó.

## Tục thờ thần biển

Tiêu biểu nhất trong tục thờ thần biển của người Việt là tục thờ cá Ông (cá voi). Đối với người đi biển, cá voi là một vị thần, thường giúp đỡ họ vượt qua những khó khăn, tai nạn, đặc biệt là khi gặp mưa to, sóng lớn... Về đặc tính sinh học, do bản năng sinh tồn, cá voi thường tìm cách tựa sát vào những vật trôi nổi trên biển như thuyền bè rồi cùng thả trôi theo sóng để giảm sức nước mỗi khi có sóng to gió lớn. Do đó, người đi biển thường chứng kiến cảnh cá voi áp sát vào tàu thuyền, nhờ đó, thuyền không bị lật hoặc bị sóng nhồi vỡ mỗi khi giông bão. Thuở xưa, chưa lý giải được hiện tượng đó một cách khoa học, người đi biển luôn tin rằng đấy chính là thần biển ra tay cứu nhân độ thế, vì thế, hình ảnh cá voi chính là hình ảnh thần tiên, người đi biển biết ơn và tôn thờ, xem cá voi là ân nhân, là cứu tinh trên biển nên một lòng tôn kính. Lâu dần, niềm tin trở thành tín ngưỡng.

Tín ngưỡng thờ cá Ông của người Việt ngày nay có nhiều hình thức khác nhau. Tiêu biểu là lễ Cầu Ngư hay lễ Nghinh Ông nhằm ghi ơn những lần cá Ông cứu nạn. Ngày cúng lễ Nghinh Ông hay Cầu Ngư được chọn tùy mỗi địa phương. Có nơi lấy ngày cá Ông lụy (chết), có nơi lấy ngày cá Ông được triều

đình sắc phong. Đi dần vào phía Nam, tục thờ cá Ông ngoài việc gắn liền với sự biết ơn còn mang hình ảnh cứu khổ cứu nạn của Đức Quán Thế Âm Bồ Tát (theo quan điểm của Phật giáo). Tục truyền, Đức Quán Thế Âm Bồ Tát cử ông Nam Hải ban phép “thâu đường” để cá Ông cứu người khi gặp nạn trên biển.

Ở các tỉnh miền Nam còn có nhiều tục thờ cúng các vị thần khác như thờ Thiên Y An Na, thờ Bà Cậu - những vị thần xứ sở chuyên hỗ trợ cho người đi biển - hoặc thờ Đại Càn, cúng tống ôn, cúng tống thế lính... để tưởng nhớ những người đã hy sinh khi đi biển và cầu mong họ phù hộ...

## Kiêng kỵ trong sinh hoạt

Người làng chài luôn bày tỏ lòng thành và sự tôn kính với biển. Ngư dân mỗi lần ra khơi đều phải chọn ngày lành tháng tốt và tổ chức cúng biển, cúng Ông mong được phù hộ thuận buồm xuôi gió và thu được nhiều cá tôm.

Con thuyền với người đi biển không chỉ là phương tiện đánh bắt mà còn là nơi cư trú, che chở trong suốt quá trình lênh đênh trên biển. Họ xem thuyền như một vị thần. Mũi thuyền là phần được xem thiêng liêng nhất, nơi dẫn đường chỉ lối trên biển cả mệnh mông. Do đó, thuyền đánh cá thường được vẽ mắt và cấm kỵ việc đặt chân lên mũi thuyền, nơi mà ngư dân thường đặt bàn cúng.

Việc chuẩn bị lưới, thuyền cũng là



Lễ Cầu Ngư được tổ chức nhằm ghi ơn cá Ông cứu nạn.

điều quan trọng. Người ta thường cấm đi ngang dưới giàn màn hình lúc phơi lưới, bận màn. Khi khiêng giàn lưới xuống thuyền thì phải có người dẫn đường đi trước để tránh có người đi ngang trước mặt. Khi lên thuyền, chuẩn bị ra khơi mà có ai hỏi chuyện thì chỉ được trả lời mà không quay đầu lại... Họ tin rằng những kiêng kỵ ấy sẽ giúp họ tránh được bất trắc và những điều không may mắn.

Người đi biển cũng kiêng kỵ các hành động mô phỏng hay nhắc đến việc “lật thuyền” như không úp, lật các món ăn (đặc biệt là cá), không cầm nón khi đi thuyền để tránh việc gió thổi lật nón, đi trên thuyền cẩn trọng không để cho sập ván, hụt chân, khi ra khơi thì không để các vật dụng trên thuyền rơi xuống biển... Họ cũng tránh dùng những từ như lật, úp, chìm, gãy, đứt... trong giao tiếp khi ra khơi. ■

## “LÀNG CÁ VOI” CẢNH DƯƠNG

Theo sử sách, làng biển Cảnh Dương (huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình) được thành lập năm Quý Mùi (1634), đến nay đã có gần 400 năm hình thành và phát triển. Cảnh Dương còn được gọi là “làng cá voi”, bởi vùng đất này có hẳn một nghĩa trang cá voi nằm bên bờ biển, hướng ra khơi với khoảng 30 mộ Ông, mỗi mộ đều được cắm bia, đặt tên và chăm sóc chu đáo. Dân làng cũng đã xây dựng Ngư Linh Miếu để lưu giữ, thờ phụng hai bộ xương cá voi khổng lồ đã “lụy” vào làng hàng trăm năm trước, được người dân tôn kính gọi là Đức Ông, Đức Bà. Hai bộ xương cá này được cho là lớn nhất đang còn lưu giữ ở Việt Nam. Hàng năm, làng biển Cảnh Dương tổ chức lễ Cầu Ngư tại Ngư Linh Miếu vào Rằm tháng Giêng.



# Nghi thức hát bả trạo của người xứ Quảng

PHƯƠNG MINH

Hát (hò) bả trạo là hình thức diễn xướng dân gian mang tính nghi lễ, thường được biểu diễn trong lễ hội Cầu ngư (Nghinh Ông) ở các tỉnh ven biển miền Trung. Xứ Quảng ( bao gồm Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi ngày nay) được coi là vùng lưu giữ khá nguyên bản loại hình nghệ thuật này.

**B**ả trạo, theo gốc Hán - Nôm, có nghĩa là cầm chắc (bả) mái chèo, tay chèo (trạo). Hát bả trạo, vì vậy, được hiểu nôm na là “hát có cầm mái chèo” hay “hát chèo thuyền”. Đội hình hát bả trạo bao gồm 3 ông tổng là tổng mũi, tổng khoang, tổng lái và các con trạo (tay chèo). Tổng mũi còn gọi là tổng tiên, đứng trước mũi thuyền, hai tay cầm cặp sanh tiên để điều khiển đội bả trạo theo từng tiếng gõ. Tổng khoang hay còn gọi là tổng thương, đứng trước khoang thuyền, đầu đội nón chóp, mặc áo 3 màu hoặc áo hình lát chà, chân quấn xà cạp hoặc xắn ống; tay cầm cần câu và gàu tát nước. Tổng lái, đứng sau thuyền, hai tay nắm chèo lái để điều khiển con thuyền đi đúng hướng.

Con trạo hay các bạn chèo được quy định theo đội hình chẵn, thường từ 16 - 20 người với trang phục đặc thù: đầu chít khăn đỏ, lưng thắt vải đỏ, tay cầm chèo được phết sơn đủ màu...

Trong lễ Cầu ngư, khi các nghi lễ tế Ông kết thúc là đến lễ hát bả trạo, bắt đầu bằng nghi thức xây chầu. Đây là một nghi thức bắt buộc của những lễ hát thiêng, hát thờ nói chung, trong đó có lễ Cầu ngư.

Mở màn, vị chủ lễ sẽ tuyên bố khởi lễ, sau đó đọc văn tế. Mỗi phần của bài văn tế hướng đến các đối tượng thờ cúng khác nhau. Mở đầu là cúng Ông, tiếp theo là cúng các vị tiên hiền, hậu hiền và cuối cùng là cúng cô bác (những cô hồn, âm hồn).

Hoàn thành lễ cúng, người chủ lễ sẽ đánh trống - một trống chầu lớn, sơn đỏ, mặt trống phủ vải điều, xoay về hướng biển - mùa xuân thì đánh 3 tiếng nhỏ, mùa hạ đánh 9 tiếng, mùa thu đánh 7



*Nghi lễ rước thần Hải (cá Ông) nhập làng trong lễ cầu ngư của làng chài Tam Hải (Núi Thành, Quảng Nam).*

tiếng, mùa đông đánh 5 tiếng và kết thúc bằng 3 hồi trống chầu. Lập tức, đoàn hát bả trạo đánh 3 hồi dài, 9 tiếng trống để đáp lại và bài Lưu thủy cất lên, đội bả trạo theo lệnh bằng tiếng sanh tiên của tổng mũi mà chạy theo đội hình ra giữa sân, xếp thành 2 hàng dọc. Tổng khoang đứng đầu hàng bên phải, tổng lái đứng đầu hàng bên trái, tổng mũi đứng phía trên cùng, giữa hai hàng. Tất cả hướng vào thần điện, làm lễ lạy Ông trước khi trình diễn.

Về kết cấu, hát bả trạo mô phỏng lại một chuyến ra khơi đánh bắt, gồm cảnh bủa lưới, đánh cá; cảnh thuyền gặp bão tố, tai nạn và được Ông cứu giúp; kể về ơn đức của Ông, suy tôn Ông và cầu mong Ông luôn phù hộ độ trì, cứu hộ cho ngư dân bình an. Lời bài hát được hình thành chủ yếu qua các thể thơ như đường luật, thất ngôn bát cú, song thất lục bát, ngũ ngôn... và trình diễn theo lối hát - nói trên nền âm nhạc chính của

sân khấu tuồng truyền thống, có dung hợp với âm nhạc Phật học và sử dụng đa dạng các loại hình dân ca (hò, lý...) kết hợp với diễn (hành động) để thể hiện các sắc thái tình cảm của nhân vật hoặc tăng tính sôi nổi, cao trào của nội dung.

Hát bả trạo là loại hình sinh hoạt văn nghệ dân gian mang tính chất lễ nghi đặc trưng của người dân miền biển xứ Quảng. Không chỉ bày tỏ lòng thành kính, biết ơn của dân làng chài với cá Ông, vị cứu tinh đã giúp ngư dân qua cơn thịnh nộ của biển cả, thoát được tai ương, hát bả trạo còn cầu quốc thái dân an, trời yên bể lặng để ngư dân ra khơi được bình an và bội thu tôm cá. Thông qua lời hát và động tác chèo, hát bả trạo còn thể hiện nghi thức tiễn đưa những oan hồn đang vất vưởng về miền cực lạc... Không chỉ xuất hiện trong lễ Cầu ngư, ngày nay, hát bả trạo còn có mặt trong nhiều lễ hội dân gian, hoạt động giải trí, du lịch khác ở các địa phương trong xứ Quảng. ■

# Những làng chài nổi tiếng trên thế giới

BÁ ANH tổng hợp

Những thị trấn ven biển luôn có sức hút đặc biệt từ cảnh vật đến cuộc sống bình dị, tươi đẹp. Đời sống người miền biển ở khắp nơi trên thế giới luôn có nhiều hơn những điều thú vị để khám phá.

## Cinque Terre, Ý – Những ngôi làng cổ đa sắc

Cinque Terre thuộc tỉnh La Spezia, nằm ở phía tây bắc nước Ý, nổi tiếng với đường bờ biển kéo dài qua 5 ngôi làng cổ là Monterosso, Vernazza, Corniglia, Manarrola và Riomaggiore. Ngoài thiên nhiên đồi núi và các con phố nhỏ nối liền những thị trấn dẫn ra biển, cung đường nổi tiếng nay bao gồm cả chuỗi làng chài, được mệnh danh là một trong những nơi đẹp và lãng mạn nhất nước Ý.

Cinque Terre sớm hình thành các thị trấn nhỏ với những ngôi nhà nhiều màu sắc nối tiếp nhau trên sườn đồi, hướng ra biển. Họ trồng trọt trên đất núi đồi, phổ biến là những vườn nho theo tầng và theo nghề đánh bắt. Năm thị trấn này đã tồn tại hàng thế kỷ qua với thiên nhiên vùng biển xanh mát nhẹ nhàng.

Tại bến cảng, những chiếc thuyền gỗ nhỏ xếp theo hàng dài là phương tiện cho người dân địa phương ra khơi đánh cá. Ở Cinque Terre, những chuyến câu mực, bắt cá, đôi khi là “săn” cá ngừ vây xanh, đều là những trải nghiệm thú vị thu hút khách



du lịch khắp nơi.

Toàn bộ khu vực Cinque Terre bao gồm đường bờ biển, 5 ngôi làng và vùng đồi núi rộng lớn xung quanh đều thuộc một phần của Công viên Quốc gia Cinque Terre, đã được UNESCO công nhận là Di sản Thế giới.



## Cartagena, Colombia – Thị trấn cổ tích ven biển

Cartagena được biết đến là một thành phố bên bờ Thái Bình Dương với những dãy nhà theo phong cách kiến trúc của Ý, trông như cổ tích. Được thành lập vào năm 1533, với vị trí đặc biệt khi dễ dàng tiếp cận sâu vào nội địa,

Cartagena đã trở thành một cảng biển thương mại quan trọng của Colombia.

Thành phố ven biển này lúc nào cũng sôi nổi bởi các hoạt động nghệ thuật đường phố. Những tòa nhà tươi sáng, nhiều quán cà phê sôi động, các tháp

chuông nhà thờ với mái vòm hồng, các công trình lịch sử tồn tại hàng thế kỷ như quảng trường Santo Domingo, Cung điện Chính phủ, Tòa nhà văn phòng của Thống đốc, nhà thờ Cartagena... tất cả tạo thành một khung cảnh năng động, đầy thu hút.

Colombia không thiếu những cửa hàng trái cây nhiệt đới và người dân thân thiện, dễ gần. Ở Cartagena cũng thế, cung đường khám phá trải dài từ các con phố đến bờ biển trong lành. Biển Cartagena được mệnh danh là nữ hoàng của vùng Caribe. Khu phố cổ thì như một mê cung rộng lớn được dẫn lối với những con hẻm rải sỏi, không gian thành phố được bảo tồn kỹ lưỡng với tòa nhà có ban công phủ đầy hoa giấy, nhà thờ, quảng trường đồ sộ, rợp bóng cây. Các khu phố cổ ở Cartagena đã được UNESCO công nhận là Di sản thế giới.





## Ko Panyi, Thái Lan – Ngôi làng nổi trên biển

Ko Panyi là một làng chài ở tỉnh Phang Nga, nằm ẩn trong một vịnh nhỏ ở miền nam Thái Lan và được bao bọc bởi một khối đá vôi khổng lồ cao khoảng 200m. Không biết chính xác Ko Panyi ra đời vào thời gian nào, nhưng vào thế kỷ 18, khi luật giới hạn quyền sở hữu đất đai của Thái Lan có hiệu lực, các ngư dân Mã Lai du mục đã bắt đầu các cuộc tái định cư ở vùng biển phía nam này. Hàng trăm túp lều, lán, nhà hàng và nhà ở được người Mã Lai xây dựng trên khu vực có nền biển nông. Ở Ko Panyi, mọi hoạt động của con người đều dựa vào thiên nhiên, họ khai thác nguồn tài nguyên biển và tận dụng mặt nước để xây dựng các công trình phục vụ cho nhu cầu đời sống. Đến nay, họ đã xây dựng trường học trung tâm y tế, nhà thờ Hồi giáo, các cửa hàng lưu niệm, một số nhà hàng lớn... đều quay mặt ra biển. Năm 1986, lấy cảm hứng từ World Cup, đội bóng đá trẻ của làng đã xây dựng một sân bóng nổi bằng gỗ, đỉnh và bè đánh cá. Sân bóng rộng 16m, dài 25m nằm cạnh bến tàu đã trở thành “một kho báu” của vùng.

Nhà thờ Hồi Giáo là nơi sinh hoạt chung và khu chợ là nơi tập trung hàng hóa từ đất liền, người Ko Panyi chủ yếu vẫn dựa vào nghề đánh bắt cá, dẫu những năm gần đây du lịch đã bắt đầu phát triển. Ở khu vực tương đối biệt lập, người Ko Panyi luôn tự hào về những gì họ có được để bắt kịp sự phát triển của đất liền. Họ luôn ý thức về môi trường sống. Nhiều dự án, chương trình tái chế, tiết kiệm năng lượng, cải thiện cuộc sống, phát triển bền vững vì lợi ích cộng đồng luôn được quan tâm và thực hiện thường xuyên.

## Lastres (Asturias), Tây Ban Nha – Một thị trấn kiểu mẫu

Lastres là một làng chài thuộc Asturias (Tây Ban Nha). Năm 2010, làng Lastres được công nhận là Di tích Lịch sử - Nghệ thuật và được Hoàng tử Asturias trao tặng danh hiệu “Thị trấn kiểu mẫu” vì giá trị lịch sử đặc sắc.

Lastres tự hào với phong cảnh núi non hùng vĩ, những con đường rải sỏi và bãi biển tuyệt đẹp. Bến cảng là điểm nổi bật ở Lastres, nơi đó có hàng trăm chiếc thuyền nhỏ đầy màu sắc neo đậu. Vịnh biển của Lastres trong suốt, lúc nào cũng yên bình, tĩnh lặng tạo nên cảm giác muốn trải nghiệm và khám phá cho du khách. Người đến Lastres vừa tham quan, vừa tìm hiểu về lịch sử của những khu phố cổ Lastres. Từ thế kỷ 17, làng chài này đã phát triển thành một ngành công nghiệp quan trọng cung cấp cho các thị trường lớn ở khu vực. Ngày nay, thông qua các



công trình kiến trúc, lối sống của người địa phương, Lastres như nơi “lưu trữ” phần lớn các giá trị văn hóa lịch sử của Tây Ban Nha từ nhiều thế kỷ qua. Ẩm thực biển của Lastres vô cùng phong phú. Đặc sắc là các món hầm fabada, cá chiên giòn, bánh empanada (một loại bánh ngọt nhân cá ngừ hoặc cá tuyết) và vô số các món ăn từ hải sản tươi sống khác được phục vụ bởi các nhà hàng địa phương.

## Ine, Nhật Bản – Những nhà thuyền nơi rìa biển



Ine là một ngôi làng ven biển ở phía bắc tỉnh Kyoto (Nhật Bản). Ine nổi tiếng với những ngôi nhà thuyền bằng gỗ, được gọi là “funaya”. Xuất hiện khoảng vào giữa thời kỳ Edo (1603-1868), Funaya được làm bằng gỗ, chủ yếu là gỗ thông. Ban đầu, đó là những ngôi nhà một tầng mái tranh, về sau trở thành những ngôi nhà gỗ được xây theo kiến trúc truyền thống của Nhật Bản.

Ine được đánh giá là một trong những ngôi làng đẹp nhất Nhật Bản, nơi có cộng đồng ngư dân cư trú lâu đời. Họ có cách sống riêng, được gọi là Sato-umi, nghĩa là sống cùng nhau nơi rìa biển,

hòa mình vào thiên nhiên. Ngày nay, các thế hệ trong cộng đồng vẫn tiếp tục tôn trọng và lưu giữ các giá trị truyền thống và phục vụ cho các sản phẩm du lịch.

Ine được bao quanh bởi đồi núi, có nhiều vách đá nhỏ chạy ra biển. Phong cảnh thiên nhiên tươi đẹp và độc đáo đã khiến Ine trở thành địa điểm quen thuộc cho các chương trình truyền hình thực tế, bối cảnh cho phim ảnh và thu hút lượng lớn du khách. Có thể tham quan Ine bằng thuyền (như một loại taxi trên biển), du khách có thể đến các điểm hấp dẫn như nơi mà chim mòng biển và điều đen kiếm ăn, ngắm kiến trúc độc đáo của các Funaya từ phía biển và thưởng thức các món cá của địa phương.

Ngày nay, một số Funaya này đã được cải tạo thành một nhà khách và quán cà phê để phục vụ cho du lịch địa phương. Ở Ine còn tồn tại khoảng 200 Funaya và những ngôi nhà thuyền này đã trở thành nhóm các công trình lịch sử được bảo tồn theo Đạo luật Bảo tồn Di tích lịch sử của Nhật Bản. ■



Trải nghiệm nghề thủ công ở Kerala.

## Du lịch có trách nhiệm - sự thành công ở Kerala

NGUYỆT ANH

Từ một vùng thuần nông, sau nhiều cuộc chuyển đổi của chính sách hướng đến cộng đồng địa phương, Kerala trở thành địa điểm du lịch nổi tiếng và được đánh giá là một trong những câu chuyện tiếp thị thành công của ngành du lịch Ấn Độ.

Kerala nằm ở bờ Đông biển Ả Rập, là địa danh nổi tiếng của Ấn Độ với vô vàn danh lam thắng cảnh và nhiều câu chuyện về lịch sử, đời sống xã hội. Kerala còn được miêu tả là một "ngôi làng mở rộng" về mặt địa lý, được thiên nhiên ưu đãi với nhiều bãi biển, dòng sông và đồi núi... Ở Kerala cũng không thiếu các công trình kiến trúc truyền thống, các lễ hội và những tập tục độc đáo đi kèm với ẩm thực và nhiều loại hình nghệ thuật dân gian và truyền thống nông nghiệp với các loại cây trồng chính như lúa, dừa, cao su, cà phê, chè, các loại gia vị. Tuy nhiên, trong một thời gian dài, ngành nông nghiệp không mang lại nguồn thu nhập ổn định cho cộng đồng. Trong khi các hoạt động

công nghiệp chưa thật sự phát triển và có khả năng thu hút đầu tư, thì phát triển du lịch là một trong những giải pháp kinh tế khả dĩ ở Kerala.

### Những bước đi đầu tiên

Cuối thập niên 80 thế kỷ trước, hàng loạt các hoạt động quảng bá và phát triển du lịch đã được kích hoạt mạnh mẽ với nhiều sáng kiến độc đáo ở Kerala.

Đầu tiên, vào năm 1986, du lịch được ưu tiên đẩy mạnh hơn so với các khu vực kinh tế khác, đặc biệt là đầu tư cơ sở hạ tầng và nhiều hỗ trợ từ các hoạt động của khu vực hành chính công. Năm 1988, một viện đào tạo du lịch được thành lập ở Kerala. Các hội đồng xúc tiến du lịch cấp địa phương lần lượt ra đời và hoạt động không chỉ ở Kerala mà trong phạm vi cả nước.

Năm 1992, chương trình đào tạo và nâng cao nhận thức của cộng đồng về các vấn đề liên quan đến du lịch cũng được triển khai ở Kerala như quảng bá du lịch và thương mại du lịch trong nước và nước ngoài. Các chương trình và dự án này đã khẳng định sự nổi bật của du lịch ở Kerala và bắt đầu thu hút các nhà đầu tư đến từ các doanh nghiệp tư nhân.

Đến cuối những năm 90, Kerala đã có thể tự giới thiệu mình như một địa điểm du lịch hấp dẫn, có khả năng thu hút nhiều nguồn hỗ trợ từ ngân sách của chính phủ và các tổ chức doanh nghiệp khác.

### Du lịch có trách nhiệm

Trong quá trình phát triển du lịch, Kerala không tránh khỏi các vấn đề liên quan đến môi trường và văn hóa xã hội.

Kovalam - một điểm đến nghỉ dưỡng lớn ở Kerala - là trường hợp điển hình về tác động tiêu cực của du lịch. Rác thải, ô nhiễm môi trường và thậm chí là không thể kiểm soát các tệ nạn xã hội liên quan đến thuốc phiện, phụ nữ và trẻ em. Bên cạnh đó, là sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp lữ hành và người dân địa phương trong các dịch vụ du lịch tại chỗ. Văn hóa bản địa cũng bị đe dọa do các hoạt động thương mại hóa, tiếp thị và áp lực từ phía du khách.

Trước những vấn đề như vậy, Chính phủ phải áp dụng khái niệm "du lịch có trách nhiệm" như một hướng đi mới. Việc triển khai các chương trình du lịch có trách nhiệm ở Kerala gắn với các sáng kiến và dự án cộng đồng có hiệu quả tích cực.

Năm 2007, một sáng kiến du lịch trách nhiệm đã được thực hiện ở Kerala. Nhiều cuộc hội thảo được tổ chức với các đối tượng cụ thể, bao gồm: ngành du lịch, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội, các cơ quan Chính phủ nhằm



xác định một loạt các vấn đề về kinh tế, văn hóa, xã hội cũng như môi trường trong quá trình phát triển du lịch của Kerala. Kết quả của các hội thảo trên đã trở thành nguyên tắc và chính sách phát triển cho các dự án du lịch có trách nhiệm ở mỗi cộng đồng địa phương tại Kerala.

Song song đó, Ủy ban Du lịch có trách nhiệm cấp Nhà nước cũng được thành lập với 40 đại diện từ các nhóm tác nhân liên quan. Ủy ban này đã xác định 4 điểm đến để thí điểm các sáng kiến du lịch có trách nhiệm, bao gồm: Kovalam (điểm đến ven biển), Kumarakom (điểm đến ở vùng sông nước), Wayanad (điểm đến nghỉ dưỡng trên đồi) và Thekkady (một khu bảo tồn động vật hoang dã với các khu định cư được chăm sóc cẩn thận). Cả 4 điểm đến này đều thu hút được lượng khách du lịch lớn trước đó và có mức độ nhạy cảm về sinh thái, văn hóa - xã hội cao. Đồng thời, các nhóm công tác nhiều bên cũng được thành lập, bao gồm Ủy ban điều phối chung và các nhóm công tác địa phương nhằm chỉ đạo và kiểm soát các khía cạnh về kinh tế, môi trường và văn hóa trong quản lý hoạt động du lịch có trách nhiệm tại mỗi cộng đồng địa phương gắn với các điểm đến.

Một điểm sáng trong các dự án du lịch có trách nhiệm của Kerala là kết hợp hoạt động du lịch với các chính sách xóa đói, giảm nghèo đã được thực hiện trước

đó, điển hình là sự kết hợp với chương trình Phát triển nông thôn và chương trình Nghị sự xã hội toàn diện về trao quyền cho phụ nữ.

### Những thành công cụ thể

Kumarakom là địa điểm thành công nhất trong 4 địa điểm của dự án du lịch có trách nhiệm ở Kerala với nhiều sáng kiến đã trở thành nguyên tắc và mô hình cho việc triển khai du lịch có trách nhiệm trên phạm vi cả nước.

Ủy ban Du lịch có trách nhiệm ở Kumarakom đã kết nối hoạt động nông nghiệp với các dịch vụ du lịch bằng cách thiết kế chuỗi cung ứng nông sản, nguồn nguyên liệu tại chỗ cho các khách sạn và nhà hàng trong khu vực. Theo đó, kế hoạch trồng trọt được xây dựng và kiểm soát ở các đoàn thể thực hiện song hành với Chương trình phát triển nông thôn. Mỗi nhóm với 5 thành viên, chủ yếu là phụ nữ, 180 nhóm như vậy được thành lập với 900 phụ nữ, được chính quyền địa phương hỗ trợ đất canh tác, phân bón, hạt giống, về phần họ thì canh tác theo đúng kế hoạch và sự phân bổ cây trồng ban đầu. Nông dân ở địa phương cũng được khuyến khích trồng rau và canh tác hữu cơ. Nông sản tại chỗ trở thành đặc sản cung cấp cho khách sạn.

Theo quy trình kiểm soát đó, các loại nông sản chất lượng đã tăng liên tục qua

các năm. Cộng đồng địa phương được trao quyền và tạo điều kiện để tham gia vào quy trình sản xuất, bán nông sản và hoạt động du lịch.

Tiếp đó là sự thành công của các doanh nghiệp siêu nhỏ trong cung cấp sản phẩm lưu niệm và các hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Các nhóm phụ nữ và trẻ em được thành lập để duy trì, bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống. Đây là nguồn sản phẩm độc đáo cho các hoạt động trải nghiệm du lịch thực tế. Các lễ hội địa phương trở thành hình ảnh quảng bá hiệu quả. Song song đó là những sáng kiến phụ trợ được xây dựng như một dạng trải nghiệm thú vị tại các địa điểm du lịch như các chương trình trải nghiệm cuộc sống làng quê, các chiến dịch nâng cao nhận thức về môi trường cho cộng đồng địa phương và cả du khách. Điển hình như tăng cường bảo vệ môi trường với hoạt động sử dụng túi sinh thái thay cho túi ni-lông, xây dựng chứng chỉ xanh ở từng địa phương và chiến dịch sử dụng đèn đường hiệu quả... Công nghệ cũng được ứng dụng để mang lại sự tiện lợi và thông tin đầy đủ hơn cho du lịch. Cộng đồng địa phương đã tạo ra bản đồ điện tử cung cấp các thông tin về điểm đến, đặc điểm văn hóa, thông tin về ẩm thực, lễ hội và các loại hình nghệ thuật đặc sắc... cho du khách.

Sau quá trình thực hiện điển hình, Kumarakom đã có nhiều thành công trong hoạt động du lịch có trách nhiệm, điển hình như sản xuất nông nghiệp địa phương tăng đáng kể, quy hoạch được các vùng trồng trọt có kế hoạch và lịch trồng phù hợp. Thành lập và hoạt động hiệu quả 10 nhóm nông dân và 20 nhóm phụ nữ trong chương trình phát triển nông thôn. Đặc biệt, thành lập được 5 doanh nghiệp siêu nhỏ do phụ nữ địa phương điều phối, vận hành. Đây là những thành quả tích cực của hoạt động du lịch có trách nhiệm góp phần vào sự thành công của chương trình Phát triển nông thôn và chương trình Nghị sự xã hội toàn diện về trao quyền cho phụ nữ. ■



Du khách nước ngoài chứng kiến việc làm chi xơ dừa truyền thống, như một phần của du lịch có trách nhiệm ở Kerala.

# Napa Valley - điểm đến trong mơ của ngành du lịch rượu vang Hoa Kỳ



Biển quảng cáo đón đũa khách đến Napa Valley đặt trên quốc lộ 29 thuộc thành phố Oakville, bang California. Nguồn: AP

TUÔNG NGUYỄN

Napa Valley - Vùng nho nổi tiếng của bang California, Hoa Kỳ, đang muốn nhanh chóng quên đi năm 2020 với đợt dịch tồi tệ và những đám cháy rừng thảm họa để hướng đến hy vọng sẽ thu hút được vài triệu du khách trong năm 2021.

**D**u lịch là nguồn thu chủ yếu cho ngành công nghiệp rượu vang tại California, đến nỗi nhiều người ví von Napa Valley (thung lũng Napa) là một Disneyland về rượu vang của nước Mỹ. Theo số liệu từ Hiệp hội ngành nghề du lịch Napa Valley, trong năm 2018 đã có 3.85 triệu lượt du khách viếng thăm nơi đây, một dải đất dài 40km và rộng 6km, nằm cách San Francisco 130km về phía bắc.

Nếu không tính năm 2020 khi dịch bệnh làm giảm đáng kể số lượng du khách thì con số này luôn ổn định từ năm 2016 (tăng 4.4% mỗi năm). Đặc biệt là du khách chi tiêu nhiều hơn tại đây sau mỗi năm: 2,23 tỷ USD vào năm 2018, tăng 15% so với năm 2016. Tính trung bình, một du khách lưu lại đây 48

giờ sẽ chi ra 247 USD/ngày (và 405 USD nếu họ qua đêm). Với gần 16.000 nhân viên, du lịch là ngành thu hút lao động đứng thứ hai sau ngành sản xuất và kinh doanh rượu vang tại Napa.

California có truyền thống lâu đời về rượu vang. Những cây nho đầu tiên đã được các nhà truyền giáo mang đến đây để làm nguyên liệu sản xuất rượu phục vụ thánh lễ trong nhà thờ. Đến giữa thế kỷ 19, việc sản xuất rượu nho tăng lên nhanh chóng cùng lúc với những dòng người đổ xô đến Cali đi tìm vàng và từ nhu cầu tiêu thụ của những nhóm di dân đến từ châu Âu. Kết quả là hiện nay, chỉ riêng bang California đã chiếm đến 85% sản lượng rượu vang của cả nước Mỹ, phần còn lại là của các bang Oregon, Washington, New York và Virginia.

Bước ngoặt giúp Napa Valley nổi tiếng bắt đầu từ năm 1976, nhờ một buổi "nếm mù" (blind tasting) với ban giám khảo chỉ toàn là người Pháp. Khi đó, vang California đã "lật đổ" ngoạn mục ngôi vương của vang Pháp, từ vang trắng (Chardonnay) cho đến vang đỏ (Cabernet Sauvignon). Sau lần ra mắt thành công này, du khách nườm nượp kéo đến thung lũng vang vốn đang sở hữu 18.600ha

vườn nho trong một không gian kiểu Địa Trung Hải. Vào đầu thập niên 1980, Napa có khoảng 50 chủ vườn thì nay, con số này lên đến trên 800.

Biểu tượng của ngành du lịch rượu vang tại Napa chính là "Wine Train", một chuyến tàu với những toa hành khách được thiết kế theo kiểu dáng của đầu thế kỷ 20, một mô hình độc nhất vô nhị trên thế giới. Đi trên tàu, ngồi trong khoang ăn uống, thực khách sẽ có dịp ngắm nhìn bao quát khung cảnh đồng quê yên bình lướt qua trước mắt, và được phục vụ những món ăn đậm chất California theo dạng "farm-to-table" (từ trang trại đến bàn ăn), qua bàn tay chế biến khéo léo của nữ bếp trưởng nổi tiếng Alice Waters.

Các vườn nho lớn tại đây sẽ giới thiệu đến du khách những khu nghỉ dưỡng sang trọng, những resort ẩn mình giữa những cánh đồng olive, những sân golf và những dịch vụ spa sử dụng nguồn nước khoáng nóng tại vùng Calistoga ở mạn Bắc. Song song đó, việc bán ra tại chỗ cho du khách những chai vang cũng chiếm đến một nửa doanh thu hàng năm của ngành công nghiệp du lịch vang tại đây.

Năm 2020, cũng như các khu vực kinh doanh du lịch khác trên khắp thế giới, Napa Valley điều đứng trước đại dịch Covid-19. Các nhà vườn đã phải cố gắng giữ chân khách bằng những hình thức mới, điển hình là những buổi nếm rượu qua mạng. Rồi một tai họa khác ập đến vào mùa thu là cháy rừng, ngọn lửa đã tàn phá 27.000ha tại Napa, khoảng 30 vườn nho bị thiệt hại nặng, đáng kể nhất là hai vườn nho Castello di Amorosa và Château Boswell.

Sang năm 2021 này, khi tình hình dịch bệnh đã giảm và việc không bắt buộc đeo khẩu trang từ ngày 15/6, các chủ vườn đang nuôi hy vọng lớn là sẽ phục hồi nhanh chóng và hiệu quả ngành du lịch rượu vang tại Napa Valley. ■





## Cây rau tần dày lá (húng chanh)

Lương y DIỆP BÌNH

Cây rau tần dày lá (húng chanh) có lá hình tim, dày, cứng, giòn; quanh mép lá có khía răng tròn, nhiều lông mịn, mùi thơm dễ chịu. Trong dân gian, lá rau tần được dùng điều trị các bệnh thường gặp ở người lớn và trẻ em.

**Chữa ho thông thường, ho lâu ngày không khỏi:** Thái nhỏ lá rau tần tươi đã được rửa sạch, thêm một ít đường phèn rồi đem chung cách thủy, vắt lấy nước uống. Bã lá rau tần có thể ăn hoặc ngâm nuốt cùng với nước. Mỗi ngày sử dụng 1 lần, sẽ có hiệu quả nếu

dùng liên tục từ 3 - 5 ngày.

**Chữa viêm họng, viêm phế quản dẫn đến tắt tiếng:** Dùng một ít lá rau tần tươi đã rửa sạch, nhai nhuyễn rồi nuốt dần. Sử dụng liên tục mỗi ngày đến khi triệu chứng viêm họng không còn.

**Chữa sốt cao, cảm cúm do thời tiết thay đổi thất thường, bị cảm nắng hoặc nhiễm nước:** Giã nát lá rau tần cùng với một ít muối và nước sôi để nguội, vắt lấy nước uống. Bã lá rau tần để nguyên hoặc cho ít giấm hay rượu để thoa khắp mình. Nên kết hợp việc uống và thoa để đem lại hiệu quả hạ sốt nhanh.

**Chữa các bệnh lý về da, dị ứng hoặc nổi mề đay:** Lấy 15g lá rau tần

khô sắc với một lượng nước vừa đủ, chia làm 3 lần uống mỗi ngày. Bên cạnh đó, sử dụng một lượng rau tần tươi, rửa sạch rồi đem đi giã (có thể thêm một ít muối hạt) đắp lên chỗ bị dị ứng, chỗ sưng.

**Chữa vết thương, giảm đau do côn trùng cắn:** Khi bị ong đốt, rết, bọ cạp hoặc các loài côn trùng cắn, lá rau tần tươi rửa sạch đem giã nát hoặc nhai nhuyễn đắp lên chỗ sưng đỏ, chỗ bị đau.

**Chữa chảy máu cam:** 20g lá rau tần cùng với 15g tắc bả, 10g hoa hòe và 15g cam thảo đất đem đi sắc với một lượng nước vừa đủ. Hoặc có thể sử dụng trực tiếp lá rau tần còn tươi, rửa sạch rồi nhét vào lỗ mũi đang chảy máu.

**Lưu ý khi sử dụng:** Toàn cây rau tần có nhiều lông tơ nhỏ, có thể gây ngứa, kích ứng da. Các thành phần có trong cây rau tần có thể làm hại đến sức khỏe của thai nhi hoặc trẻ nhỏ, do vậy, phụ nữ mang thai và cho con bú cần thận trọng khi sử dụng cây rau tần. ■

## Nhà máy Đạm Phú Mỹ: Giữ vững “Nhà máy xanh, kỹ sư xanh”

Dịch Covid-19 thứ 4 bùng phát và kéo dài từ tháng 05/2021 đến nay đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên khắp đất nước, đặc biệt tại các tỉnh thành phía Nam, trong đó có Nhà máy Đạm Phú Mỹ thuộc Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo).

Nhà máy Đạm Phú Mỹ (tại Khu Công nghiệp Phú Mỹ 1, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) nằm cạnh các vùng dịch

phức tạp nhất nước hiện nay là TP.HCM, Đồng Nai, Bình Dương. Hầu hết CBCNV của nhà máy cũng đang sinh sống tại những địa phương này. Ngay khi dịch mới xảy ra, Nhà máy đã triển khai nhiều biện pháp phòng dịch nghiêm ngặt, tạo thành nhiều vòng, nhiều lớp bảo vệ để đảm bảo an toàn sức khỏe người lao động, an toàn vận hành sản xuất. Đến khi diễn biến dịch phức tạp, Nhà máy đã áp dụng làm việc “3 tại chỗ” đối với toàn bộ khối vận hành từ cuối tháng 5,

đầu tháng 6, vận hành theo chế độ 2 ca 5 kíp, chia thành nhiều zone (vùng), từ zone 0 (vùng lõi) tới zone 1, 2, 3... Bên cạnh đó, 100% cán bộ nhân viên vận hành Zone 0 đã được tiêm đủ 2 mũi vắc-xin, được xét nghiệm định kỳ thường xuyên và được chăm sóc y tế chu đáo.

Tuy nhiên, lãnh đạo PVFCCo cũng có nhiều trăn trở bởi làm việc “3 tại chỗ” thật ra cũng chỉ là giải pháp tình thế nên không thể kéo dài quá lâu vì chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe, tâm lý người lao động; đồng thời là gánh nặng chi phí đối với doanh nghiệp. Chính vì thế, PVFCCo mong muốn các cơ quan quản lý Nhà nước, địa phương tạo điều kiện cho toàn thể CBCNV được tiêm đủ vắc-xin, toàn dân đồng lòng thực hiện nghiêm phòng chống dịch để sớm đẩy lùi dịch bệnh, bỏ giãn cách xã hội để anh em vận hành Nhà máy sớm được trở về nhà với người thân, với cuộc sống bình thường.

**LÊ ĐOÀN**



CBCNV làm việc tại phòng điều khiển Trung tâm Nhà máy Đạm Phú Mỹ





## Quỹ BCG Foundation và sứ mệnh đồng hành cùng cộng đồng

### Đồng hành cùng cộng đồng là định hướng xuyên suốt của BCG

Khi chọn hình cây tre thân thuộc của Việt Nam làm biểu tượng logo, BCG đã nuôi dưỡng khát vọng và ý chí vươn mình mạnh mẽ, mong muốn góp sức xây dựng đất nước hùng cường, gắn bó và đồng hành cùng sự phát triển cộng đồng.

Trải qua một thập kỷ hình thành và phát triển, BCG đã dần lớn mạnh, trở thành một trong những tập đoàn đa ngành hàng đầu Việt Nam hiện nay. Trong suốt 10 năm hoạt động, BCG luôn hướng đến sự phát triển bền vững và tâm niệm phát triển kinh doanh phải song hành cùng sự phát triển cộng đồng.

Những năm qua, BCG đã đồng hành cùng nhiều hoạt động từ thiện xã hội, đóng góp cho cộng đồng qua các chương trình xây dựng "Cầu Nông thôn" của Tạp chí Nông thôn Việt, tài trợ xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa, chăm lo cho các hộ gia đình chính sách và khó khăn. Ngoài ra, BCG thường xuyên trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, hỗ trợ công tác an sinh xã hội tại nhiều địa phương, không chỉ tại những nơi mà BCG triển khai dự án.

Để thực hiện các hoạt động từ thiện, công tác xã hội và chăm lo cộng đồng tốt hơn BCG đã thành lập Quỹ BCG Foundation. Quỹ BCG Foundation hoạt động vì

Trong thời điểm mà cả nước cùng gian nan đối mặt với đại dịch Covid-19, Tập đoàn Bamboo Capital (BCG) đã kịp thời thành lập Quỹ BCG Foundation. Quỹ từ thiện BCG Foundation hoạt động độc lập, phi lợi nhuận với mục tiêu chia sẻ, chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn, đóng góp cho sự phát triển cộng đồng.







mục tiêu phi lợi nhuận, kinh phí hoạt động của Quỹ được các công ty thành viên của BCG đóng góp và tập thể cán bộ nhân viên BCG chung tay ủng hộ.

### **BCG Foundation hỗ trợ người dân trong dịch bệnh**

Từ cuối tháng 4/2021 - khi làn sóng Covid-19 thứ 4 bùng phát tại Việt Nam, BCG Foundation đã thực hiện các hoạt động thiết thực như hỗ trợ nông dân tiêu thụ nông sản; đóng góp kinh phí cho quỹ vắc-xin Covid-19; tổ chức các đội xe chuyên chở cán bộ y tế làm nhiệm vụ chống dịch; hỗ trợ chi phí và các trang thiết bị, vật tư y tế như khẩu trang y tế KN95, máy thở, máy đo thân nhiệt, máy đo mức oxy trong máu, test kit, xe cấp cứu chuyên dụng để tiếp sức các y bác sĩ tuyến đầu chống Covid-19 tại TP.HCM và các tỉnh thành trên cả nước.

Ngày 7/9/2021, Quỹ BCG Foundation đã phát động Chương trình "Hành Động Vì Cộng Đồng" để giúp đỡ các gia đình khó khăn trên địa bàn TPHCM. Các tình nguyện

viên của BCG Foundation đã phối hợp với Cụm thi đua 9 - Đoàn Thanh niên Công an TP.HCM - Đoàn Phòng PC08B mang hơn 5.000 phần quà trao tặng các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại các huyện Nhà Bè, Cần Giờ, Bình Chánh, Củ Chi, Hóc Môn và quận 8... (TP.HCM).

Năm học mới 2021 - 2022 khai giảng với hình thức học trực tuyến, nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn thiếu trang thiết bị học online. Để "không em học sinh nào bị bỏ lại phía sau" trên con đường tìm kiếm tri thức, ngày 10/9/2021, Quỹ BCG Foundation đã trao tặng 50 máy tính xách tay trị giá 700 triệu đồng đến các em học sinh nghèo hiếu học trên địa bàn TP Thủ Đức.

Cũng trong tháng 9/2021, BCG Foundation đã trao tặng 5 tỷ đồng cho Quỹ "Vì người nghèo" tỉnh Điện Biên và tặng 2.000 phần quà Trung thu cho các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn và các em nhỏ đang là F0 điều trị tại bệnh viện dã chiến TP.HCM.

Thông qua những hoạt động thiện nguyện của Quỹ BCG Foundation đã và đang triển khai, BCG mong muốn tiếp tục lan tỏa tấm lòng, tinh thần của con người BCG, góp phần san sẻ khó khăn cùng đồng bào cả nước. Đồng thời, truyền cảm hứng tích cực đến cộng đồng, kêu gọi toàn xã hội chung tay vì mục tiêu đẩy lùi và chiến thắng đại dịch Covid-19. ▣

KIENLONGBANK

# Ưu đãi bất tận

Dành cho khách hàng cá nhân

**MIỄN PHÍ**

Tài khoản thanh toán

Rút tiền máy ATM

Lựa chọn Tài khoản số đẹp

Đổi/mở thẻ ghi nợ contactless  
(ATM), thẻ tín dụng (Visa/JCB)

Chuyển tiền trong nước  
(trong và ngoài hệ thống Kienlongbank)

*Nhiều ưu đãi  
hấp dẫn khác*



☎ 1900 6929

🌐 [www.kienlongbank.com](http://www.kienlongbank.com)





**BỀN BỈ - CHO NHÀ NÔNG TỶ TỶ**

**(+84) 888 771 050**

mail: sale@lucsinhanong.com

http://lucsinhanong.com

Chuyên cung cấp cho thị trường xuất khẩu và nội địa các sản phẩm: Lưới chắn côn trùng, túi lưới bao trái – Nhà lưới bao vườn cây ăn trái, lưới nuôi thủy hải sản, lưới rọ, lưới ven sông, lưới ven biển, mùng nuôi, vèo nuôi, lưới phơi nông – hải sản, màng phủ nông nghiệp, lưới xây dựng, lưới dân dụng và các loại dây giàn leo, dây treo, bạt che phủ.



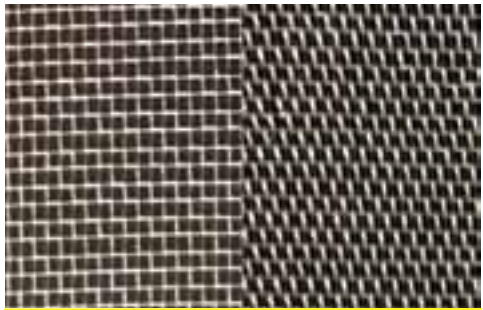
**Nhà lưới trồng rau**



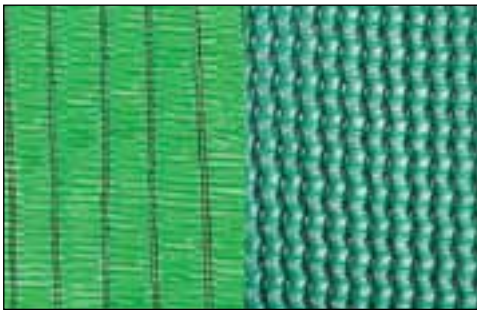
**Nhà lưới vườn cây ăn quả**



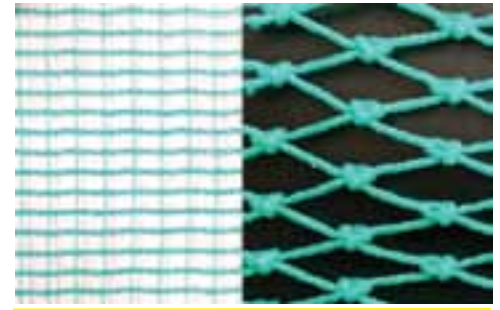
**Nhà màng dệt**



**Lưới chắn côn trùng**



**Lưới che nắng**



**Lưới nông - ngư nghiệp**



**Lưới lót hồ tôm**



**Lưới xây dựng**



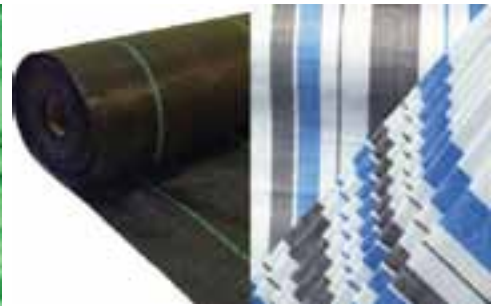
**Màng phủ nông nghiệp**



**Túi lưới bao trái cây**



**Dây đa năng**



**Bạt đa năng**

**SẢN PHẨM ĐẶC TRƯNG**  
**LƯỚI - MÀNG - BẠT - DÂY - TÚI**  
**CÔNG NGHỆ CHÂU ÂU - CHẤT LƯỢNG NHẬT BẢN**  
**ISO 9001 - ISO 14000**



Tạp chí Nông nghiệp Việt Nam số 6 (10/2021) • 71



# CÔNG TY TNHH MTV CAO SU PHÚ RIỀNG

## PHU RIENG RUBBER COMPANY LTD



ĐC: Xã Phú Riềng, Huyện Phú Riềng, Tỉnh Bình Phước

ĐT: 0271 3777971 - Fax: 0271 3777758

E-mail: phurieng@phuriengrubber.vn - imexdept@phuriengrubber.vn

Website: [www.phuriengrubber.vn](http://www.phuriengrubber.vn)



**“Sản lượng cao - Chất lượng tốt - Giá thành hạ -  
Môi trường thân thiện - Hướng tới khách hàng”**





# SỬ DỤNG VẮC XIN PED SỰ LỰA CHỌN THÔNG MINH!



**TẠO MIỀN DỊCH PHÒNG BỆNH TIÊU CHẢY CẤP  
DO VIRUS PED (PORCINE EPIDEMIC DIARRHOEA)  
CHO HEO CON**

## HANVET



Trụ sở: 88 Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: 0243.8691156 \* Fax: 0243.8690097  
Nhà Máy GMP: KCN Phố Nối A, Mỹ Hào, Hưng Yên  
Điện thoại: 0221.3587336  
Website: [www.hanvet.com.vn](http://www.hanvet.com.vn)



PHÂN BÓN  
**PHÚ MỸ**  
Cho mùa bội thu



**ĐẠM PHÚ MỸ**

Hạt trong, tan nhanh, phát mạnh



## SẢN PHẨM ỨNG DỤNG GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

01



**ỐNG GEOTUBE CÁT BẢO VỆ BỜ BIỂN**

02



**ỐNG NGĂN NƯỚC MẶN XÂM NHẬP**

03



**ỐNG CHỐNG TỐC MÁI NHÀ TÔN**

04



**ỐNG CHỨA NƯỚC NGỌT SINH HOẠT**

05



**BAO CÁT NHỎ TẠO MÁI KÈ**

06



**BAO TẢI CÁT GIA CỐ ĐÈ**

07



**BAO CÁT SINH THÁI KÈ BỜ**

08



**BAO CÁT SINH THÁI LẤP HỔ XOÁY**



BẢO HIỂM BẮT BUỘC

# TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ

CHỦ XE Ô TÔ - XE MÁY



LIAN, tự hào là đơn vị đầu tiên cung cấp

## GIẤY CHỨNG NHẬN ĐIỆN TỬ

Được chấp nhận từ ngày 01/03/2021 theo Nghị định 03/2021/NĐ-CP



Hotline: 19009249



<https://lian.vn>



Quét mã QR  
và nhập thông tin  
để mua bảo hiểm.